

LÂM TẾ NGŨ LỤC

THE SAYINGS of ZEN MASTER LINJI YIXUAN

Compiled by Thích Nữ Thuần Bạch

INTRODUCTION

This bi-lingual text of the Sayings of Zen Master Linji Yixuan has been prepared for my English-speaking students and for the young generation of Vietnamese students of the Dharma. It is part of our ongoing program to present bi-lingual, contemporary versions of the classic texts of Zen Buddhism.

I would like to express my deep gratitude to Eido T. Shimano for graciously giving us permission to use his English translation, from the Chinese, of the The Book of Rinzai (Zen Studies Society Press, 2005).

The Vietnamese translation, from the Chinese, is from my headmaster, the Most Venerable Thích Thanh Từ. I have translated the English footnotes of Eido T. Shimano into Vietnamese and added my commentaries in English and Vietnamese.

I wish to thank my sisters in the convent for proofreading the Vietnamese text and for helping me check the Chinese characters.

The merits of this work are dedicated to all Zen practitioners.

Spring 2011

Thích Nữ Thuần Bạch

LỜI ĐẦU SÁCH

Quyển Lâm Tế Ngữ Lục song ngữ này được soạn thảo cho lớp Phật pháp tiếng Anh và cho giới trẻ người Việt học Phật. Đây là một phần việc trong chương trình giới thiệu những bản dịch hiện nay về văn bản Thiền cổ điển.

Tôi xin chân thành cảm tạ dịch giả Eido T. Shimano đã hoan hỷ cho phép xử dụng bản dịch Anh ngữ The Book of Rinzaï (Zen Studies Society Press, 2005) của ông từ nguyên văn chữ Hán.

Bản dịch Việt ngữ tôi xin phép được xử dụng của Hòa Thượng Ân Sư Thích Thanh Từ. Tôi đã dịch chú thích của Eido T. Shimano sang tiếng Anh và viết thêm lời giảng Anh-Việt.

Tôi cũng xin cảm ơn quý Sư Cô huynh đệ trong chùa đã tận tình giúp đỡ dò lỗi đánh máy tiếng Việt và xem lại nguyên văn chữ Hán.

Xin hồi hướng công đức hoàn thành quyển sách này cho tất cả những người học và tu thiền.

Xuân 2011

Thích Nữ Thuần Bạch

LÂM TẾ NGŨ LỤC

THE SAYINGS of ZEN MASTER LINJI YIXUAN

Vietnamese version: Zen Master THÍCH THANH TỪ
English version: EIDO T. SHIMANO

TỰA

Diên khang điện học sĩ, Kim tử quang lộc đại phu, Chân
định phủ lộ an vũ sứ, kiêm Mã bộ quân đô tổng quản, kiêm Tri
thành đức quân phủ sự Mã Phòng soạn:

*Trên núi Hoàng Bá, từng ăn gậy đau.
Nơi sườn Đại Ngu, mới biết thoi đâm.
—Lão bà lẩm miệng! Thằng quỷ đái dầm!”
Lão điên hai lần, lại nhổ râu cạo.*

*Trồng từng hang núi, tiêu bản cho người.
Lưỡi cuốc chém đất, suốt bị chôn sống,
Chúng nhận hậu sanh, Hoàng Bá tự vả,
Đốt sạch văn tự, dứt bật nói năng.*

*Nếu không Hà Nam thì về Hà Bắc.
Chùa ngay bến cũ, đưa đón người qua.
Năm yếu chỉ như vách đứng vạn năm.*

*Đoạt nhân đoạt cảnh, đào tạo đệ tử.
Ba yếu ba huyền, thấu nạp thiên tăng.
Thường ở trong nhà, vẫn đi trên đường.
Vô vị chân nhân, vào ra mây mặt.*

**PREFACE TO THE RECORDED SAYINGS
OF MASTER RINZAI ESHO OF CHIN STATE
(ZHENZHOU LINJI HUIZHAO CHANSHI YULU XU)**

Written by Babô (Mafang), Academician of Enkô Hall (Yankang Dian); Grand Master of the Palace with Golden Seal and Purple Ribbon; Military Commissioner of Shintei

Prefecture (Zhengding Fulu); Area Commander-in-Chief of the Army of Cavalry and Infantry; Director of Seitoku Prefecture (Chengde Junfu).

On Mount Ôbaku (Huangbo Shan) he received painful blows. On Daigu's (Dayu) ribs he expressed his understanding with his fist. Talkative Grandma, little bed-wetting devil. This lunatic again pulled the tiger's whiskers.

Planting pine trees in the rocky valley as a landmark for future generations.

Digging the ground with his mattock, the others were nearly buried alive.

Having approved the youngster, Ôbaku slapped himself right on the mouth.

On departing the Master wanted to burn the table.

He would sit upon everybody's tongue ferry.

If it were not Kanan (Henan) (south of the river), He would return to Kahoku (Hebei) (north of the river)

His temple overlooked the old landing, He carried travelers across the river,

Guarded the vital fording place, like a steep cliff standing ten thousand feet high.

Depriving people or depriving the conditions, He molded first-class students,

With his three vital points and three fundamentals, He forged black-robed monks,

Always dwelling at home yet forever on the Way,

The True Person without Rank going out and coming in through the face.

Hai nhà cùng hét, khách chủ rõ ràng.
Đồng thời chiếu dụng; vốn chẳng trước sau.
Hoa ấu đối ảnh, hang trống dội thanh.
Diệu ứng khắp nơi, chẳng lưu dấu vết.

Phát áo về nam, ngụ Đại Danh phủ.
Hưng Hóa tôn thầy, đồng đường hầu hạ.
Bình đồng bát sắt; đóng cửa im lời.
Tùng già mây trôi; vô biên tự tại.

Nhìn vách chưa lâu, mặt truyền sắp dứt.
Chánh pháp truyền ai? Đến lừa mù diệt.

Lão Diễn Viên Giác truyền bá lưu thông.
Kiểm điểm lại kỹ, thật chẳng sót sai.
Rốt còn một hét, nên xem xét tiếp.
Thiền giả đủ mắt, sách này chớ tầm.

Niên hiệu Tuyên Hòa, năm Canh Tý, ngày Trung Thu
(1120.)
Kính Tựa

*The monks of the two halls shout simultaneously, Guest
and Host are clear*

*Appreciation and action take place at the same time.
Fundamentally no first or last.*

*A flower-shaped mirror reflects an image
Resounding in an empty valley.*

*Teaching mysteriously in any direction
He left no trace whatsoever.*

*With a flourish of his robe he went south and stayed in
Daimin Prefecture (Daming Fu)*

*His student Kôke (Xinghua) welcomed him in the Eastern
Hall*

*Still using the copper pitcher and iron bowl
He shut his room and stopped speaking
Pines grow old clouds float idly*

*He found profound contentment in himself
He didn't sit facing the wall for long*

*When the secret transmission approached its end
To whom should the True Dharma be transmitted
It was extinguished upon reaching a blind donkey*

*Engaku Soyen (Yuanjue Laoyan) now undertakes to
publish this text*

*It has been examined and corrected hence it contains no
error*

*Still one more shout remains, it needs further
investigation*

*Zen students with the Dharma eye I beg you not to
misuse this text.*

Respectfully composed, on a mid-autumn day in Senna
Kôshi (Xuanhe Gengzi) (1120)

TRẦN CHÂU LÂM TẾ TUỆ CHIẾU THIÊN SƯ NGŨ LỤC

Đệ tử truyền thừa ở chùa Tam Thánh tên là Tuệ Nhiên ghi.

THƯỢNG ĐƯỜNG

1(a). Phủ chủ Vương Thường Thị cùng các quan viên thỉnh Sư đăng tòa.

Sư thượng đường nói:

–Hôm nay, bất đắc dĩ sơn tăng¹ chịu theo nhân tình mới lên tòa này. Nếu nhằm dưới cửa tổ tông xưng dương việc lớn, hẳn là mở miệng chẳngặng, không có chỗ cho các ông để chân.

–Hôm nay, do Thường Thị cố thỉnh, sơn tăng làm sao ẩn được cương tông! Trong đây nếu có tác gia chiến tướng liền xô cờ bày trận đi! Hãy đối trước chúng chứng cứ xem!”

1(b). Có vị tăng hỏi: –Thế nào là đại ý Phật Pháp?”

Sư liền hét. Tăng lễ bái.

Sư nói: –Ông thầy này lại nên bàn luận.”

Tăng hỏi:

- Thầy tuyên dương gia khúc tông phong ai, nổi pháp vị nào?

- Ta ở chỗ Hoàng Bá² ba phen thừa hỏi ba lần bị đánh.

¹ Theo nghĩa ban đầu ‘sơn tăng’ là vị tăng độc cư ở núi, không ở trong chúng. Về sau tuy không còn ở núi vẫn giữ danh xưng này xem như khiêm hạ, ‘một vị tăng dân dã không thứ bậc.’

² Hoàng Bá (?-850): Thiền sư Hoàng Bá Hi Vận, đệ tử truyền pháp của Bá Trượng Hoài Hải. Sinh ở Phúc Châu, bây giờ là Phúc Kiến, xuất gia thọ nhỏ ở chùa Kiến Phúc [sau đổi là Vạn Phúc], núi Hoàng Bá. Sau khi viên tịch được sắc phong là Đoạn Tế Thiền Sư. Đệ tử nổi pháp là thừa tướng Bùi Hưu kết tập ngũ lục thành sách Truyền Tâm Pháp Yếu và một đệ tử vô danh khác ghi chép tập Uyển Lăng Lục.

The Book of Rinzai
The Recorded Sayings of Master Rinzai Eshô of Chin
State (Zhenzhou Linji Huizhao Chanshi Yulu)

Compiled by the [humble] heir Enen (Huiran) of Sanshō
(Sansheng) Translated by Eido Shimano

JODO (Shangtang): ASCENDING THE HIGH SEAT

1(a). Counselor Ô (Wang Changshi), the Commanding Governor of the Prefecture, and the other officers invited the Master to ascend the high seat.

The Master ascended to the seat and said, “Today, this mountain monk³ has no choice but to follow the Counselor’s request and ascend to this very seat. If I were to present the essence of the Patriarchs’ Great Matter, I could not even open my mouth, and there wouldn’t be a place for you to stand.

“Today, being urged by the Counselor, how could this mountain monk conceal the essential doctrine of our school? Are there any outstanding practitioners or battle-hardened generals who dare to stand against me? Come out and prove yourself for everybody to see!”

1(b). A monk asked, “What is the essence of Buddha-Dharma?”

The Master shouted. The monk bowed. The Master said, “This monk is a worthy opponent.”

A monk asked, “Master, of what house is the tune you sing? Whose style of Zen do you succeed?”

The Master said, “When I was at Ôbaku’s (Huangbo)⁴ place, I questioned three times and I was hit three times.”

³ Initially the name “mountain monk” simply referred to the fact that he was living in the mountains. Later, even when no longer living in the mountains, he retained this name as a form of humble self-reference, as in “rustic monk of no account.”

⁴ Chan Master Huang Bo Xi Yun was ordained as a child at Mt. Huang Bo. He practiced under Chan Master Bai Zhang Huai Hai and became his Dharma heir. Huang Bo died in 850 CE. After his death, he was memorialized with the honorific Duan Ji. Dharma heir and governmental Prime Minister Pei Xiu collected his Dharma talks into *Chuan Xin Fa Yao*.

Vị tăng suy nghĩ, Sư liền hét, tiếp theo đánh, bảo:

- Không thể đến trong hư không mà đóng đinh.

Có ông tọa chủ⁵ hỏi:

- Ba thừa mười hai phần giáo đâu chẳng chỉ rõ Phật tánh?

Sư đáp:

- Cỏ hoang chưa từng cuốc.

- Phật đâu đối người?

- Phật ở chỗ nào?

Tọa chủ không đáp được.

Sư tiếp:

- Ở trước Thường Thị định làm mờ lão Tăng. Lui mau! Lui mau! Làm chướng ngại người khác thừa hỏi.

Hôm nay pháp hội vì một đại sự, lại có người thừa hỏi chẳng? Mau đến hỏi đi! Ông vừa mở miệng đã chẳng dính dáng!

Vì sao như thế? Đâu chẳng nghe Thích Tôn nói -Pháp là văn tự, chẳng thuộc nhân, chẳng ở duyên"? Vì các ông tin chẳng đến, cho nên ngày nay mới dùng phương tiện (cát đằng). Sợ e Thường Thị cùng các quan viên làm Phật tánh ấy.

Chi bằng hãy lui!

Sư hét một tiếng, nói tiếp:

- Người gốc tin kém, trọn không có ngày xong. Đứng lâu, trân trọng!

2. Một hôm nhơn Sư đến Hà phủ, chủ Phủ Vương Thường Thị thỉnh Sư thăng tòa.

⁵ Tọa chủ: Ban đầu có nghĩa vị tăng tu lâu làm mẫu mực cho người khác. Về sau, thường dùng trong nhà Thiền để chỉ khách tăng tông phái khác chỉ hiểu biết kinh sách thôi.

The monk was going to say something. The Master shouted and hit him, saying, “You can’t hammer a nail into the empty sky.”

A study director⁶ asked, “Don’t the Three Vehicles and the Twelve Divisions of the teachings clarify Buddha-nature?”

The Master replied, “This wild grass has never been tended!”

The director said, “The Buddha never deceived people, did he?”

The Master asked, “Where is Buddha?”

The director had no reply.

The Master said, “You are trying to embarrass me in front of the Counselor. Get out of here right away. Get out of here! You prevent others from asking questions.”

The Master resumed, saying:

“Today’s Dharma assembly is for the sake of this Great Matter. Does anyone else have a question? If so, ask it right away. But the moment you open your mouth, you are already way off.

“Why is this so? Don’t you know Shakyamuni Buddha said, Dharma is apart from words and letters, since it belongs neither to direct nor indirect cause?”

“But because your faith is insufficient, you struggle today. I am afraid I am creating an obstacle for the Counselor and the officers, thus obscuring Buddha-nature.

“It’s better for me to step out. Kwatz!”

Then he said, “For those whose root of faith is not deep, the final day will never come. You have been standing for a long time. Take care.”

2. One day, the Master went to Kafu (Hezhong Fu, or Henan Fu). Counselor Ô, the Governor (Wang Changshi) invited him to ascend the high seat.

⁶ “study director”: The term “*zuo zhu*” originally referred to high-ranking monks who could serve as models for other monks. Later, it was used within the Chan tradition to designate visiting monks who focused on an intellectual study of the sutras and shastras (Buddhist texts).

Khi ấy Ma Cốc ra hỏi:

- Đức Đại Bi ngàn tay ngàn mắt, mắt nào là mắt chánh?

Sư nói:

- Đức Đại Bi ngàn tay ngàn mắt, mắt nào là mắt chính? Nói mau! Nói mau!

Ma Cốc kéo Sư xuống khỏi tòa, rồi ngồi lên đó. Sư đến gần, nói:

- Kính chào!

Ma Cốc nghĩ ngợi, Sư cũng kéo Ma Cốc xuống tòa và ngồi lên tòa. Ma Cốc liền đi ra. Sư xuống tòa.

3. Sư lên giảng đường bảo:

- Trên cục thịt đỏ có vô vị chân nhân, thường từ cửa mặt các ông ra vào. Người chưa được chứng cứ hãy xem! Xem!

Có vị Tăng ra hỏi:

- Thế nào là vô vị chân nhân?

Sư bước xuống tòa, nắm đứng bảo:

- Nói! Nói!

Vị tăng ấy suy nghĩ. Sư liền buông ra, nói:

- Vô vị chân nhân là cái gì, que cắt khô⁷!

Sư liền về phương trượng.

4. Sư thượng đường, có vị tăng ra lễ bái. Sư liền hét. Tăng thưa:

- Lão Hòa thượng, chớ dò xét.

Sư bảo:

- Ông hãy nói, rơi ở chỗ nào?

Tăng liền hét.

Lại có vị tăng hỏi:

- Thế nào là đại ý của Phật pháp?

Sư liền hét. Tăng lễ bái.

⁷ Thời bấy giờ ở Trung Hoa chưa có giấy vệ sinh nên dùng cây que.

At that time, Mayoku (Magu) came forward and asked, “The Great Compassionate One has a thousand hands and a thousand eyes. Which one is the true eye?”

The Master said, “The Great Compassionate One has a thousand hands and a thousand eyes. Which one is the true eye? Say quickly! Say quickly!”

Mayoku pulled the Master down from the high seat and sat on it himself. Approaching him, the Master asked, “How do you do?”

Mayoku was going to say something. The Master pulled Mayoku down from the high seat and sat on it. Mayoku left. The Master stepped down.

3. Ascending the high seat, the Master said, “From your lump of red flesh there is a True Person without Rank who is always going out and coming in through the face. If you have not yet testified to this, look! Look!”

Then a monk came forward and asked, “What about the True Person without Rank?”

The Master got down from his seat, grabbed him, and said, “Speak! Speak!”

The monk was going to say something, whereupon the Master pushed him away and said, “The True Person without Rank! What a piece of shit!”⁸

Then the Master returned to his quarters.

4. The Master ascended the high seat. A monk came forward and bowed low. The Master shouted.

The monk said, “Venerable Oshô (Heshang), you’d better not test me like that!”

The Master said, “Then tell me, what kind of state of mind did you fall into?”

The monk immediately shouted.

Another monk asked, “What is the essence of Buddha-Dharma?”

The Master shouted. The monk bowed low.

⁸ “piece of shit”: since at this time in China there was no toilet paper and people often used sticks.

Sư bảo:

- Ông hãy nói hết là phải hay không phải?

Tăng thưa:

- Giặc cỏ thua to.

Sư bảo:

- Lỗi chỗ nào?

Tăng thưa:

- Tái phạm chẳng tha.

Sư liền hét.

Hôm ấy, hai vị thủ tọa của hai bên nhà Đông nhà Tây gặp nhau cùng hét lên.

Tăng hỏi Sư:

- Lại có chủ khách không?

Sư đáp:

- Khách chủ rõ ràng⁹.

Sư lại bảo:

- Đại chúng cần lãnh hội câu chủ khách của Lâm Tế hãy hỏi lại hai vị thủ tọa trong hai tầng đường.

Sư liền xuống tòa.

5. Sư thượng đường, tăng hỏi:

- Thế nào là đại ý Phật Pháp?

Sư giờ phát tử lên. Tăng liền hét. Sư liền đánh.

Lại có vị tăng khác hỏi:

- Thế nào là đại ý Phật Pháp?

Sư cũng giờ phát tử lên. Tăng liền hét. Sư cũng hét. Tăng nghĩ ngợi. Sư liền đánh, rồi bảo:

- Đại chúng! Là người vì Pháp thì chẳng sợ mất thân mạng. Ta hai mươi năm ở chỗ tiên sư Hoàng Bá, ba lần thưa hỏi đại ý Phật Pháp, ba lần được ngài cho ăn gậy, giống như cây chổi quét nhảm. Nay ta lại nghĩ đến được một lần ăn gậy, ai là người vì ta thi hành được?

⁹ _Khách chủ_ thông thường chỉ cho tương giao giữa thầy (chủ) và trò (khách). Ngoài ra tuy ít thông dụng hơn _khách-chủ_ chỉ cho những biện pháp của thầy ứng với trình độ đòi hỏi của trò.

The Master asked, “Do you mean my shout was a good one?”

The monk said, “The country thief is completely defeated.”

The Master asked, “Where is the fault?”

The monk said, “It’s not going to work a second time.”

The Master immediately shouted.

That same day, the head monks of the two halls had met and shouted simultaneously.

A monk asked the Master, “Was there a guest and a host?”

The Master replied, “Guest and host are clear.”¹⁰

The Master then said, “All of you, if you want to understand Rinzai’s (Linji) host and guest, ask the head monks of the two halls.”

He then stepped down from his seat.

5. The Master ascended the high seat.

A monk asked, “What is the essence of Buddha-Dharma?”

The Master raised his whisk. The monk shouted. The Master hit him.

Another monk asked, “What is the essence of Buddha-Dharma?”

The Master again raised his whisk. The monk shouted. The Master also shouted. The monk was going to say something. The Master hit him.

The Master said to the assembled monks,

“Listen! Those of you who devote yourselves to the Dharma must not be afraid of losing your bodies and your lives. Twenty years ago, when I was at Master Ōbaku’s (Huangbo) place, I asked three times, ‘What is the ultimate Buddha-Dharma?’ and I was honored to receive his stick three times. But it felt like being touched by a soft branch of mugwort. Now I long to taste it once more. Is there anyone who can do it for me?”

¹⁰ “Guest and host are clear”: Guest and host are usually taken to mean the relationship between the student (guest) and teacher (host). A less common interpretation is that “guest and host” refer to teaching methods used by the teacher according to the student’s needs.

Lúc đó có vị tăng ra chúng thưa:

- Con thi hành được!

Sư đưa gậy cho y. Vị tăng ấy định tiếp lấy, Sư liền đánh.

6. Sư thượng đường, tăng hỏi: “Thế nào là việc trên kiểm bển?”

Sư đáp: “Việc họa! Việc họa!”

Tăng nghĩ ngợi, Sư liền đánh.

Tăng hỏi: “Vị như hành giả Thạch Thạch đạp cối mà quên dùi chân thì đi về đâu?”

Sư nói: “Chìm đắm dưới suối sâu.”

Sư nói tiếp:

“Chỉ có người đến thì chẳng kém thiếu y, thầy nhận biết chỗ y đến. Nếu thế ấy đến, giống hết mắt rồi. Chẳng thế ấy đến, không dây mà tự trôi.

“Trong tất cả thời, chớ xét nét lung tung. Nhận hiểu cùng chẳng nhận hiểu đều làm.

Nói rành rẽ thế ấy, mặc cho người khắp nơi chê trách. Đứng lâu, kính chào.”

7. Sư thượng đường, bảo:

“Một người ở trên đỉnh cô phong, không lối xuất thân. Một người đứng ở ngã tư đường cũng không trái thuận. Người nào ở trước, người nào ở sau?

“Hãy làm Duy-ma-cật¹¹, chẳng làm Phó Đại Sĩ¹². Kính chào!”

¹¹ Duy-ma-cật (Vimalakirti): [Hán dịch là Tịnh Danh Vô Cấu Xứng], cư sĩ tại gia chúng ngộ thâm sâu và được Phật cử đệ tử đến gặp.

¹² Phó Đại Sĩ (497—569 CE) là vị cư sĩ sống vào đời Lương (502—557 CE), tự đặt tên là Thiện Huệ Đại Sĩ. Ngài là một trong hai vị thiện sư kiệt xuất thời này. Vị kia là Bảo Chí.

A monk stepped out from the assembly and said, “I do it for you.”

The Master handed him the stick. The monk was about to take it. The Master hit him.

6. The Master ascended the high seat.

A monk asked, “What’s it like on a sword blade?”

The Master replied, “What a disaster!”

The monk was going to say something. The Master hit him.

Someone asked, “In the case of Layman Sekishitsu (Shishi), who was treading the millstone in the grinding room and completely forgot the working of his feet, where did he go?”

The Master replied, “Drowned in a deep spring.”

The Master then said, “Whoever comes here, I match your needs. I know exactly where you’re coming from. If you come in a certain way, you are like a lost person. If you don’t come in a certain way, you bind yourself without a rope.

—Throughout the twenty-four hours, don’t misuse your mind in speculation and judgment. Understanding and non-understanding, both are wrong! I tell you honestly: anyone under heaven is free to criticize me if they want. It’s up to them. You have been standing for a long time. Take care!”

7. Ascending the high seat, the Master said,

—One is on a solitary peak and is unable to tread the path. Another one is at a busy crossroads yet is free from preferences. Which one is ahead, which one is behind?

Don’t regard them as Vimalakirti¹³ or Mahasattva Fu.¹⁴ Take care!”

¹³ Vimalakirti was a lay student of the Buddha who was highly regarded for his deep wisdom, so much so that the Buddha sent his disciples to meet with him.

¹⁴ “Mahasattva Pu”: Fu Da Shi (497—569 CE) was a layman who lived during the Liang Dynasty (502—557 CE) and was also known for his wisdom. He was one of the two most famous masters of this dynasty, the other being Master Bao Zhi.

8. Sư thượng đường, bảo:

–Gó một người lâu dài ở giữa đường mà chẳng lìa nhà; có một người lìa nhà mà chẳng ở giữa đường. Người nào nên nhận sự cúng dường của trời người?”

Liền xuống tòa.

9. Sư thượng đường, tăng hỏi: –Thế nào là câu thứ nhất?”

Sư đáp:

*Ẩn tam yếu mở bên chấm son,
Chưa cho nghĩ nghị chia chủ khách.*

Hỏi: –Thế nào là câu thứ hai?”

Sư đáp:

*Diệu Giải¹⁵ đâu cho Vô Trước¹⁶ hỏi,
Bọt tan nào phụ cơ đứt dòng.*

Hỏi: –Thế nào là câu thứ ba?”

Sư đáp:

*Hãy xem người gỗ ở trên gác,
Lôi kéo toàn nhờ người ở trong.*

Sư nói tiếp: –Một câu nói ra phải đủ ba cửa huyền. Một cửa huyền phải đủ ba yếu. Có quyền có dụng. Hết thầy các ông làm sao lĩnh hội?”

Sư liền xuống tòa.

¹⁵ Văn-thù-sư-lợi, một trong bốn vị đại Bồ-tát, ba vị còn lại là Phổ Hiền, Quan Âm và Địa Tạng. Ngài tượng trưng cho sự giác ngộ và thường liên hệ với kinh điển về tánh không. Ngài cưới sư tử và tượng trưng cho căn bản trí (thể). Kinh Hoa Nghiêm nói cõi giới của Văn-thù ở phía tây. Do đó Ngũ Đài Sơn ở Sơn Tây, Trung Quốc được xem là thánh địa của ngài.

¹⁶ Năm 767 CE ngài Vô Trước gặp Bồ-tát Văn-thù ở Ngũ Đài Sơn, và hai bên đối đáp với nhau. Xem tác 35 trong Bích Nham Lục.

8. Ascending the high seat, the Master said, “One is forever on the Way, yet has never left home. Another has left home, yet is not on the Way. Which one deserves to receive the offerings of humans and devas?”

He then descended from his seat.

9. The Master ascended the high seat.

A monk asked, “What is the first phrase?”

The Master said, “*When the threefold vital seal is impressed on the paper, the red mark stands out clearly. Before you begin your Dharma debate, guest and host are distinguished.*”

The monk asked, “What is the second phrase?”

The Master replied, “*How could Manjusri¹⁷ Bodhisattva’s subtle wisdom allow Mujaku’s (Wuzhu)¹⁸ question?*

How could expedient means conflict with the cutting-through activity of essential wisdom?”

The monk asked, “What is the third phrase?”

“*Look at the puppet show. The puppets are completely controlled by the puppet master.*”

The Master further said, “Each phrase must contain three vital gates, and each gate must have three essentials. There are expedient means and there are natural activities. How do you guys understand this?”

He then descended from the seat.

¹⁷ Manjusri Bodhisattva is one of the four most famous bodhisattvas in Chinese Buddhism, the others being Pu Xian, Guan Yin and Di Zang. He represents the enlightenment of Buddha and is associated with sutras relating to (*Skt.*) sunyata (emptiness). In the Hua Yan Sutra, the world of Manjusri is east of our world. For this reason, Mt. Wu Tai in Shan Xi Province has been treated as his sacred land.

¹⁸ Mujaku: In 767 CE the monk Wu Zhu is reported to have met (*Skt.*) Manjusri Bodhisattva on Mt. Wu Tai, where they engaged in a famous question and answer session. See the *Blue Cliff Record*, Case #35.

THỊ CHÚNG

10. Tham vấn buổi chiều, Sư dạy chúng:

Có khi đoạt nhân chẳng đoạt cảnh.

Có khi đoạt cảnh chẳng đoạt nhân.

Có khi nhân và cảnh đều đoạt.

Có khi nhân và cảnh đều chẳng đoạt.

Tăng hỏi: –Thế nào là đoạt nhân chẳng đoạt cảnh?”

Sư đáp:

Ngày ấm nây sanh gấm trải đất,

Trẻ con rủ tóc trắng như tơ.

Tăng hỏi: –Thế nào đoạt cảnh chẳng đoạt nhân?”

Sư đáp:

Lệnh vua vừa xuống khắp thiên hạ,

Tướng quân biên ngoại khói mù tan.

Tăng hỏi:

- Thế nào nhân cảnh đều đoạt?

Sư đáp:

Bật tin Tịnh Phần,

Riêng ở một chỗ.

Tăng hỏi:

- Thế nào nhân, cảnh đều chẳng đoạt là gì?

Sư đáp:

Vua lên điện báu,

Lão què hát ca.

11(a). Sư lại bảo:

–Thời nay người học Phật Pháp cần yếu có kiến giải chân chánh.

Nếu được kiến giải chân chánh thì chẳng nhiễm sanh tử, đi đứng tự do, chẳng cần cầu thù thắng mà thù thắng tự đến.

JISHU (Shizhong): TEACHING THE ASSEMBLY

10. At the evening gathering, the Master said to the monks,
~~Sometimes, the person is deprived but not the conditions.
Sometimes, the conditions are deprived, but not the person.
Sometimes, both the person and the conditions are
deprived.
Sometimes, neither the person nor the conditions are
deprived.~~

Then a monk asked, ~~What do you mean by the person is
deprived but not the conditions'?"~~

The Master said,

~~Warm sunshine completely covers the earth like brocade.
A child's hair hangs down white as silk threads."~~

The monk asked, ~~What do you mean by the conditions are
deprived but not the person'?"~~

The Master said,

~~The orders of the King are spread throughout the nation.
The General guards the borders; there is no war nearby."~~

The monk asked again, ~~What do you mean by both the
person and the conditions are deprived'?"~~

The Master said,

~~All communication is cut off between the Empire
And the region of Hei (Ping) and Fun (Fen).
The regions become independent."~~

The monk asked, ~~What do you mean by neither the person
nor the conditions are deprived'?"~~

The Master said,

~~The King ascends the high seat in the palace.
The oldsters enjoy singing peaceful songs."~~

11(a). Master addressed the monks, saying, ~~Nowadays,
those of you who practice Buddha and Dharma need to have
true insight.~~

If you get true insight, you will no longer be tainted by life and death, and you will be free to go or stay. Though you don't seek that which is excellent, that which is excellent will come to you all by itself.

—Đạo lưu, như các bậc tiên đức từ xưa đều có con đường đưa người ra khỏi. Như sơn tăng chỉ chỗ cho người, cốt các ông đừng bị gạt, cần dùng liền dùng, chớ ngờ vực.

—Hiện nay học giả chẳng được vậy. Bệnh tại chỗ nào?

—Bệnh tại chỗ chẳng tự tin. Các ông nếu tự tin chẳng đến là rợn rùng theo tất cả cảnh chuyển, bị muôn cảnh lôi, chẳng được tự do.

11(b). —Gác ông nếu hay bật được tâm luôn luôn chạy tìm, liền cùng Phật Tổ chẳng khác. Các ông muốn được biết Phật, Tổ chẳng? Chính trước mặt ông hiện nghe Pháp ấy vậy. Học nhân thiếu tin chẳng đến, liền chạy tìm ra ngoài. Dù có tìm được, cũng chỉ là tướng thù thắng của văn tự, trọn chẳng đựng ý của Phật, Tổ sống. Chớ lầm!

—Ghư thiên đức! Thời nay chẳng gặp thì muôn kiếp ngàn đời luân hồi tam giới, chạy theo cảnh rồi phải sanh trong bụng trâu bụng lừa.

—Đạo lưu, nhằm chỗ thấy của sơn tăng cùng Thích-ca không khác. Hiện nay nhiều chỗ ứng dụng, kém thiếu cái gì? Sáu đường thần quang chưa từng cách đứt. Nếu hay thấy được như thế, chỉ một đời làm người vô sự.

—Này các đại đức,

Ba cõi không an,

Giống như nhà lửa.

—Đây không phải là chỗ các ông dừng ở lâu. Quỉ vô thường giết người trong khoảng chớp mắt chẳng lựa người sang kẻ hèn, người già kẻ trẻ.

—Gác ông muốn cùng với Phật, Tổ chẳng khác, chỉ chớ tìm kiếm bên ngoài.

“Followers of the Way, outstanding ancient teachers all had their own methods to liberate people. In the case of this mountain monk all I want to point out to you is that you must not be deluded by others.

–If you want to act, just act. Don’t ever be intimidated. You students nowadays don’t get it. What is the disease?

–The disease is a lack of self-confidence. If your faith is insufficient, you will keep on wandering in confusion. No matter what the circumstances, you will be controlled and led by others. You will not find freedom.

11(b). –If you can stop your continuously seeking mind, then there will be no difference between you and the buddhas and patriarchs. Would you like know the buddhas and patriarchs? They are none other than those of you who are now in front of me, listening to the Dharma.

–Because you students of Dharma don’t have enough confidence in yourselves, you search outwardly. Even if you find something through seeking externally, that something is merely a description in written words. You will never get the vital spirit of the patriarchs that way.

–Make no mistake, virtuous Zen students. If you don’t meet this right now, you will transmigrate in the three realms for ten thousand kalpas and thousands of lives, led by your preferences to be reborn as a donkey or a cow.

–Followers of the Way, according to this mountain monk’s view, we are not different from Shakyamuni. Is there anything you lack in your everyday activities? The six rays of divine light never cease shining. If you can understand in this way, then you’ll just be a person of buji throughout your life.

–Virtuous monks,

*There is no serenity in the three realms,
It is like a burning house.*

–This is not a place for you to linger. The death-dealing devil of impermanence comes in an instant, without discerning between noble and base, old and young. If you don’t want to be different from the buddhas and patriarchs, just don’t seek outside.

—Trên một tâm niệm thanh tịnh sáng suốt của ông là ngôi nhà Phật Pháp thân của ông.

—Trên một tâm niệm vô phân biệt sáng suốt của ông là ngôi nhà Phật Báo thân của ông.

—Trên một tâm niệm vô sai biệt sáng suốt của ông là ngôi nhà Phật Hóa thân của ông.

—Ba thứ thân này là ông, hiện nay ở trước mắt đang nghe Pháp. Chỉ không tìm kiếm bên ngoài liền có công dụng này.

—Gác nhà kinh luận lấy ba thân này làm nguyên tắc tốt cùng. Nhầm chỗ thấy của sơn tăng thì không phải vậy. Ba thân này là danh ngôn, cũng là ba thứ nương.

—Người xưa nói rằng:

Thân nương nghĩa lập.

Cõi theo thể bản.

—Pháp tánh thân và Pháp tánh độ biết rõ là quang ảnh.

—Đi đức! Các ông hãy nhận biết người đưa quang ảnh là nguồn gốc tất cả chỗ của chư Phật, là chỗ các ông về nhà.

—~~S~~ thân tứ đại này của các ông không biết thuyết Pháp nghe Pháp. Gan mật dạ dày ruột không biết thuyết Pháp nghe Pháp, hư không chẳng biết thuyết Pháp và nghe Pháp.

—Vậy cái gì biết nói Pháp và nghe Pháp?

—Là cái rõ ràng trước mắt ông, chẳng có hình dáng, riêng sáng - chính là cái biết thuyết pháp nghe pháp. Nếu thấy được như thế đã cùng với Phật, Tổ không khác. Chỉ trong tất cả thời dừng cho gián đoạn, chạm mắt đều là phải.

“The pure light of your mind at this moment—this is Dharmakaya Buddha within your own house. The non-discrimination light of your mind at this moment—this is Sambhogakaya Buddha within your own house. The undifferentiated light of your mind at this moment—this is Nirmanakaya Buddha within your own house.

—This threefold body is you, listening to my teaching right now. When you don’t seek it by running around outside, you embody these functions.

—According to the scholars of the sutras and shastras, the threefold body is the ultimate essence. But this mountain monk has a different view. This threefold body is merely a name. It is also threefold dependence.

—A man of old said,

The so-called Buddha-bodies are metaphors for the Teachings of Buddhism.

The so-called Buddha-lands are metaphors for the Nature of the universe.

—Therefore, we clearly see that the body of Dharma-nature and the land of Dharma-nature are nothing but shadows cast by the light.

—Virtuous monks! It is urgently important for you to realize the one who manipulates the light. That is the origin of all the buddhas to which all followers of the Way return.

—Your body composed of the four great elements can neither preach the Dharma nor listen to the Dharma. Your spleen, stomach, liver, and gallbladder can neither preach the Dharma nor listen to the Dharma. The boundless sky can neither preach the Dharma nor listen to the Dharma.

—What is it that can preach the Dharma and listen to the Dharma?

—This very you existing clearly before my eyes, without form, shining alone—it is this one who can preach and listen to the Dharma. If you see it in this way, you are not different from the buddhas and patriarchs. Just never be distracted throughout the day, and whatever you see is it.

—Chỉ vì tình sanh trí cách, tường dấy thể sai, do đó luân hồi trong tam giới chịu các thứ khổ.

—Nếu nhằm chỗ thấy của sơn tăng thật là rất sâu, thật là giải thoát.

11(c). —Đạo lưu, tâm pháp không hình, thông suốt mười phương.

*Ở mắt gọi thấy,
Ở tai gọi nghe,
Ở mũi ngửi hương,
Ở miệng nói bàn,
Ở tay nắm bắt,
Ở chân đi chạy.*

—Ồn là một tinh minh phân làm sáu hòa hợp. Một tâm đã không, tùy chỗ giải thoát. Sơn tăng nói thế ấy, ý ở chỗ nào? Chỉ vì tất cả các ông chạy tìm tâm không thể dừng, vướng cơ cảnh nhàn của cổ nhân.

—Gác ông nhận được chỗ thấy của sơn tăng sẽ chặt đầu Phật Báo và Hóa thân. Hàng mãn tâm Thập địa ví như khách mà thôi. Bậc đẳng giác và diệu giác là kẻ mang gông xiềng. La-hán, Bích-chi ví như xí uest. Bồ-đề, Niết-bàn như cọc cột lừa.

—Vì sao như thế? Chỉ vì các ông không thấu được ba a-tăng-kì kiếp là không nên có chương ngại này.

—Ồn là đạo nhân chân chánh trọn chẳng như thế. Chỉ:

*Tùy duyên tiêu nghiệp cũ,
Hồn nhiên mặc áo xiêm.
Cần đi thì đi,
Cần ngồi thì ngồi,
Tâm không một niệm
Mong cầu Phật quả.*

–But when emotions arise, wisdom becomes clouded, and when thinking wavers, the essence is obscured.’ Consequently people transmigrate through the three realms and experience all kinds of suffering.

–According to this mountain monk’s view, there is nothing that is not profound, no one who is not emancipated.

11(c). –Followers of the Way, Mind-Dharma has no form. It penetrates throughout the ten directions.

In the eyes it is called seeing.

In the ears it is called hearing.

In the nose it smells odors.

In the mouth it converses.

In the hands it holds.

In the feet it runs.

–Fundamentally, it is one pure radiance. When divided, it becomes six harmonious functions.

–As One Mind does not exist to begin with, wherever you go, you are already emancipated.

–What is the point of this mountain monk speaking in this way? Just because you followers of the Way cannot stop your seeking mind, you are lost in the expedient means of the ancient worthies.

–Followers of the Way, take this mountain monk’s view and you will cut off the head of Sambhogakaya and Nirmanakaya Buddha. A Bodhisattva who has accomplished the tenth stage of mind is just like a low-class bastard. A Bodhisattva who has attained the two levels of supreme awakening—a fellow carrying chains. An arhat and pratyeka—like piss and shit. Bodhi and nirvana—like hitching posts for donkeys.

–Why is this so? Because you followers of the Way haven’t yet realized that the three asamkhaya kalpas are without substance, thus you have these impediments. The True Person of the Way is never like that.

Just live in accord with circumstances, and by doing so erase your past karma.

*Accept things as they come and freely wear your clothes.
When you want to go, go. When you want to sit, sit.
Never have a single thought about seeking buddhahood.*

—Đi đâu như thế? Cổ nhân¹⁹ nói rằng:

Nếu muốn làm việc cầu Phật,

Phật là đằm lòn sanh tử.

—Đại đức, thời giờ đáng tiếc. Chỉ tính đến nhà bên lằng xằng học thiền học đạo, nhận danh nhận cú, cầu Phật cầu Tổ, cầu thiện trí thức và ý độ (ý nghĩa). Chớ lằm! Các ông sẵn có một cha một mẹ lại cầu vật gì? Các ông hãy tự phản chiếu xem!

—Cổ nhân nói: Diễn-nhã-đạt-đa quên mất đầu²⁰. Khi tâm tìm cầu đứt sạch liền vô sự.’

—Đại đức, cần yếu bình thường, chớ tạo hình thức. Có một bọn tởn trọc đầu chẳng biết tốt xấu, thấy thần thấy quỷ, chỉ đông vạch tây, thích mưa thích tạnh. Bọn như thế đáng quở trách, có ngày đến trước Lão Diêm vương²¹ nuốt hòn sắt nóng. Kẻ nam nữ con nhà tử tế, bị bọn tinh ma dă hồ này mê hoặc liền tác quái. Đồ mù! Có ngày các ông bị đòi tiền cơm!”

12(a). Sư dạy chúng:

—Đạo lưu, cốt tìm lấy kiến giải chân chánh, dọc ngang trong thiên hạ, khỏi bị bọn yêu tinh hoặc loạn. Vô sự là người quý, chớ tạo tác, chỉ là bình thường. Các ông nghĩ hướng nhà bên cầu vượt qua, tìm tay chân, lằm rồi.

¹⁹ Cổ nhân là Bảo Chí (418-514), một trong hai thiền sư nổi tiếng đời Lương, Trung Hoa (vị kia là Phó Đại Sĩ). Câu này trích từ bài kệ Đại Thừa Tán.

²⁰ Diễn-nhã-đạt-đa mất đi cái đầu: Trong Kinh Lăng Nghiêm, đức Phật dẫn chuyện Diễn-nhã-đạt-đa ở thành Thất-la-phật soi gương thấy đầu mất trong gương đẹp, nên muốn thấy trực tiếp không qua tấm gương bèn úp gương xuống. Không thấy được đầu, ông cho mình là yếu quái không có đầu, liền phát cuồng, bỏ chạy.

²¹ Diêm vương là vua cõi địa ngục theo đạo Phật và Bà-la môn. Khi đạo Phật đến Trung Hoa, chịu ảnh hưởng của đạo Lão, và giai thoại về Diêm vương và địa ngục trở thành dân gian.

–Why is this so? A man of old²² said, *If you want to do this and that trying to seek Buddha, Buddha becomes a great herald of birth and death.*‘

–Virtuous monks, time is fleeting. Yet you just want to rush around trying to learn Zen and study the Way, memorizing names and phrases, seeking buddhas and patriarchs. You look for good teachers and speculate. Make no mistake, followers of the Way. After all, you were born of a father and a mother. What more need you seek? Reflect your light upon yourself.

–A man of old said, *Yajnadatta*²³ [thought he had] lost his head. If his seeking mind ceased, he would be at peace (buji).‘

–Virtuous monks, just be ordinary. Don’t try to be special. There are a bunch of foolish monks who cannot discern good from bad. They see the divine; they see the devil. They point to the East; they point to the West. They like fair weather; they like rain. Every one of them will have to repay their debts in front of Yama²⁴ by swallowing a red-hot iron ball. Sons and daughters of good families are bewitched by that pack of foxes and so act in strange ways. Blind idiots! The day will come for you to pay up for what you have eaten.”

12(a). The Master addressed the monks:

–Followers of the Way, it is urgently necessary for you to attain true insight. Then you can avoid being deluded by a bunch of spirits and you can walk freely under heaven.

–The noble person is all done (buji). Just don’t strive! Just be nature search outside among the alleyways, trying to get some helping hand. Make no mistake! You are wrong!

²² –A man of old”: Master Bao Zhi, one of the two most famous masters of the Liang Dynasty in China (the other being Fu Da Shi). This poem is from his work –Da Sheng Zan.”

²³ Yajnadatta: One morning, Yajnadatta looked at his face in the mirror and it was so beautiful that he wanted to see it directly without a mirror. As a result of trying to do this and failing, he became very upset and thought that he was a ghost without a head.

²⁴ Yama is the King of Hell in both Hinduism and Buddhism. When Buddhism came to China, it was influenced by sources such as Daoism, and stories about Yama and Hell became more popular.

—Ở nghĩ cầu Phật, Phật là danh cú. Các ông có biết ai đang chạy tìm chẳng? Ba đời mười phương Phật, Tổ ra đời cũng chỉ vì cầu Pháp. Như đạo lưu hiện nay tham học hỏi cũng chỉ vì cầu Pháp. Được Pháp mới xong, chưa được vẫn như trước luân hồi trong năm đường²⁵.

—Thế nào là Pháp? Pháp là tâm pháp. Tâm Pháp không hình, thông suốt mười phương, hiện dụng trước mắt. —Người tin không đến bèn nhận danh nhận cú, hướng trong vẫn tự tìm đại ý Phật Pháp, thật cách xa như trời với đất!

—Đạo lưu, sơn tăng nói Pháp là nói Pháp gì? Nói pháp tâm địa, hay vào thánh vào phàm, vào tịnh vào uế, vào chân vào tục. Hẳn chẳng phải các ông là chân tục thánh phàm, mà hay cùng chân tục thánh phàm an bài danh tự. Chân tục, thánh phàm đặt tên cho người này chẳng được!

—Đạo lưu! Nắm được liền dùng, chẳng mắc danh tự - gọi đó là huyền chỉ.

—Sơn tăng nói pháp cùng mọi người thì khác. Như có Văn-thù²⁶, Phổ Hiền²⁷, xuất hiện trước mắt, mỗi vị hiện một thân hỏi Pháp, vừa nói thưa hòa thượng, ta đã biết rõ. Lão tăng ngồi yên, nếu có đạo lưu đến gặp, ta trọn hiểu rành.

²⁵ Năm đường là địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, người và trời.

²⁶ Xem ghi chú số 15.

²⁷ Bồ-tát Phổ Hiền là một trong bốn vị Bồ-tát nổi tiếng ở Trung Hoa. Ngài cưỡi voi bên cạnh đức Phật. Thánh địa của ngài trên núi Nga Mi, tỉnh Tứ Xuyên, Trung Quốc.

“You want to seek Buddha—Buddha’s just a name. Do you know who is seeking? The reason why buddhas and patriarchs of the three periods and the ten directions appear is simply for the Dharma. You, followers of the Way, today also are here for Dharma. Understand Dharma and you are done. If not, you will go on transmigrating through the five paths of existence.”²⁸

—What is Dharma? Dharma is Mind. Mind-Dharma has no form, yet penetrates through the ten directions, revealing right in front of your eyes. Because of your insufficient faith you rely on names and phrases, you search for Buddha-Dharma in written words and speculate. You are as far away from it as heaven is from earth.

—Followers of the Way, when this mountain monk preaches the Dharma, what kind of Dharma do I present? I present the Mind-based Dharma. It can freely enter the secular and the sacred, the pure and the defiled, sages and commoners. It is not you who are sage or commoner, secular or sacred. But rather, it is you who apply categories of sage and commoner, secular and sacred to everything. However, those categories of sage and commoner, secular and sacred cannot give peace to this person.

—Followers of the Way, grasp and use them, but never be attached to names. This is called the mysterious principle.

—This mountain monk’s Dharma teaching is different from that of every other person under heaven. Suppose Manjusri²⁹ and Samantabhadra³⁰ were to manifest before me asking about the Dharma. The moment they say, Oshô (Heshang), may I ask, ‘I would immediately see through them. In the same way, when this old monk is sitting regally and a follower of the Way comes to confront me, I see through him completely.

²⁸ The five paths of existence are the same as the six paths of existence trodden by the beings of hell, hungry ghosts, animals, (angry demons who protect Buddhism), human beings, and devas (heavenly beings.)

²⁹ See foot note no. 17.

³⁰ Samantabhadra: Another of the four most famous Bodhisattvas in Chinese Buddhism, Pu Xian, who rides an elephant at the right side of Shakyamuni Buddha. His sacred land is Mt. E Mei in Si Chuan Province.

Tại sao như thế? Chỉ vì chỗ thấy của ta khác; ngoài chẳng nhận phạm thánh, trong chẳng trụ căn bản; thấy suốt, chẳng còn nghi lầm.”

13. Sư dạy chúng rằng:

—Đạo lưu, Phật Pháp không có chỗ dụng công.

—Chỉ bình thường vô sự.

Đi đại, đi tiểu,

Mặc áo, ăn cơm,

Nhọc đến thì nằm.

Người ngu cười ta, kẻ trí biết ta.

—Người xưa nói:

Công phu bên ngoài thầy là kẻ ngu.

—Gác người phải tùy thời làm chủ, ngay đó đều chân. Cảnh đến lời kéo chẳng được. Dù có tập khí nghiệp địa ngục vô gián³¹, tự chuyển thành biển lớn giải thoát.

—Học giả ngày nay hoàn toàn không biết Pháp. Ví như dê mũi người, chạm vật là bỏ vào miệng, tở thầy chẳng biện, chủ khách chẳng phân. Bọn như thế tâm tà vào đạo, gặp chỗ ồn náo liền vào. Họ không được gọi là người chân xuất gia, mà chính là người chân tục gia.

—Người xuất gia phải luôn luôn có kiến giải chân chánh bình thường, biết Phật biết ma, rành chân rành ngụy, rõ phạm rõ thánh. Nếu biện được như thế gọi là người xuất gia chân chánh. Nếu ma Phật không biết chính là nhà này vào nhà kia, gọi là chúng sanh tạo nghiệp, chưa được gọi là người chân xuất gia.

³¹ Năm thứ nghiệp nhân đưa đến tội báo sanh vào địa ngục Vô gián hay A-tì (avichi) gồm 1/ giết cha, 2/ giết mẹ, 3/ làm thân Phật chảy máu, 4/ hủy đốt kinh và tượng Phật, 5/ phá hòa hợp tăng.

—Why is this so? Because my insight is different. Externally, I am not fooled by secular and sacred. Internally, I do not dwell in the absolute. I see penetratingly, and I have no trace of doubt.”

13. The Master addressed the monks, saying, —Followers of the Way, as to Buddha-Dharma, no artificial effort is necessary. Just be natural, don’t strive.

*Shitting, pissing, putting on clothes,
Eating food, and lying down when you are tired.
Fools may laugh at me, but the wise understand.*

—A man of old said, “If you seek something outside yourself you are a great fool.”

—Just become the master wherever you are. Then, any place you stand is the true place. If you can do this under any circumstances, you will not be dislodged. Even if you have some evil karma due to your past delusions, addictions, and your having committed the five heinous crimes,³² these themselves become the great ocean of emancipation.

—You students of today do not know the Dharma. Just like sheep, taking into your mouths whatever your nose happen upon. Unable to distinguish between servant and master. Unable to discern host from guest. Students like you enter the Way with impure motivation. You go wherever there is a crowd. You cannot be called true renouncers of home. You are in fact true householders.

—The true renouncer of home must attain genuine insight. He must see through buddha, see through the devil, see through the true, see through the false, see through the secular, see through the sacred. Only one who can discern in this way deserves to be called a true renouncer of home. One who cannot see through a devil or see through a Buddha has just left home to enter another home. Such a person is called a sentient being who creates karma, not a true renouncer of home.

³² The five heinous crimes are: (1) Killing your father; (2) killing your mother; (3) shedding the blood of the Hoshin Buddha; (4) destroying the harmony of the Sangha and (5) burning the sutras and the Buddha’s image.

–Hiện nay có Phật và ma đồng thể chẳng phân như nước với sữa hòa hợp. Chỉ có ngỗng chúa mới biết uống sữa chừa nước. Hàng đạo lưu mắt sáng ma Phật đều đánh cả. Các ông nếu mến Phật ghét phàm thì phải trôi nổi trong biển sanh tử.”

14(a). Hỏi: –Thế nào là Phật, là ma ?”

Sư đáp: –Khởi một niệm tâm nghi là ma. Nếu người đạt được muôn pháp không sanh, tâm như huyễn hóa, không một hạt bụi, không một pháp, ngay đó liền thanh tịnh – đó là Phật. Nhưng Phật cùng ma là hai cảnh tịnh nhiễm.

–Nếu chỗ thấy của sơn tăng, không Phật không chúng sanh, không xưa không nay. Được liền đó được, chẳng trải qua thời tiết. Không tu không chứng, không được không mất. Trong tất cả thời, lại chẳng có pháp riêng. Dù là một pháp vượt hơn điều này, ta nói như mộng như hóa. Chỗ nói của sơn tăng đều là vậy.

14(b). –Đạo lưu, hiện nay trước mắt người nghe riêng sáng rõ, người này nơi nơi chẳng kẹt, thông suốt mười phương, tự tại trong tam giới, vào tất cả cảnh sai biệt không bị lôi kéo. Trong khoảng sát-na vào tội pháp giới, gặp Phật thuyết Phật, gặp Tổ thuyết Tổ, gặp A-la-hán thuyết A-la-hán, gặp ngã quỷ thuyết ngã quỷ.

–Đi tất cả chỗ, dạo khắp cõi nước, giáo hóa chúng sanh mà chưa từng rời một niệm, tùy chỗ thanh tịnh, ánh sáng thấu mười phương, muôn pháp nhất như.

—Suppose a Buddha and a devil were inseparable, like a mixture of water and milk, of which the king of geese (Hansan Goose) drinks only the milk. The clear-eyed follower of the Way would thrash both the devil and the Buddha. If you love the sacred and hate the secular, you will float and sink in the ocean of life and death.”

14(a). Someone asked, “What is buddha-devil?”

The Master replied, “Your one thought of doubt is the devil. But if you grasp the true meaning of the ten thousand unborn dharmas, if you understand that Mind is like a phantom, that not even a speck of dust, not even a single dharma exists, that everywhere is purity—this is buddha. But buddha and devil are two aspects. One is pure, one is defiled.

—According to this mountain monk’s view, there is no buddha, no sentient being, no past, no present. One who attains it, attains it instantly. No time is required, no practice, no realization, no gain, no loss. Throughout the day, there is no other Dharma. Even if there were a Dharma to surpass this, I dare say that it would be dream, like a fantasy. This is all this mountain monk teaches.

—Followers of the Way, the one who at this moment in front of my eyes is shining alone and clearly hearing my teaching, this one dwells nowhere, penetrates throughout the ten directions and is completely free in the three realms. Goes into the state of differentiation, and is not affected by it; in an instant, pierces through the Dharmadhatu. On meeting a Buddha it is a Buddha, on meeting a patriarch it is a patriarch, on meeting an arhat it is an arhat, on meeting a hungry ghost it is a hungry ghost.

—This one travels everywhere through every land, influencing sentient beings yet never apart from One Mind. Each place is pure. Light penetrates through the ten directions, and the myriad dharmas are one.

—Đạo lưu, đại trượng phu hiện đây mới biết xưa nay vốn vô sự. Chỉ vì các người chẳng tin đến, niệm niệm tìm cầu, bỏ đầu tìm đầu, tự không thể thôi. Như các vị Bồ-tát viên đốn vào trong pháp giới hiện thân. Nhắm trong tịnh độ chán phàm mến thánh, bọn người như thế chưa quên bỏ lấy, tâm nhiễm tịnh vẫn còn.

14(c). —Kiến giải của thiền tông không phải như vậy – thẳng trong hiện tại, không đợi thời gian. Sơn tăng nói ra đều là thuốc bệnh một lúc trị nhau, trọn không có pháp thật. Nếu thấy được như vậy là người xuất gia chân chánh, mỗi ngày tiêu muôn lạng vàng cũng được.

—Đạo lưu, chớ bị các lão sư ở khắp nơi ấn phá trên mặt rồi nói rằng ta đây hiểu thiền hiểu đạo, biện luận thao thao như nước chảy đều là tạo nghiệp địa ngục.

—Nếu là người chân chánh học đạo chẳng tìm lỗi của thế gian, mà cấp bách cầu kiến giải chân chánh, mới mong tròn sáng xong xuôi.”

15. Hỏi: —Thế nào là kiến giải chân chánh?”

Sư đáp: —Các ông chỉ biết vào phàm vào thánh, vào nhiễm vào tịnh, vào cõi nước chư Phật, vào lâu các đức Di-lặc, vào pháp giới Ti-lô-giá-na, chỗ chỗ đều hiện, cõi nước của thành, trụ, hoại, không.

—Phật ra đời chuyển đại Pháp luân, rồi nhập Niết-bàn, chẳng thấy tướng mạo đi lại. Có tìm sanh tử của Phật trọn không thể được.

—Followers of the Way, the resolute student of Dharma knows that at this moment there is nothing to do (buji). Only because you don't have enough faith in yourself do you search outside, thought after thought. Having thrown away your head, you seek it ceaselessly. Even the Bodhisattva of Complete and Sudden Enlightenment goes into the Dharmadhatu and manifests his body. Heading to the Pure Land, he dislikes the secular and delights in the sacred. Such a fellow is still attached to giving and taking, and holds on to the concepts of purity and defilement.

14(c). —But the teaching of the Zen school is not like this. It is revealing right now. No time is required. This mountain monk's teaching is just medicine for a corresponding sickness. Ultimately, there is not a single dharma that has substance. See thing this way and you will be a true renouncer of home. Having relinquished your household, you may spend ten thousand golden coins each day.

—Followers of the Way, don't say, I understand Zen, I understand the Way,' after being prematurely acknowledged by some Zen masters'. Even if you can speak eloquently, it is creating nothing but hell-karma. If you are a true student of Dharma, you ignore the mistake of the world. You desperately apply yourself to attain genuine insight. When you attain genuine insight, then indeed that's all."

15. Someone asked, —What is genuine insight?"

The Master said, —Just enter the secular, enter the sacred, enter the defiled, enter the pure, enter the lands of the buddhas, enter the tower of Maitreya, and enter the Dharmadhatu of Vairocana. Every land is revealed, coming into being, continuing, decaying and passing into emptiness.

—The Buddha appears in this world, turns the great Dharma wheel, and then enters Parinirvana. However, nobody can see the form of his coming and going. If we search for his life and death, in the end we can never find it:

“Các ông liền vào pháp giới vô sanh: nơi nơi dạo qua các cõi nước, vào thế giới hoa tạng³³, trọn thấy các pháp không tướng và không có pháp thật.

—Chỉ có đạo nhân vô y (không chỗ nương) đang nghe Pháp là mẹ của chư Phật. Bởi vì chư Phật đều từ vô y mà sanh. Nếu ngộ chỗ vô y thì Phật cũng không thể được. Thấy được như thế là kiến giải chân chánh.

—Người học không hiểu nên chấp danh cú, bị danh từ phạm thánh làm ngại. Do đó chướng ngại đạo nhãn, không được phân minh.

—Mười hai phần giáo điển nói ra đều cốt biểu hiện lẽ này. Học giả không hội bèn nhằm trên danh cú biểu hiện mà sanh hiểu. Đều là nương tựa nên phải rơi vào nhân quả; chưa khỏi sanh tử trong tam giới.

—Các người nếu muốn trong sanh tử đi ở tới lui tự tại, ngay đây nên biết người đang nghe Pháp này. Y không hình không tướng, không cội không gốc, không chỗ trụ, mà hoạt bát rõ ràng, ứng hiện muôn thứ hành động, chỗ dùng chỉ là không chỗ. Bởi đó càng tìm càng xa, cầu đó thì trái, gọi đó là bí mật.

—Đạo lưu, các người chớ nhận lấy kẻ bạn mộng huyễn, trong khoảng sớm chiều sẽ trở về vô thường. Các người trong thế gian này tìm vật gì làm giải thoát?

³³ Cảnh giới hoa tạng là Tịnh độ sáng lập theo lời nguyện của Phật Tỳ-lô-giá-na, tức là Pháp thân của đức Phật Thích-ca Mâu Ni. Mỗi vị Phật đều có Tịnh độ của mình. Tịnh độ của đức Phật Tỳ-lô-giá-na đặc biệt có Hương hải trong đó một hoa sen khổng lồ hàm chứa vô số cõi giới.

“Entering the Dharma realm of the unborn, traveling throughout every land, entering the world of the lotus womb³⁴ and realizing that all dharmas are but empty forms. Nothing has its own substance.

—There is only the person who, not relying on anyone, listens to the Dharma. She is the mother of the buddhas. Therefore, buddhas are born from non-reliance. If you truly awaken to that non-reliance you will discover that buddhahood is nothing special to attain. Insight such as this is genuine insight.

—You students do not understand this because you stick to names and phrases, and are perturbed by such words as secular and sacred. Consequently, this blinds your eye to the Way, and you cannot see clearly.

—For example, the twelve divisions of the teachings are only superficial explanations. Nevertheless, you students of Dharma, not knowing this reality, create your understanding based upon these superficial names and phrases. All this is just relying on something. Accordingly, you fall into the world of cause and effect and can never be free from life and death in the three realms.

—If you want to be free in living, in dying, in coming and going, in putting on and taking off your clothes, you must recognize the one who is listening to my talk right now. Having no form, no characteristics, no root, no foundation, no specific dwelling place, this one is brisk and dynamic, acts according to myriad circumstances, and indeed has no fixed place. Therefore, the more you search for it, the further away it goes. The more you reach for it, the less you can grasp it. This is what I call the uncanny.

—Followers of the Way, you must not be deceived by your illusory companion. Sooner or later, you will face impermanence. What are you seeking in this world in order to emancipate yourself?

³⁴ The “lotus womb” is a name for the world of (*Skt.*) Vairocana Buddha, which is the Dharmakaya Body of Shakyamuni Buddha. Each Buddha has its own Pure Land. The Pure Land of Vairocana Buddha is distinguished by having a Perfume Ocean in which resides an enormous lotus flower, containing innumerable worlds.

–Tìm lấy một bữa cơm mà ăn, mặc áo vá qua ngày, chỉ cốt phỏng tầm tri thức! Chớ theo đuổi thú vui. Ngày giờ đáng tiếc, niệm niệm vô thường. Nếu thô thì bị đất nước lửa gió ép ngặt, tế thì bị sanh trụ dị diệt bức bách.

–Đạo lưu! Thời nay nên biết bốn loại cảnh là vô tướng mới khỏi bị cảnh kéo lôi.”

16. Hỏi: –Thế nào là bốn cảnh vô tướng?”

Sư đáp: –Gác người một niệm tâm nghi thì bị đất làm ngại. Các người một niệm tâm ái thì bị nước nhận chìm. Các người một niệm tâm sân thì bị lửa đốt cháy. Các người một niệm tâm hỉ thì bị gió thổi bay. Nếu khéo biện được như thế chẳng bị cảnh chuyển.

–Nơi nơi dùng được cảnh – vọt bên đông lặn bên tây, vọt bên nam lặn bên bắc, vọt ở giữa lặn ở bên, vọt ở bên lặn ở giữa, đi trên nước như trên đất, đi trên đất như trên nước. Bởi sao được như vậy? Vì đạt bốn đại như mộng như huyễn.

–Đạo lưu, các người hiện nay biết nghe Pháp đây chẳng phải tứ đại của các người, cái biết ấy hay dùng được tứ đại. Nếu khéo thấy được như thế là đi ở tự do. Chỗ thấy của sơn tăng chẳng hiềm pháp ấy. Các người nếu mến thánh thì thánh chỉ là tên.

–Gó một nhóm người học đạo nhắm trong Ngũ Đài Sơn tìm Văn-thù, trọn đã làm vậy!

–Trong Ngũ Đài Sơn không có Văn-thù. Các người muốn biết Văn-thù chẳng? Chính là chỗ ứng dụng ngay đây của các ông, trước sau không khác, nơi nơi chẳng nghi, đấy chính là Văn-thù sống.

—You look for something to eat, spend time patching your robe. You would better visit an outstanding master, rather than hanging around and pursuing comfort. You must begrudge the passing of the day. Remember that moment after moment is impermanence itself. You are swayed by earth, water, fire, and wind at the gross level. You are swayed by the four phases of birth, life, decay, and extinction at the subtle level.

—Followers of the Way, right now you must recognize these four formless conditions. Don't be swayed by external circumstances."

16. Someone asked, —What are the four formless conditions'?"

The Master replied, —The moment you doubt you are hindered by earth. The moment you yearn you are drowned by water. The moment you rage you are burned by fire. The moment you rejoice you are blown around by wind. If you understand this, you are not controlled by external circumstances.

—Using circumstances anywhere, spring up from the east and sink in the west. Spring up from the south and sink in the north. Spring up from the center and sink at the edge. Spring up from the edge and sink at the center. You can walk on the water as you do on the earth. In the same way, you can walk on the earth as you do on the water. Why is this so? Because you have realized that the four elements are like a dream, like a fantasy.

—Followers of the Way, this one who is right now listening to my talk is not the four elements, but is using these four elements. When your understanding reaches this level, you are free to go and stay. According to this mountain monk's view, there is no dharma to be disliked. If you love the sacred, remember that the sacred is merely a name.

—Many students of Dharma search for Manjusri Bodhisattva on Mount Gotai (Wutai Shan). Mistake!

—There is no Manjusri on Mount Gotai. Do you want to know who Manjusri is? When you are free of doubt, your continuous everyday activity is the living Manjusri. Your activity right now, unaffected by inconstancy and doubt, is the living Manjusri.

–Gác người một tâm niệm sáng không sai biệt, nơi nơi thấy là chân Phổ Hiền. Các người một tâm niệm tự hay mở trói, tùy chỗ giải thoát - đây là Quan Âm. Ba pháp tam-muội lẫn nhau làm chủ bạn, ra thì đồng thời ra, một tức ba, ba tức một. Hiểu được như thế mới nên xem kinh.”

17. Sư dạy chúng: –Hôm nay người học đạo cần yếu là phải tin, chớ nương bên ngoài mà tìm, rốt lại chỉ tìm cầu trên trần cảnh, nên đều chẳng biện được tà hay chánh. Chỉ như có Phật có Tổ là việc trong kinh điển. Có người mang ra một câu trong kinh sách, tìm vạch nghĩa ẩn nghĩa hiện trong ấy, liền hồ nghi, hoặc bàn thế này thế khác, đi hỏi nhà bên cũng mờ mịt.

–Bậc đại trượng phu chớ nên hết ngày bàn chủ bàn giặc, luận phải luận quấy, luận sắc luận tài.

–Sơn tăng trong ấy, không luận tăng hay tục mà chỉ có người đến đều biết được ý. Dù ý từ đâu đến, chỉ có tiếng có tên và câu văn, tất cả đều mộng huyễn. Nên từ bỏ cái thấy của người nương cảnh, đó là huyền chỉ của chư Phật. Cảnh Phật không bao giờ tự xưng là cảnh Phật. Lại là bậc đạo nhân vô ý nương vào cảnh xuất hiện.

–Nếu có người đến hỏi ta về phương cách cầu Phật , ta liền ứng hiện ra từ cảnh thanh tịnh. Có người hỏi ta về Bồ-tát, ta liền ứng hiện ra từ cảnh từ bi. Có người hỏi ta về Bồ-đề, ta liền ứng hiện ra từ cảnh tịch diệt.

–Có người hỏi ta về Niết-bàn thì ta liền ứng hiện ra từ cảnh tịch tịnh. Cảnh thì có muôn ngàn sai khác nhưng người thì không khác.

—Your single thought of non-discriminating light, pervading everywhere, is the real Samantabhadra. Your single thought that emancipates you wherever you may be, is the Dharma of Avalokitesvara Samadhi. These three always appear together, taking alternately the places of master and attendants. One is three. Three are one. Only when you understand it in this way do you have eyes to appreciate the sutras and shastras.”

17. The Master addressed the assembly: —Today’s students of the Way must have faith in themselves. Do not seek anything outside. If you try to seek externally, you only accumulate artificial dust, and you won’t be able to discern right from wrong. Buddhas and patriarchs appear only in written form. If someone brought up a phrase beyond the hidden and the revealed, you would immediately be filled with doubt, looking up to heaven, looking down to the earth, asking your neighbors for help, utterly perplexed.

—Resolute students, don’t just talk about officials and outlaws, right and wrong, lust and money, and spend your days in idle talk.

—This mountain monk, no matter who comes here, monks or laymen, can discern them through and through. Coming from various states of mind, whatever they say is nothing but names and phrases. After all, they are as if in a dream, a fantasy. On the other hand, when I see someone who is the master of circumstances, I know that such a person is the quintessence of all buddhas. The state of buddhahood cannot declare, ‘I am the state of Buddhahood.’ Rather, this very person of the Way who doesn’t depend on anything is the master of circumstances.

—Suppose someone came asking me about seeking Buddha, I would immediately appear in the state of purity and act accordingly. Suppose someone came asking me about bodhisattvas, I would immediately appear in the state of compassion and act accordingly. Suppose someone came asking me about bodhi, I would immediately appear in the state of inconceivable purity and act accordingly.

—Suppose someone came asking me about nirvana, I would immediately appear in a state of extinguished tranquility and act accordingly. Though there are innumerable different states, the person is not different.

–Gho nên:

Ứng vật hiện hình

Như trăng trong nước.

–Ghur huynh đệ, quý vị muốn được pháp như thế phải thẳng thắn là bậc đại trượng phu mới được. Nếu lừng chừng mãi thì không được. Như chiếc thố mỏng manh không chứa được đề hồ. Như bậc đại khí tất không bị người mê hoặc. Tùy mọi trường hợp đều làm chủ thì ngay đó đều chân. Nếu việc đến đều chẳng nên nhận. Một niệm nghi ngờ của quý vị tức là ma đã nhập vào tâm rồi. Ngay khi Bồ-tát khởi tâm nghi thì ma sanh tử được lợi.

–Chỉ phải hay diệt trừ vọng niệm, lại chẳng hướng bên ngoài tìm cầu. Khi vật hiện đến liền giác chiếu. Quý vị nếu có niềm tin và áp dụng ngay bây giờ thì một việc cũng không. –Trên một tâm niệm của quý vị sanh ra ba cõi, rồi tùy duyên bị cảnh chia làm sáu trần³⁵.

–Nay chỗ ứng dụng của quý vị có thiếu thốn gì không? Chỉ khoảng một sát-na liền vào tịnh vào uế, vào lậu các của Di-lặc, vào tam nhãn quốc độ, nơi nơi đều dạo qua và chỉ thấy tên sông.”

18. Hỏi: –Thế nào là tam nhãn quốc độ?”

Sư đáp: –Ta cùng quý vị nhập vào cõi nước tịnh diệu, mặc áo thanh tịnh thuyết Pháp thân Phật. Lại vào quốc độ vô sai biệt, mặc áo vô sai biệt thuyết Báo thân Phật. Lại vào quốc độ giải thoát, mặc áo quang minh thuyết Hóa thân Phật. Tam nhãn quốc độ này đều nương tựa nhau mà biến khởi.”

–Gác nhà kinh luận thì lấy Pháp thân làm căn bản, Báo, Hóa thân làm dụng.

³⁵ Sáu trần chỉ cho vọng động phát sinh khi sáu căn phản ứng với ngoại cảnh. sắc – thanh – hương – vị – xúc – pháp.

Therefore it is said,

According to circumstances,

Forms reveal like the Moon reflecting on the water.

Followers of the Way, if you want to be in accord with Dharma, you must be resolute. If you are spineless and unsure, then you can't be. A cracked vessel cannot contain ambrosial nectar. To be a great vessel of Dharma you must not be deceived by the opinions of others. Make yourself the master of everywhere; wherever you stand is the true place. Whatever comes from outside, don't ever accept it. Your one doubt is the devil, which immediately enters your mind. When a bodhisattva doubts, the demon of birth and death gets the advantage.

Just keep your mind from searching. Never ever seek outside. If something comes, observe it. All you have to do is to have faith in yourself, which presents activity, here, now. Other than that, there isn't anything for you to do. Your one thought creates the three realms, and according to the law of causation is divided into the six dusts³⁶ by circumstance.

What is lacking in your present activity? In one instant you can enter purity, enter defilement, enter the pagoda of Maitreya, and enter the Lands of the Three Eyes. You travel from place to place and you see that all are but empty names."

18. Someone asked, "What about the Lands of the Three Eyes?" =

The Master said, "Entering the land of wondrous purity, we put on the robe of purity and talk as Dharmakaya Buddha. Entering the land of non-differentiation, we put on the robe of non-differentiation and talk as Sambhogakaya Buddha. Entering the land of emancipation, we put on the robe of illumination and talk as Nirmanakaya Buddha. These Lands of Three Eyes are all transformations of the self without substance.

According to scholars of sutras and shastras, the Dharmakaya is regarded as the essence. Sambhogakaya and Nirmanakaya are the functions.

³⁶ The six dusts refer to the delusions that arise as a result of the interaction of our senses and the world. .

—Gòn chỗ sơn tăng thấy thì Pháp thân là pháp không thể giải nói. Cho nên người xưa nói: Thân nương nơi nghĩa mà lập, quốc độ y nơi thể mà luận.’

—Pháp tánh thân và Pháp tánh độ, biết rõ là pháp kiến lập, là quốc độ y thông. Nắm tay không, mớ lá vàng dùng để gạt trẻ thơ. Trên trái tật lê, trái lằng lặc khô khốc tìm ra nước gì! Ngoài tâm không có pháp, trong tâm cũng không, vậy tìm vật gì?

—Quý vị ở khắp nơi nói đạo thì có tu có chứng. Chớ làm! Giả sử có tu chứng cũng đều là nghiệp sanh tử. Quý vị nói sáu độ muôn hạnh³⁷ đều là tu. Ta thấy đó đều là tạo nghiệp.

—Đầu Phật cầu Pháp tức là tạo nghiệp địa ngục. Cầu Bồ-tát là tạo nghiệp và xem kinh xem giáo cũng là tạo nghiệp. Phật cùng Tổ sư là người vô sự; cho nên hữu lậu hữu vi, vô lậu vô vi, đều là nghiệp thanh tịnh.

—Gó một bọn thầy tu mù, ăn no rồi liền tọa thiền quán hạnh. Nắm giữ niệm lậu chẳng cho dấy khởi; chán chỗ ồn cầu chỗ tịnh. Đây là pháp tu ngoại đạo. Tổ sư nói: Quý vị nếu

Trụ tâm khán tịnh,

Khởi tâm chiếu xét bên ngoài,

Nhiếp tâm cho trong lặng bên trong,

Ngưng tâm vào định –

Bọn người như vậy đều là tạo tác.”

³⁷ Lục độ vạn hạnh: Lục độ hay lục ba-la-mật (Paramita) là sáu phương pháp đưa hành giả từ bờ mê đến bờ giác, gồm: 1/ bố thí, 2/ trì giới, 3/ nhẫn nhục, 4/ tinh tấn, 5/ thiền định, 6/ trí tuệ.

—However this mountain monk has a different view. Dharmakaya cannot preach the Dharma. Therefore a man of old said, ‘The so-called Buddha-bodies are metaphors for The teachings’ of Buddhism. The so-called Buddha-lands are metaphors for the Nature of the universe.’

—We now know clearly that the body of Dharma-nature and the land of Dharma-nature are temporary establishments, fabricated lands. You pretend to be holding yellow leaves in your empty fist to deceive children. What kind of juice do you expect to extract from spikes of water chestnuts and dried-up bones? The Dharma does not exist outside of Mind. Also inside, you can’t get it. What are you seeking?

—You people say, ‘There is practice, there is realization.’ Make no mistake! If there were something to practice and something to obtain, it would be nothing but life and death karma. You say, ‘The six paramitas³⁸ and the ten thousand virtuous deeds are all to be practiced.’ But as far as I see they are all karma-producing deeds.

—Seeking Buddha, seeking the Dharma is nothing but creating hell-karma. Seeking bodhisattvahood is also creating karma. Chanting sutras and studying the doctrine are also karma-creating deeds. Buddhas and patriarchs are people who refrain from contrivances (buji). Therefore, whether they act with or without delusion, or whether they refrain from action with or without delusion, their karma is pure.

—There are a bunch of blind monks who stuff their stomachs with food and sit down in zazen. They try to stop the flow of their thoughts and to prevent delusions from arising. They hate noise and seek tranquility. This is the way of heretics. A patriarch said,

*If you stop your mind and seek stillness,
Or if you arouse your mind and observe external conditions,
Or if you concentrate your mind to seek internal lucidity,
Or if you regulate your mind and go into samadhi,
All these practices produce karma.*

³⁸ The six (*Skt.*) paramitas (Perfections) are the perfections of generosity, morality, forbearance, diligence, concentration, and wisdom.

–Thế nhưng hôm nay quý vị người nào nghe Pháp – làm sao mà tu người ấy, làm sao mà chứng người ấy, làm sao mà trang nghiêm người ấy được? Người ấy không phải tu mà được, người ấy không phải trang nghiêm mà được. Nếu dạy người ấy trang nghiêm thì tất cả vật đều trang nghiêm được. Quý vị chớ lầm.

–Ghur huynh đệ, quý vị gìn giữ những lời từ cửa miệng của các bậc thầy, cho là chân đạo, là thiện tri thức không nghĩ lường. Còn cho mình là tâm kẻ phạm phu chẳng dám đo lường các bậc lão túc ấy. Những kẻ đui mù! Các ông một đời chỉ có kiến giải này, thật là cô phụ hai mắt này. Các ông run lập cập giống như lừa ngựa đứng trên băng lạnh, Ta chẳng dám chê bai thiện tri thức, sợ sanh khẩu nghiệp!

–Ghur huynh đệ, phạm là thiện tri thức mới dám chê Phật chê Tổ, cùng chuyện thị phi trong thiên hạ, bài xích ba tạng giáo điển³⁹, mạ nhục bọn tiểu nhi, hướng vào trong lễ thuận nghịch mà tìm người.

–Ta trong mười hai năm tìm một chút nghiệp tánh, như hạt cải, cũng chẳng được. Nếu như thiền sư mới ra lò' liền sợ bị đuổi ra khỏi chùa không có cơm ăn, và chẳng được an lạc.

–Gác bậc tiền bối từ xưa, người đến chẳng có niềm tin, bị từ chối. Chỉ sau đó mới biết là quý. Nếu các ngài đến chỗ ai cũng chấp nhận thì kham làm việc gì? Cho nên sư tử một phen rống lên thì bọn dã can nát óc.

–Ghur huynh đệ, khắp nơi đều nói có Đạo đáng tu, có Pháp đáng chứng. Quý vị hãy nói chứng Pháp gì, tu Đạo gì? Chớ dùng ngay đây của quý vị có thiếu thốn vật gì? Tu bồ chỗ nào?

³⁹ Tam tạng giáo điển là Kinh, Luật và Luận.

—This very you who right now is listening to my talk, how can you cultivate it, how can you acknowledge it, how can you adorn it? It is not to be cultivated, not to be acknowledged, not be adorned. If it can be adorned, then everything can be adorned. Make no mistake!

—Followers of the Way, you accept words from mediocre masters and take them to be true, saying, ‘These great masters are wonderful and I, a bumpkin, don’t dare to judge such worthies.’ Blind idiots! You have spent your entire lives so far holding such views. You are betraying your own eyes. You are like donkeys walking on ice, shivering with fear, saying, ‘I don’t dare to slander these wonderful masters, because I am afraid to create speech-karma.’

—Followers of the Way, it is only the great master who dares to slander the buddhas, dares to slander the patriarchs and dares to judge the rights and wrongs under heaven. He rejects the teaching of the Tripitaka,⁴⁰ scolds immature students, and looks for a person of Dharma in favorable or unfavorable circumstances.

—Therefore, looking back over the past twelve years, searching for a single speck of karma, it is impossible for me to find anything, even as small as a mustard seed. The Zen master who is like a new bride is afraid to be kicked out from the temple with nothing to eat, with no peace or comfort.

—Since olden days, our predecessors were misunderstood by ordinary people. Only after they were kicked out did people realize how worthy they were. If they had been readily accepted by ordinary people, what good would they have been? Therefore it is said, ‘The lion’s one roar splits the jackals’ brains.’

—Followers of the Way, people say, ‘There is a Way to practice, there is a Dharma to realize.’ What Dharma would you realize and what Way would you practice? What is lacking in your activity right now? What is there to be fixed?

⁴⁰ The Tripitaka, or “Three Baskets”, are the sutras, rules for monastic living (precepts), and the continuing interpretations of the Buddha’s teachings (shastras).

–Những ông thầy tu trẻ đời sau chẳng hiểu, liền tin bọn đã hồ tinh mị này, cho chúng nói ra những điều trối buộc người khác, rằng lý hạnh phải tương ứng, và giữ gìn ba nghiệp mới được thành Phật.’ Kẻ nói như vậy cũng như mưa lất phất mùa xuân.

–Người xưa⁴¹ nói:

*Gặp người đạt đạo bên đường,
Kẻ khôn mưa chớ cúng dường hỏi han.*

(Lộ phùng đạt đạo nhân,
Đệ nhất mặc hướng đạo.)

–Gho nên nói:

*Nếu người tu đạo, đạo không hành,
Muôn thứ cảnh tà thi nhau sanh,
Gươm trí rút ra, không một vật,
Sáng kia chưa hiện, tối bùng lên.*

(Nhược nhân tu đạo, đạo bất hành,
Vạn ban tà cảnh cạnh đầu sanh.
Trí kiếm xuất lai vô nhất vật,
Minh đầu vị hiển ám đầu minh.)

–Gho nên người xưa nói: Tâm bình thường là đạo⁴²,

–Ghư đại đức tìm vật gì? Người đạo nhân vô y đang nghe Pháp ngay trước mắt quý vị hiện giờ, phân minh rõ ràng chưa từng khiếm thiếu. Quý vị nếu muốn được cùng Phật Tổ không khác, chỉ như thể mà thấy, không còn nghi ngờ lầm lẫn. Tâm tâm của quý vị⁴³ không khác thì gọi là vị Tổ sống. Tâm tâm nếu khác thì tánh tướng khác. Tâm không khác thì tánh tướng không khác.”

19s1a. Hỏi: –Thế nào là chỗ tâm với Tâm không khác biệt?

⁴¹ Thiền sư Bôn Tịch ở núi Tư Không đời Đường, là đệ tử nổi pháp của Lục Tổ Huệ Năng.

⁴² Tâm bình thường là đạo: Câu nói này của Mã Tổ Đạo Nhất. Trong tác 29 Vô Môn Quan, đệ tử nổi pháp của Mã Tổ là Nam Tuyên có nhắc lại.

⁴³ –tâm với Tâm” thường được hiểu là –tâm của ông” và –Tâm của Phật,” hoặc có nghĩa –dùng” và –thể” của tâm.

—Young, immature practitioners, not knowing this important point, believe in wild fox spirits and listen to all their deceitful teachings. They allow others to be bound by false beliefs, saying, Principle and practice are in correspondence. The three karmas must be carefully taken care of. Then at last you can attain buddhahood. Those who preach in this way are as many as the thin drops of spring rain.

—A man of old⁴⁴ said, If you meet an outstanding man of the Way on the road, You must not even mention the word Way.

—Therefore it is said,

*When a man intends to practice the Way
The Way doesn't work.*

*Myriad delusions compete to be ahead in
A free-for-all.*

*When the sword of wisdom is at hand
Nothing remains.*

*Even prior to the appearance of brightness,
Darkness is already bright.*

—Therefore a man of old said, Ordinary mind is the Way.⁴⁵

—Virtuous monks, what are you seeking? The independent man of the Way, who is right now in front of my eyes listening to my talk, is shining clearly and lacks nothing at all. If you don't want to be separated from the buddhas and patriarchs, just realize this, you don't have to doubt anymore. When mind and Mind⁴⁶ are not different, this is called the living patriarch. When mind has variation, activity and essence are different. When mind has no variation, activity and essence are not different."

19s1a. Someone asked, —What do you mean by mind and Mind are not different'?"

⁴⁴ —A man of old": Chan Master Ben Jing who lived on Mt. Si Kong of the Tang Dynasty was the Dharma heir of the famous Sixth patriarch Hui neng of China.

⁴⁵ —Ordinary mind is the Way": A saying of Chan Master Ma Zu Dao Yi of the Tang Dynasty. In chapter 19 of the *Gateless Gate*, it is recorded that his Dharma heir, Master Nan Quan had the same saying.

⁴⁶ —mind and Mind" is usually understood as meaning —your mind" and —the Mind of Buddha" or as meaning —the activity of mind" and —the Essence of mind."

Sư đáp: –Quý vị vừa chớm hỏi thì sớm đã khác biệt rồi, tánh tướng đã phân cách.

–Chư huynh đệ, chớ làm! Pháp thế gian và xuất thế gian tất cả đều không có tự tánh, cũng vô sanh tánh. Chỉ có danh rỗng, và danh tự cũng rỗng. Quý vị sao cho cái danh rỗng kia là thật? Làm to rồi. Giả sử có thì tất cả cũng là cảnh nương tựa biến hóa ra: có Bồ-đề để nương tựa, có Niết-bàn để nương tựa, có giải thoát để nương tựa, có tam thân để nương tựa, có cảnh trí để nương tựa, có Bồ-tát để nương tựa, có Phật để nương tựa.

–Quý vị hướng vào trong quốc độ nương tựa biến hóa ra tìm vật gì? Cho đến mười hai phần giáo pháp của ba thừa đều là mớ giấy để lau đồ dơ. Phật là thân huyễn hóa, Tổ là thầy tỳ-kheo già. Nhưng không phải quý vị sinh ra từ bụng mẹ sao? Quý vị nếu cầu Phật liền bị ma Phật nhiếp; cầu Tổ liền bị ma Tổ trói. Quý vị nếu có cầu đều khổ, chi bằng vô sự.

–Gó một bọn thầy tu gốc hướng người học nói, Phật là cứu cánh, đã trải qua ba đại a-tăng-kì kiếp tu hành quả mãn mới thành đạo! Chư huynh đệ! Quý vị nói Phật là cứu cánh có sao Phật phải nằm nghiêng mà tịch ở giữa cây song thọ nơi thành Câu-thi-na sau tám mươi tuổi đời? Nay Phật còn đâu? Nên biết rằng sanh tử của Phật cùng ta không khác.

–Quý vị nói ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp là Phật ư? Vậy chuyển luân thánh vương hẳn là Như Lai rồi! Cho nên biết rõ là huyễn hóa.

–Người xưa nói rằng:

Như Lai mang thân tướng

Vì thuận thế gian tình.

Sợ người sanh đoạ kiến

Mà tạm lập hư danh.

Băm hai với tám mươi

Chỉ là âm thanh rỗng.

The Master replied, —The moment you ask such a question, you already reveal a difference. The essence of mind and the activity of mind are separated. Followers of the Way, make no mistake. All the dharmas in this universe have no self-nature, nor do they have phenomenal nature. They have only empty names. Even the term ‘empty’ is empty. Nevertheless, you acknowledge these worthless names as real. Big mistake! Even if they did exist, they would be nothing but states of dependent transformation, such as dependence on bodhi, nirvana and emancipation, dependence on the threefold body, wisdom and circumstances, dependence on bodhisattvahood and buddhahood.

—What you are seeking in the land of these dependents are waste paper to wipe defilement. Buddha is a mere phantom body. Patriarchs are just old priests. Weren't you born from a woman? If you seek a Buddha, you will be grabbed by the Buddha-devil. If you seek a patriarch, you will be tied up by the patriarch-devil. As long as you are involved in seeking something, you will be in pain. It's better for you to have nothing to do (buji).

—There are a bunch of ignorant priests who say to their students, ‘Buddha is the ultimate. He accomplished the Way only after practicing strenuously for three asamkha kalpas.’

—Followers of the Way, if you say, ‘Buddha is the ultimate,’ why did he enter Parinirvana after eighty years, lying down between twin sala trees at Kushinagara? Where is the Buddha now? We should know clearly that his birth and death are not at all different from our birth and death.

—You say, ‘the thirty-two features and the eighty excellent qualities are the characteristics of a buddha.’ Then the wheel-revolving sage-king must also be regarded as Tathagata. We should clearly understand that these are illusory appearances.

—A man of old said,

*The Tathagata reveals his body in various forms,
In order to fit the world's common conceptions.
Fearing to lead people into nihilistic views,
He provisionally set up illusory names.
The thirty-two features and eighty excellent qualities
Are also illusory names.*

*Thân không là thể giác,
Không tướng mới chân hình⁴⁷.*

19s1b. Quý vị nói Phật có lục thông⁴⁸ bất khả tư nghi chẳng?

Thế thì tất cả chư thiên, thần, tiên, A-tu-la, đại lực quỷ há cũng có thần thông lý ưng là Phật rồi chăng? Chư huynh đệ, chớ lầm! Như thần A-tu-la và trời Đế-thích đánh nhau, A-tu-la thua, ra lệnh cho tám muôn bốn ngàn quyến thuộc chui vào trong lỗ cọng sen trốn là thánh chẳng?

Những điều sơn tăng đã nêu ra đều là nghiệp thông y thông mà thôi.

Lục thông của Phật thì không phải như vậy: vào sắc không bị sắc làm mê hoặc; vào âm thanh không bị âm thanh làm mê hoặc; vào thể giới của hương không bị mùi hương làm mê hoặc; vào thể giới của vị giác không bị vị giác làm mê hoặc; vào thể giới của xúc giác không bị xúc giác làm mê hoặc; vào thể giới của pháp trần chẳng bị pháp trần làm mê hoặc.

Sở dĩ được như vậy là do đạt được sáu loại sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp, đều là không tướng, nên không thể hệ phục vị vô y đạo nhân này, tuy mang thân ngũ ấm lậu chất⁴⁹, mà là địa hành thần thông.

Chư huynh đệ, chân Phật thì vô hình, chân Pháp thì vô tướng. Quý vị sao lại trên cái huyễn hóa mà làm khuôn mẫu. Giả sử cầu được cũng là đã hồ tinh mị, đều không phải là Phật chân thật, mà là kiến giải của ngoại đạo.

⁴⁷ Cổ nhân là Phó Đại Sĩ. Bài kệ trên của ngài bình luận kinh Kim Cang đã tìm thấy trong động Đôn Hoàng.

⁴⁸ Lục thông gồm có: 1/ Như ý (hoặc thần) túc: Biến hóa thân thể tùy ý, đi hoặc bay mọi chỗ. 2/ Thiên nhãn: Thấy biết mọi sự mọi nơi, dù lớn dù nhỏ, gần hoặc xa, ngay cả đời sau và vận mệnh của chúng sanh. 3/ Thiên nhĩ: Nghe biết tất cả âm thanh khắp nơi, hiểu hết lời lẽ trong sắc giới. 4/ Tha tâm: Biết được tâm ý chúng sanh. 5/ Túc mệnh: Biết được kiếp trước của mình và của người. 6/ Lâu tận: Chấm dứt mọi lậu hoặc (phiền não, cấu uế). Chỉ có bậc thánh, Bồ-tát và chư Phật mới đạt được.

⁴⁹ Năm yếu tố tích tụ (uẩn) hoặc che đậy (ám) gồm sắc (vật chất), thọ (cảm nhận), tưởng (suy nghĩ), hành (vận hành của tâm thức), thức (biết).

*The corporeal body is not the awakened one.
Formlessness is the real form.*⁵⁰

19s1b. —You say, Buddha has six supernatural powers.⁵¹ Uncanny! All devas, immortals, asuras and powerful devils also have supernatural powers. Are they buddhas too? Followers of the Way, make no mistake! When the asuras fought with Indra and were defeated on the battlefield, they gathered their eighty-four thousand followers and all of them hid in holes of lotus roots. Is this then holy?

—The examples that this mountain monk mentions are all powers coming from previous karma; they depend on something. The six supernatural powers of the Buddha are not like that.

—They are: entering the realm of form without being deluded by form; entering the realm of sound without being deluded by sound; entering the realm of smell without being deluded by smell; entering the realm of taste without being deluded by taste; entering the realm of touch without being deluded by touch; entering the realm of Dharma without being deluded by Dharma.

—Therefore, we can tell that these six—form, sound, smell, taste, touch and Dharma—are all empty. They can never bind the independent person of the Way. Though one's body composed of the five skandas⁵² is defiled, one has the supernatural power of walking on the earth.

—Followers of the Way, true Buddha has no figure. True Dharma has no form. You just set up patterns and create models in your mind through phantom transformations. Even if you were to get something, it would be nothing but a wild fox spirit.

⁵⁰ —Formlessness is the real form.”: This verse from “Jin Gang Ging Song” of Fu Da Shi. A work composed of the text of the Diamond Sutra with comments in verse attributed to Fu Da Shi.

⁵¹ The six supernatural powers are the ability to manifest anywhere at will, the ability to see anything anywhere at will, the ability to hear anything anywhere, the ability to know the past and the future, the ability to know the thoughts of all sentient beings and the freedom from delusion and suffering.

⁵² The five skandas are form (matter), feeling, perception, volition, and consciousness.

–Phàm người học đạo chân thật thì không chấp giữ Phật, không chấp giữ Bồ-tát, La-hán, không chấp giữ ba cõi thù thắng, bỗng nhiên thoát khỏi một mình, không bị vật câu thúc. Trời đất đảo lộn chẳng còn nghi ngờ, mười phương chư Phật ở trước mắt mà không một niệm tâm vui, tam đồ địa ngục chợt hiện mà không một niệm tâm sợ.

–Do nhân duyên nào mà được như thế? Bởi ta thấy được tướng không của tất cả pháp. Biến hiện thì có, không biến hiện thì không. Ba cõi chỉ có tâm, muôn pháp chỉ có thức. Cho nên,

*Mộng huyền không hoa,
Nhọc gì đuổi bắt⁵³*

–Chỉ người nghe Pháp hiện giờ trước mắt quý vị; vào lửa không bị cháy, vào nước không bị chìm, vào tam đồ địa ngục như dạo hoa viên, vào ngạ quỷ súc sanh mà không thọ báo. Do đâu mà được như vậy? Do một pháp không tự hiềm mà được.

–Quý vị nếu yêu thánh ghét phàm thì bị chìm nổi trong biển sinh tử. Phiền não chỉ do tâm mong khởi, vô tâm phiền não làm sao câu thúc? Chẳng nhọc phân biệt giữ tướng, tự nhiên đạt đạo trong chớp mắt.

–Quý vị toan bốn ba chạy khắp nhà bên cầu học được trong ba a-tăng-kì kiếp, rốt lại cũng chỉ là sinh tử. Chi bằng hướng vào trong tùng lâm ngồi tréo chân bên góc giường làm người vô sự.

s2. “Đạo lưu! Có những người học ở các nơi đến, chủ và khách thấy nhau xong, [người học] liền có một câu nói đưa ra trước. Thiện tri thức bị người học nêu lên một lời có tính cách thăm dò (cơ quyền) để xem thiện tri thức có hiểu không.

⁵³ Câu này trong Tín Tâm Minh của tam tổ Tăng Xán.

—True students of the Way never seek buddhas, never acknowledge bodhisattvas and arhats. They are never concerned with getting something excellent in the three realms. They transcend all these. Solitary, emancipated, they are not involved with others. Even if heaven and earth were to turn upside down, I wouldn't have the slightest doubt. Even if all the buddhas from the ten directions appeared in front of me, my mind wouldn't be elated with joy. Even if the three hells were suddenly to appear, my mind wouldn't have the slightest fear.

—Why is this so? As I see it, all dharmas are empty forms. When there is transformation, there is being. When there is no transformation, there is non-being. The three realms are but Mind. The myriad dharmas are but consciousness.⁵⁴ Therefore it is said,

*Why are you struggling to grasp dreams,
Phantasms and empty flowers?*⁵⁴

—Only you, the follower of the Way right now in front of me listening to my talk, can enter fire without being burned; can enter water without being drowned; can enter the three realms of hell as if enjoying a garden party; can enter the hungry ghost and animal realms without suffering their vengeance. Why is this so? If you love the sacred and hate the secular, you will float and sink in the ocean of life and death. Delusions exist because they depend on the mind. If you are in no-mind, delusions won't disturb you. Without bothering to discriminate or cling to form, you will naturally attain the Way in no time.

—But if you try to attain insight by hurrying along, using this method and that, even after struggling for three asamkhya kalpas, in the end you will remain in the round of life and death. It is better for you to do nothing (buji) and just stay in the monastery, sitting cross-legged on a corner of the platform.”

s2. —Followers of the Way, students come from everywhere. As soon as host and guest have met, the student picks up a phrase to test the teacher. The student chooses some tricky words and throws them past the mouth of the teacher to see if the teacher recognizes them or not.

⁵⁴ This is a verse from “Xin Xin Ming” of the Third Patriarch Seng Can of Chinese Chan Buddhism.

–Vị thiện tri thức nếu biết được là cảnh, liền dẹp bỏ quăng đi. Người học liền là kẻ tầm thường, và yêu cầu thiện tri thức nói. Thiện tri thức cũng hành động như trước. Bấy giờ người học mới nói: ‘Thượng trí thay, bậc đại thiện tri thức!’ Khi ấy thiện tri thức liền nói: ‘Ông thật không biết tốt xấu.’

–Hoặc thiện tri thức đưa trước mặt người học, người học biết được lần lần làm chủ sẽ không bị cảnh ấy làm mê hoặc. Vị thiện tri thức lại hiện nửa thân người⁵⁵, người học liền hết.

–Vị thiện tri thức liền dùng ngôn ngữ sai biệt mà tán công. Người học nói: ‘Lão tử trọc không biết tốt xấu!’ Vị thiện tri thức nói rằng: ‘Người học đạo chân chính!’

–Như các vị thiện tri thức khắp nơi không phân biệt được tà chánh. Người học đến hỏi về Bồ-đề, Niết-bàn, cùng cảnh trí của ba thân. Thầy mù bèn vì người kia giảng nói, bị người học mắng, bèn dùng gậy đánh họ và nói là đồ vô lễ. Bởi do vị thiện tri thức kia không mắt thì cũng đừng giận người khác.

–Gó một bọn thầy tu không biết tốt xấu. Khi có người hỏi liền chỉ đông chỉ tây, nói tạnh nói mưa, thích nói đèn nói trụ. Hãy xem còn lại bao nhiêu sợi lông mày⁵⁶! Cũng là đủ cơ duyên. Người học không lĩnh hội được, tâm liền phát cuồng. Chúng đều là dã hồ tinh mị, là ma quái ở cây đá.

⁵⁵ Trong nhà thiền một vị thầy ‘hiện nửa thân người’ khi chỉ bật mí một phần lẽ thật thôi, theo kiểu ‘nửa úp nửa mở’, để thúc đẩy học nhân tự mình khám phá.

⁵⁶ Còn lại bao nhiêu sợi lông mày: Thời đó trong dân gian thường tin rằng khi giảng pháp không đúng sẽ bị quả rụng lông mày. Xem Bích Nham Lục, tác số 8: Lông Mày của Thúy Nham.

—If the teacher sees the student's intention, he grabs it and throws it back into a ditch. The student then backs away and asks for some guiding words. The teacher again snatches away his intention. The student says, Wonderful wisdom, indeed. What a great teacher you are.' The teacher just says, You don't even know good and bad!'

—In another case, when a student visits, the teacher picks up part of the situation and dangles it in front of the student. The student sees through this and becomes the master of circumstances each time, not being misled by the environment. The teacher reveals only half his body,⁵⁷ whereupon the student shouts.

—The teacher enters all kinds of differentiation and plays there. The student says, You old shave-pate, you can't tell the difference between good and bad! The teacher says with a sigh of admiration, You are a true follower of the Way.'

—There are some teachers who cannot discern false from true. When a student comes and asks about bodhi, nirvana, the threefold body and wisdom, the blind old teacher at once tries to explain them. When scolded by some clear-eyed student, he grabs the stick and hits him, shouting, You are rude! Obviously such a teacher has no eye. He has no right to get angry.

—There are many shave-pates who don't know good from bad. They point to the east, indicate the west. They prefer fair weather, they like rain. They love lanterns and pillars. Look at them! How many hairs are left in their eyebrows?⁵⁸ This is very thought-provoking. Nevertheless many students do not realize this, and simply become infatuated with their teacher. Teachers who allow that are all wild fox spirits and demons. From the genuine students' point of view it is laughable.

⁵⁷ —half his body": A teacher was said to reveal only half of his body when he showed some of his intention while concealing all of it from anyone without genuine perception.

⁵⁸ —How many hairs are left in their eyebrows?": At the time of Master Lin Ji, it was a common superstition that if you expounded upon the Dharma without genuine understanding all the hairs of your beard and eyebrows would fall out. See the *Blue Cliff Record*, Case #8: Eyebrows of Cui Yan.

–Lại bị người học khúc khích cười nói: Lão tứ già trọc mù hoặc loạn người trong thiên hạ.’

s3. –Ghur huynh đệ, người xuất gia! Cần yếu học đạo. Như sơn tăng xưa kia từng để tâm trong luật tạng, từng tìm tòi trong kinh luận. Về sau mới biết đây là lời biểu hiện phương thuốc cứu đời thôi, bèn một lúc quăng ném tất cả, đi tìm thiện tri thức hỏi đạo tham thiền. Sau được gặp đại thiện tri thức, đạo nhãn mới rõ ràng, mới biết được lão hòa thượng trong thiên hạ và biết được việc tà chánh. Không phải sinh ra liền lãnh hội lại còn thể cứu mài luyện, một hôm mới được tự tỉnh.

–Ghur huynh đệ, quý vị muốn được kiến giải đúng pháp chăng? Chỉ quý vị đừng để cho người làm mê hoặc. Bên trong bên ngoài, khi gặp liền giết.

Gặp Phật giết Phật, gặp Tổ giết Tổ, gặp La-hán giết La-hán, gặp cha mẹ giết cha mẹ, gặp thân thuộc giết thân thuộc. Như vậy mới được giải thoát, không bị việc làm câu thúc, đi suốt một cách tự tại.

–Những người học đạo khắp nơi chưa có người chẳng nương tựa vào vật mà đến.

–Sơn tăng đối với bọn này đánh phủ đầu họ. Từ tay đến thì đập ngay tay, từ miệng tuông ra thì đập ngay miệng, từ mắt ra thì đánh ngay mắt. Chưa từng có người một mình thoát ra được. Tất cả đều giẫm trên mảnh đất quen thuộc của người xưa thôi.

–Sơn tăng không có một pháp dạy người, chỉ tùy bệnh cho thuốc và tùy phương mở trí.

–Ghur huynh đệ ở khắp nơi! Quý vị thử chẳng nương vật mà đến đây. Ta cần cùng quý vị bàn bạc. Năm năm, mười năm cũng không có một người.

—They smile and say contemptuously, Blind old shave-pate! Confusing and deceiving everyone under heaven.”

s3. —Followers of the Way, he who is a renouncer of home ought to practice the Way. Take this mountain monk, for example. In the past, I studied the Vinaya intensively, and I also investigated the sutras and shastras. Later I realized that these were mere prescriptions for medicine, and superficial descriptions. Eventually, I relinquished them all, searched for the Way and started to practice Zen. Later I met outstanding teachers. At last my Dharma eye became clear, thus I could discern all kinds of teachers under heaven, and tell the true from the fake. This discerning eye was not with me when I was born from my mother. But rather, after extreme discipline and ceaseless investigations, one day, all of a sudden, I could clearly see who I am.

“Followers of the Way, if you want to attain real understanding of Dharma as such, simply do not be deceived by others. Whether you are facing internally or externally, whatever you meet, kill it.

—If you meet a buddha, kill the buddha. If you meet a patriarch, kill the patriarch. If you meet an arhat, kill the arhat. If you meet your parents, kill your parents. If you meet your relatives, kill your relatives. Then you will attain emancipation. By not being bound by anything, you will pass through freely.

—Of those followers of the Way who come to see me from all over, there has never been a single one who appeared in front of me depending on nothing.

—This mountain monk hits whatever they bring. If they appear depending on the hands, I hit the hands. If they appear depending on the mouth, I hit the mouth. If they appear depending on the eyes, I hit the eyes. No one so far has yet come in front of me in solitary freedom. Without exception, all are ensnared by the worn-out devices of the men of old.

—This mountain monk has not a single Dharma to give to people. All I can do is to cure diseases and to untie bonds.

—Followers of the Way who come from everywhere, try to come without depending on anything. If you could come in that way, I would like to ponder this matter with you. Five years, ten years have passed, but not even a single person has appeared.

—Tất cả đều là kẻ nương cở tựa lá, là tinh linh của tro của gỗ, là dã hồ tinh mị, hướng vào trong tất cả đồng phân mà gậm loạn. Thật là kẻ đui mù, làm tiêu cả mười phương tín thí rất oan uổng, bảo mình là người xuất gia mà khởi ra kiến giải như thế!

—Ta xin thưa với các vị rằng, không Phật không Pháp, không tu không chứng, các vị hướng nhà bên cầu vật gì? Thật là kẻ mù, trên đầu thêm đầu. Thế các vị thiếu thốn sao?

—Ghur huynh đệ! Đây là tác dụng trước mắt quý vị cùng với Phật, Tổ không khác. Chỉ vì quý vị không tin nên mới hướng ngoại tìm cầu. Chớ lầm! Hướng bên ngoài thì không Pháp, bên trong cũng không thể được. Quý vị gìn giữ lời nói từ miệng sơn tăng chi bằng can dứt, vô sự đi.

—Nếu vọng khởi lên chớ cho tiếp tục khởi, nếu chưa khởi đừng cho khởi. Như vậy còn hơn quý vị mười năm hành cước.

s4. —Riêng về chỗ thấy của sơn tăng không như nhiều người – chỉ bình thường - mặc áo ăn cơm, làm người vô sự qua ngày. Có những vị ở khắp nơi lại hữu tâm cầu Phật, cầu Pháp, cầu giải thoát, cầu ra khỏi ba cõi. Kẻ ngu si quý ông, muốn ra khỏi ba cõi, đi ra chỗ nào? Phật và Tổ đều là danh cú tán thưởng trối buộc.

—Quý vị muốn biết ba cõi không? Ba cõi không lìa tâm đang nghe Pháp hiện giờ của quý vị. Một niệm tâm tham của quý vị là Dục giới. Một niệm tâm sân của quý vị là Sắc giới. Một niệm tâm si của quý vị là Vô sắc giới. Đó là đầy đủ trong nhà của quý vị. Ba cõi không tự nói rằng là ba cõi, trái lại ở trước mắt quý vị, màu nhiệm chiếu sáng tỏ khắp mọi nơi - là phương tiện độ người trong thế giới, cùng với ba cõi mà có tên.

—All of them depend on grasses and leaves, like ghosts who cling to bamboo and trees. They are indeed spirits of wild foxes. They munch on the dried shit left by ancient masters. Blind idiots! Wasting the offerings from the ten directions, they say, I am a renouncer of home! Yet their understanding remains as poor as that.

—Let me tell you, There is no Buddha, no Dharma, no practice, no awakening. Yet you go off this way and that way trying to find something. Blind idiots! Putting a head on top of the one you already have. Look! What is it that you lack?

—Followers of the Way, your own present activity is not different from the Buddha's and patriarchs'. But you don't believe it and seek something outside. Make no mistake! Outside there is no Dharma. Even inside, it is ungraspable. Instead of blindly believing this mountain monk's words, it is best for you to refrain from contrivances (buji).

—All the delusory thoughts that have already arisen, don't let them continue. All the delusory thoughts that haven't yet arisen, don't let them appear. Just this is far more worthy than a ten year-long pilgrimage.”

s4. —As this mountain monk sees it, this is not at all difficult. Just be ordinary. Put on your robe, eat your rice and spend your time without complications (buji). You came from various directions expecting something. Thus you seek the Buddha, seek the Dharma, seek emancipation, and want to escape from the three realms. How foolish! Where would you like to go after you escape from the three realms? Buddhas and patriarchs are only honorific names.

—Would you like to know the three realms? They are not at all separate from the mind-essence of the one who is listening to my talk. Your one greedy thought is the realm of desire. Your one angry thought is the realm of form. Your one delusory thought is the realm of formlessness. These are the furnishings in your own house. The three realms do not declare, We are the three realms. But it is you, followers of the Way, right now vividly illuminating all things and measuring the whole world, who give the name to the three realms.

–Ghư đại đức, bốn đại sắc thân đều vô thường, cho đến tì, vị, gan, mật, tóc, lông, răng, móng, chỉ thấy các pháp đều là không tướng.

–Gỗ một niệm khô cạn gọi là cây bồ-đề. Chỗ một niệm không thể khô cạn gọi là cây vô minh. Vô minh không có chỗ trụ; vô minh không có chỗ khởi đầu và chung cuộc. Nếu tâm niệm không khô cạn được, tức quý vị đã lên cây vô minh, đồng thời vào lục đạo tứ sanh⁵⁹, mang lông đội sừng. Quý vị nếu khô cạn được thì đây là thể giới của thân thanh tịnh.

–Quý vị một niệm không sanh thì lên cây Bồ-đề, thần thông biến hóa trong ba cõi, được ý sanh thân, được thiền duyệt Pháp hỷ, thân thể sáng suốt tự soi. Nghĩ đến y phục thì tơ lụa ngàn trùng. Nghĩ đến thức ăn thì trăm vị đầy đủ, lại không bệnh ngặt.

–Bồ-đề không chỗ trụ, cho nên vô đắc vậy.

–Ghư huynh đệ, đại trượng phu lại còn nghi cái gì? Chỗ dùng trước mắt – lại là ai? Nắm được liền dùng, chớ mắc vào danh tự – đó gọi là huyền chỉ. Như thế thấy được, chớ chán pháp này.

–Người xưa nói:

*Tâm theo muôn cảnh đổi,
Chỗ đổi quá sâu xa.
Theo dòng nhận được tánh,
Không mừng cũng không lo⁶⁰.*

⁵⁹ Sáu đường là Địa ngục, Nga quì (quì đói), Súc sanh (thú vật), A-tu-la (thần), Nhân (người), Thiên (trời). Tứ sinh là bốn cách sinh ra trong lục đạo là noãn sinh (do trứng nở), thai sinh (do bào thai), thấp sinh (do nơi ẩm ướt), hóa sinh (do biến hóa).

⁶⁰ Câu kệ của Tổ thứ 22 Ấn Độ là Ma-noa-la.

—Virtuous monks, the corporeal body composed of the four elements is impermanent. Your spleen, stomach, liver, and gallbladder, also your hair, nails, and teeth, all are only manifestations of emptiness.

—The place where your mind can rest is called bodhi tree.⁶¹ The place where your mind cannot rest is called avidya tree.⁶¹ Avidya has no dwelling place; avidya is beginning less and endless. If you cannot stop the moment-to-moment activity of your mind, you are climbing the tree of avidya, entering the six paths of existence and four modes of birth.⁶¹ Your body is covered with fur and you grow horns on your head. If, on the other hand, you can stop it, your very being is the pure body.

—If a single intention doesn't arise, you climb the bodhi tree, transform freely in the three realms, and appear at will. You will rejoice in the Dharma, delight in samadhi, and illuminate your body. When you think of cloth, a thousand layers of brocade are at hand. When you think of food, a hundred flavors come forth. Furthermore, you will never suffer unusual diseases.

—Bodhi does not have any dwelling place; hence it is unattainable.

—Followers of the Way, you resolute students, what more is there for you to doubt? The brisk activity going on in front of your eyes, whose is it? Grasp and use it. But never get attached to its name. This is called the profound principle. If you could thoroughly understand this, there would be no dharma to be disliked.

—A man of old said,

*Mind changes according to myriad circumstances.
Every turning point is always the most subtle and profound.
If you could recognize the ever-present absolute truth,
There would be no more joy, no more sorrow.*⁶²

⁶¹ The six paths of existence are made up of the beings of hell, hungry ghosts, animals, (angry demons who protect Buddhism), human beings, and devas (heavenly beings). The four modes of birth are birth from a womb, birth from an egg, birth from dampness, and birth through transformation.

⁶² —No more joy, no more sorrow”: This is a verse by the Twenty-second Patriarch Manura Sonja of India.

s5. –Ghur huynh đệ, đối với kiến giải của Thiền tông việc sống chết là lẽ tuần hoàn vậy. Người tham học cốt phải nhận thức một cách rõ ràng.

–Khi chủ khách gặp nhau liền có bàn luận qua lại. Hoặc ứng vật hiện hình, hoặc tác dụng toàn thể, hoặc bày phương tiện có hỷ hay nộ, hoặc hiện nửa thân, hoặc cỡi sư tử, hoặc cỡi voi chúa.

–Như có người học chân chính đến rồi hết lên, người ấy liền hết rồi đưa ra một cái bẫy (chậu keo)⁶³. Vị thiện tri thức không biết được là cảnh, rồi từ trên cảnh mà mò mẫm làm khuôn mẫu. Người học liền hết. Vị thiện tri thức không chịu buông bỏ. Đây là bệnh quá nặng, không thể trị được, nên gọi là *khách khán chủ*.

–Hoặc là vị thiện tri thức không đưa ra một biểu tượng nào, tùy theo chỗ của người học mà đoạt phá. Người học bị đoạt phá đến chết không buông, đây là *chủ khán khách*.

–Hoặc có người học trong một cảnh thanh tịnh ra trước thiện tri thức. Vị thiện tri thức hiểu đó là cảnh, liền chụp mà quăng ném xuống hầm sâu. Người học nói: ‘Giỏi thay vị thiện tri thức!’ Vị thiện tri thức quát lên một tiếng rồi mắng: ‘Đồ không biết xấu tốt!’ Người học liền lễ bái. Đây gọi là *chủ khán chủ*.

–Hoặc có người học mang gông xiềng ra trước vị thiện tri thức. Vị thiện tri thức lại cho mang thêm một loại gông nữa. Người học rất vui vẻ, phải quấy không phân. Gọi đó là *khách khán khách*.

–Ghur Đại đức! Sơn tăng đã nêu lên những điều như trên, đều là những phương thuốc để biện biệt được ma sự, cùng những điều khác lạ và biết được tà chánh.

⁶³ Cái bẫy khiến người ta bị dính chặt.

s5. “Followers of the Way, the viewpoint of the Zen school is that the cycle of life and death is naturally perpetuating. The student of Zen must investigate this point thoroughly.

—When host and guest meet, a dialogue takes place. Sometimes form is presented according to the situation. Sometimes, the full-body activity is brought into play. At other times, the host plays with joy or anger to probe the guest. Sometimes, he reveals half his body. Sometimes, he rides on a lion. Sometimes, he rides on an elephant.

—The real student of Dharma shouts and presents a sticky lacquer tray.⁶⁴ However, the teacher, not able to discern this device, struggles to respond appropriately, and performs strange actions in this way and that. The student shouts again, but the teacher is still unable to let it go. This is a serious disease, almost incurable. This is called guest seeing host.‘

—Sometimes the teacher does not display any object, but according to the student’s question, deprives him thoroughly. The student, having been deprived, resists to the death, unwilling to let go. This is called host seeing guest.‘

—Sometimes the student appears in front of the teacher in a pure state. The teacher, discerning that this is a mere condition, grabs it and throws it into a pit. The student may say, ‘What an excellent teacher you are!’ The teacher would reply, ‘What are you talking about? You can’t even discern good from bad!’ whereupon the student bows deeply. This is called host seeing host.‘

—Sometimes the student appears before the teacher handcuffed and shackled. The teacher chains him even further. The student is delighted. Both are unaware of what has happened. This is called, guest seeing guest.‘

—Virtuous monks, all the examples this mountain monk presented to you serve to discern demons and heretics. Thus you will know what is right and what is fake.”

⁶⁴ A sticky lacquer tray is a tray with lacquer (a sticky varnish) on it. In this case it symbolizes a trap or test.

s6. –Ghur huynh đệ, thật tình rất khó, Phật Pháp u huyền cũng có thể tạm giải được. Sơn tăng đã nói toạc ra hết với mọi người. Người học rốt lại không lưu ý. Ngàn vạn lần cứ giẫm mãi lên chỗ tối tăm. Không có hình đoạn rõ ràng sáng suốt.

–Người học tin chẳng đến liền hướng trên chữ nghĩa mà sanh hiểu. Tuổi đến nửa trăm, chỉ đoái đến nhà bên mang tử thi mà đi, quảy gánh đi khắp thiên hạ; có ngày sẽ bị đòi tiền giấy cỏ.

–Ghur đại đức, sơn tăng nói hướng bên ngoài không có Pháp. Người học chẳng lãnh hội bên hướng bên trong mà tìm hiểu, rồi xoay lưng vào vách mà ngồi, lười để trên ổ gà, lặng yên bất động. Giữ như vậy cho là Phật Pháp nơi cửa Tổ sư. Lầm to rồi!

–Nếu quý vị cho cảnh thanh tịnh bất động bên trong là phải, tức quý vị nhận vô minh làm ông chủ. Người xưa nói *–Lặng lặng là hầm sâu đen ngòm (Trạm trạm hắc ám thâm khanh).*” Thật đáng sợ!

–Gòn quý vị nhận cảnh động là phải thì tất cả cỏ cây lý ưng là Đạo? Cho nên động là phong đại, chẳng động là địa đại. Động và chẳng động đều không có tự tánh. Quý vị nếu hướng về chỗ động để nắm bắt nó thì nó chạy về chỗ bất động. Quý vị nếu hướng về chỗ bất động để nắm bắt nó thì nó chạy về chỗ động.

*Như cá lặn dưới nước
Vỗ sóng nhảy vọt lên⁶⁵.*

–Đại đức, động cùng chẳng động là hai loại cảnh, chỉ có bậc đạo nhân vô y dùng cả động cùng chẳng động.

⁶⁵ Câu này trích từ Đại Thừa Thành Nghiệp Luận của Bồ-tát Thế Thân, và tượng trưng cho tâm thể tự tại, sinh động và bất khả đắc.

s6. “Followers of the Way, it is extremely difficult to cultivate sincere aspiration. Buddha-Dharma is subtle and profound. Nevertheless, it is possible to attain a fair amount of understanding.

—All day long this mountain monk is talking openly. But you monks don’t pay any attention. One thousand times, ten thousand times, your feet tread on it, yet you are still in the darkness of ignorance. It has no form yet distinctly shines alone.

—You students don’t have sufficient faith and search for understanding in names and phrases. For half a century you go on like that, carrying dead bodies on your shoulders, running everywhere under heaven with your carrying-poles and bags. The day will come when you will be asked to pay for the straw sandals you have worn out.

“Virtuous monks, when this mountain monk says, ‘There is no Dharma outside,’ you students don’t get it and try to find it within. You sit by a wall, pressing the roof of your mouth with your tongue in utter stillness. Yet you consider this is the Buddha-Dharma of the patriarchs’ school. Big mistake!

—If you regard this unmoving purity as it, then you recognize ignorance as your own master. A man of old said, *A bottomless dark pit should be dreaded, indeed!* This is what he meant!

—On the other hand, if you accept movement as it, then, since all grasses and trees move, they must be the Way. Therefore, movement is the wind element and stillness is the earth element. Neither movement nor stillness have any self-nature. If you try to grasp it within movement, it takes place within stillness. If you try to grasp it within stillness, it takes place within movement.

*Like a fish immersed in water,
It stirs up waves as it leaps around.*⁶⁶

—Virtuous monks, movement and stillness are merely two different conditions. Only the person of the Way, depending on nothing, can use both movement and stillness.”

⁶⁶ —Like a fish immersed in water, it stirs up waves as it leaps around”: This is averse from “Da Sheng Cheng Ye Lun” of Shi Qin Bodhisattva and is a metaphor for the Way-Mind-Universe being free, lively and ungraspable.

s7. –Như người học mọi nơi đến, sơn tăng đối với các vị ấy dùng ba loại căn khí để định.

–Như người căn khí bậc trung đến, ta liền đoạt cảnh chẳng đoạt Pháp.

–Người căn khí bậc trung thượng đến, ta liền cảnh và Pháp đều đoạt.

–Người căn khí bậc thượng thượng đến, ta liền cảnh, Pháp, nhân đều chẳng đoạt.”

–Nếu người có kiến giải xuất cách đến, sơn tăng liền toàn thể tác dụng, không trải qua căn khí.

–Ghư đại đức, đến chỗ này khi người học dù ra sức cũng chẳng thông. Đá nháng điện xẹt liền qua. Người học chớp mắt liền không can hệ. Tâm khởi liền sai, động niệm thành trái. Người hiểu thì chẳng rời trước mắt.

–Ghư đại đức, quý vị mang bát, mang túi phân chạy đến nhà bên cầu Phật Pháp. Ngày hôm nay quý vị chạy đi tìm cầu ai? Quý vị biết hẩn chẳng? Hẩn rất linh động cùng khắp mà không cội rễ. [Đối với người ấy] gom không hợp, vung ra không tan.

–Tìm cầu chuyển thành xa, chẳng cầu lại ở trước mắt, cũng là âm thanh màu nhiệm của tai! Nếu người chẳng tin luống nhọc trăm năm.

–Ghư huynh đệ, chỉ khoảng sát-na vào thế giới Hoa tạng, vào cõi nước Tì-lô-giá-na, vào cõi giải thoát, vào cõi thần thông, vào cõi thanh tịnh, vào pháp giới, vào uế vào tịnh, vào thánh vào phàm, vào ngã quỉ súc sanh. Dù là tìm kiếm khắp mọi nơi cũng không thấy có sanh tử, chỉ có tên rỗng!

Mộng huyền không hoa

Hà lao bá tróc.

Đắc thất thị phi

Nhất thời phóng phước.

(Mộng huyền không hoa,

Đâu nhọc nắm bắt.

Được-mất, phải-quấy

Một lúc buông bỏ⁶⁷.)

⁶⁷ Bài kệ này trong Tín Tâm Minh của Tam Tổ Tăng Xán.

s7. –Students come here from various places. This mountain monk classifies them into three kinds of vessels and trains them accordingly.

–When a student who is a less-than-average vessel comes, I deprive him of his conditions, but not of his principles. When a student who an above-average vessel comes, I deprive him of both his conditions and his principles. When a student who is an excellent vessel comes, I deprive him of neither his conditions, principles nor person. When a student of extraordinary insight come, this mountain monk would act with his whole body and I would ignore his vessel.

–Virtuous monks, when a student reaches this level, his power doesn't allow the wind to pass through. It is like a spark from a flint or a flash of lightning, already gone. The moment you blink, he is gone. If you deliberate, you're off-center. If your mind moves, you have deviated. But for a student who understands, it's never out of sight.

–Virtuous monks, with your eating bowl and your shit-sack you travel from place to place seeking the Buddha, searching for the Dharma. But right now, do you know who it is who is searching? This is brisk and dynamic without any root. You may try to collect it, you may try to scatter it, all in vain. –The more you seek it, the further it goes. On the other hand, if you don't seek it, it is right in front of your eyes. Its mysterious sound pervades your ears. If you don't believe this, a hundred years may be wasted.

–Followers of the Way, in one instant you enter the realm of the lotus, enter the land of Vairocana, enter the land of emancipation, enter the land of supernatural powers, enter the land of purity, enter the realm of Dharma, enter defilement, enter purity, enter the secular, enter the sacred, enter the realm of hungry ghosts, enter the realm of animals. Yet no matter how far you search, nowhere will you find life or death. Only empty names.

*Illusory transformations, empty flowers,
Don't bother to grasp at them.
Gain and loss, right and wrong,
Relinquish them all at once.*⁶⁸

⁶⁸ This is a verse from –Xin Xin Ming” of the Third Patriarch Seng Can.

s8. –Ghur huynh đệ, Phật Pháp của sơn tăng được truyền thừa nhau từ hòa thượng Ma Cốc⁶⁹, hòa thượng Đan Hà⁷⁰, hòa thượng Đạo Nhất⁷¹, hòa thượng Lô Sơn⁷² và hòa thượng Thạch Củng⁷³, một đường đi khắp thiên hạ. Vì không người tin được nên đều khởi ra bài báng.

–Như chỗ tác dụng của hòa thượng Đạo Nhất thì thuần nhất không tạp. Người học ba trăm đến năm trăm đều chẳng thấy được ý Ngài. Như hòa thượng Lô Sơn tự tại chân chánh, chỗ tác dụng hoặc thuận hoặc nghịch, người học đều chẳng lường được bờ mé, tất cả đều mờ mịt. Như hòa thượng Đan Hà thì đùa bỡn với hạt châu⁷⁴ lúc ẩn lúc hiện, người học đến đều bị mắng. Như chỗ tác dụng của hòa thượng Ma Cốc thì đáng như vị hoàng bá⁷⁵, đều chẳng được gần gũi.

⁶⁹ Ma Cốc Bảo Triệt, đệ tử nổi pháp của Mã Tổ. Chùa trên núi Ma Cốc ở Câu Châu thuộc tỉnh Sơn Tây

⁷⁰ Đan Hà Thiên Nhiên (739—824 CE), đệ tử nổi pháp của Thạch Đầu Hy Thiên. Chùa trên núi Đan Hà ở Nam Dương thuộc tỉnh Hà Nam.

⁷¹ Mã Tổ Đạo Nhất (709—788 CE), sanh ở Hán Châu tỉnh Tứ Xuyên, họ Mã nên có tên là Mã Tổ tức ông tổ họ Mã. Đệ tử nổi pháp của Nam Nhạc Hoài Nhượng và là cháu của Lục Tổ Huệ Năng. Sau khi tịch được vua ban thụy là Đại Tịch.

⁷² Hiệu là Trí Thường, đệ tử nổi pháp của Mã Tổ và trụ trì chùa Qui Tông trên núi Lô Sơn. Sau khi tịch được sắc phong là Chí Chân.

⁷³ Thạch Củng Huệ Tạng, đệ tử nổi pháp của Mã Tổ.

⁷⁴ Đan Hà nổi tiếng với bài kệ –Ngoạn Châu Ngâm”. Hạt châu là ẩn dụ cho chân tánh (Phật tánh).

⁷⁵ –hoàng bá”: tên khoa học là *philodendron amnurense*, là thảo dược trong y học Trung Hoa, vị rất đắng.

s8. Followers of the Way, this mountain monk's Buddha-Dharma has been uninterruptedly transmitted.

—This transmission has ceaselessly continued in a single lineage, through Master Mayoku (Magu),⁷⁶ Master Tanka (Danxia),⁷⁷ Master Dôitsu (Daoyi),⁷⁸ Master Rosan (Lushan),⁷⁹ and Master Sekkyo (Shigong),⁸⁰ and has spread all over the nation. But many people don't believe this, and slander it.

—The teaching of Master Dôitsu was pure and straight. Among three to five hundred students, no one could see his intention. Master Rosan's style was free and genuine. Whether he was going with it or against it, his unpredictable activity left his students dumbfounded. Master Tanka played with the jewel,⁸¹ hiding and presenting it freely. He scolded everyone who came to him. Master Mayoku's action was as bitter as the Ôbaku⁸² tree. Nobody could approach him.

⁷⁶ Master Ma Gu was a Tang Dynasty master. His name was Bao Che. He was the Dharma heir of Ma Zu. His monastery was located at Mt. Ma Gu of Pu State in Shan Xi Province.

⁷⁷ Master Dan Xia (739—824 CE) was a Tang Dynasty master. His name was Tian Ran. He was the Dharma heir of Shi Tou. His monastery was located at Mt. Dan Xia of Nan Yang in He Nan Province.

⁷⁸ Master Dao Yi (709—788 CE) was a Tang Dynasty master born in the Han State of Si Chuan province. His pre-ordination surname was Ma, hence the name Ma Zu means Patriarch Ma. He was the Dharma heir of Nan Yue, who was a student of the Sixth Patriarch Hui Neng. After his death, he was memorialized with the honorific Da Ji.

⁷⁹ Master Lu Shan was a Tang Dynasty master. His name was Zhi Chang. He was the Dharma heir of Ma Zu. He was the abbot of Gui Zong temple on Mt. Lu. After his death, he was memorialized with the honorific Zhi Zhen.

⁸⁰ Master Shi Gong was a Tang Dynasty master. His name was Hui Zang. He was the Dharma heir of Ma Zu.

⁸¹ —played with the jewel”: Master Dan Xia is famous for a verse he composed called —Verse of Playing with the Jewel”. The —jewel” is a metaphor for your True Nature (Buddha-nature).

⁸² —ôbaku”: The scientific name for this tree is *philodendron amurense*. The bark can be used in Chinese medicine and the taste is very bitter.

—Ổ dùng của ngài Thạch Cửng thì tìm người trên đầu mũi tên, người học đều sợ⁸³.

Như chỗ dùng của sơn tăng hôm nay, chân chánh thành hoại, đùa bốn thần biến, vào tất cả cảnh tùy trường hợp đều vô sự, cảnh chẳng thể lay chuyển được ta. Tuy nhiên có người đến cầu, ta liền ra xem. Họ chẳng biết ta. Ta liền mặc vào nhiều loại áo. Người học hướng vào cầu, lời của ta mà sanh hiểu.

—Khổ thay! Ông thầy mù, nắm vào lớp áo ta mặc, nhận ta là xanh vàng đỏ trắng. Khi ta cởi bỏ lớp áo và vào trong cảnh giới thanh tịnh, người học thấy được liền sanh ham thích. Rồi khi ta cởi bỏ, người học mất điểm tựa, mờ mịt điên cuồng, chạy nói ta không có áo. Ta liền nói với người ấy rằng: Nhà người biết ta mặc áo của người không? Chợt người ấy quay đầu lại nhận ra ta.

—Đại đức, chớ nhận áo. Áo không thể động, nhưng người hay mặc áo. Có áo thanh tịnh, áo vô sanh, áo bồ-đề, áo niết-bàn, áo Tổ, áo Phật.

Đại đức, những âm thanh, danh từ, văn cú này chỉ là sự biến đổi những chiếc áo. Cú nghĩa là do từ huyết khí hải dưới rồn rời đôi hàm răng chuyển động mà phát ra, nên biết rõ đó là huyền hóa.

Đại đức,

Ngoài phát tiếng ngữ nghiệp. (Ngoại phát thanh ngữ nghiệp)
*Trong hiện tâm sở pháp*⁸⁴. *Nội biểu tâm sở pháp.*

⁸³ Trước khi xuất gia vốn là thợ săn và không ưa người tu. Thường dùng tên bắn để thử người, học nhân đến đều kinh sợ.

⁸⁴ Câu này nằm trong Đại Thừa Thành Nghiệp Luận (Karmasiddhi-prakaraṇa) của Bồ-tát Thế Thân.

—Master Sekkyô's teaching was quite unique. He searched for a true person with the tip of an arrow, and all the students who came to see him were terrified.⁸⁵

—As for this mountain monk's way today, it is genuine creation and destruction, playing freely with spiritual transformations. Entering all kinds of circumstances, wherever I go, I am unconcerned (buji). The surroundings do not affect me. When people come to seek the Dharma, I welcome them, immediately discerning their state of mind. But they don't recognize me. Then, I deliberately wear different robes. Students create their own interpretations and get drawn to my words and phrases.

—What a pity! Blind idiots! Seeing the color of my robe, they notice it as blue, yellow, red or white. Then, when I take it off and enter the state of purity, they see me and become filled with delight and desire. When I relinquish that, too, they are at a loss, and run around crazily, asking where my robe is. Then I ask them, Do you know who it is who is changing the robe? Suddenly they turn around, and recognize me.

—Virtuous monks, don't acknowledge the robes. The robes cannot move by themselves. It is the person who wears the robes. There are many kinds of robes, such as the robe of purity, the robe of the unborn, the robe of bodhi, the robe of nirvana, the robe of the patriarch, the robe of the Buddha.

—Virtuous monks, these names are none other than a change of robe. The breath coming from your ocean of vital energy brings your teeth and tongue into motion, thus expressing words. Clearly know that those words are like phantasms.

—Virtuous monks,

Speech-karma is expressed outwardly.

*Mind-Dharma is manifested inwardly.*⁸⁶

⁸⁵ Master Sekkyô's teaching was quite unique. He searched for a true person with the tip of an arrow, and all the students who came to see him were terrified." Before Shi Gong's ordination, he was a hunter and he did not like monks.

⁸⁶ —Mind-Dharma is manifested inwardly": This is a verse from *Da Sheng Cheng Ye Lun* of Shi Qin Bodhisattva.

–Đo suy nghĩ mà có niệm, nên tất cả đều là chiếc áo.

–Quý vị sao cho sự mặc áo của người là đúng? Dù trải qua số kiếp như bụi cũng chỉ là y thông (hiểu qua chiếc áo), ba cõi vẫn xoay trong sanh tử. Chi bằng vô sự,

Gặp nhau mà không biết, (Tương phùng bất tương thức)

*Cùng nói chẳng biết tên*⁸⁷. Cộng ngữ bất tri danh.)

s9. –Người học thời nay không đạt được bởi vì nhận danh từ làm hiểu. Ghi chép lời chết của người xưa vào trong quyển sổ to, bỏ vào túi áo đầy chẳng cho người ta thấy, nói là huyền chỉ cần phải bảo trọng. Lầm to rồi! Kể đui mù, quý ông bồng vào xương khô tìm sao cho ra nước?

–Gó một bọn không biết tốt xấu, hướng vào giáo lý suy nghĩ luận bàn thành ra văn tự, giống như người bỏ hòn phân vào miệng ngậm rồi mớm cho người khác. Cũng giống như sự truyền khẩu lệnh của người thể tục.

–Một đời luống qua sông mà cũng nói rằng ta xuất gia! Khi bị người hỏi Phật Pháp thì ngậm miệng không lời, mắt trợn trừng, miệng như tám bång. Loại người như vậy, đợi gặp Phật Di-lặc ra đời đem đến ở một thế giới tha phương, hoặc ở địa ngục thọ báo.

–Ghư đại đức, quý vị bốn ba khắp nơi tìm vật gì? Gót chân quý vị lê bước quá nhọc nhằn. Không Phật để cầu, không Đạo để thành, không Pháp để đắc.

⁸⁷ Câu này nằm trong *Trì Châu Nam Tuyền Phổ Nguyên Thiền Sư Ngữ Yếu*. Đoạn trước là, –Đại đạo như đường tối / Ý thức không thể dò. / Do đó nên nói rằng /”

—Because of your mental activity, thoughts are produced, but they are nothing but robes. If you acknowledge and cling to the robes, then, even after spending innumerable kalpas, you will only become a robe specialist. You will keep circumambulating in the three realms and transmigrating through life and death. It's much better to refrain from doing anything (buji).

*Ceaselessly meeting,
Yet not recognizing.
Speaking with each other,
Yet not knowing the real name⁸⁸.*

s9. —The reason why students nowadays cannot get it is because they are sticking to names and phrases and think that this is *it*. They copy some dead old men's sayings into big notebooks, wrapping them in three folds, or five folds, hiding them from others, saying to themselves, 'This is the profound truth,' and treating them with reverence. Big mistake! Blind idiots! What kind of juice are you trying to squeeze out from such dried-up bones?

—There are a bunch of students, not knowing good from bad, who choose and speculate on sayings from the scriptures, and make interpretations. They are like people who put shit in their mouths, spit it out and feed it to others. Or they are like secular people who are engaged in playing a 'passing-the-word' game.

—They spend their entire lives in vain. Nevertheless, they say, 'I am a renouncer of home.' Being asked by others what Buddha-Dharma is, they keep their mouths shut, unable to answer. Their eyes protrude like black chimneys and their mouths sag like bent carrying-poles. Students like this, even if they were to be born at the time of Maitreya Buddha, would be transferred into another realm and receive the sufferings of hell.

—Virtuous monks, what are you really seeking? Visiting this master and that master, wearing out the soles of your feet! There is no Buddha to seek, there is no Way to accomplish, and there is no Dharma to obtain.

⁸⁸ —Speaking with each other yet not knowing the real name.”: This verse can be found in *Nan Quan Yu Yao*.

*Cầu Phật tướng bên ngoài,
Cùng ông tất chẳng giống.
Muốn biết bản tâm ông,
Chẳng hợp cũng chẳng lia⁸⁹.*

Chư huynh đệ, chân Phật thì vô hình, chân Đạo thì vô thể, chân Pháp thật thì vô tướng. Ba trộn lẫn hòa hợp vào một chỗ. Biện đã chẳng được nên gọi là lao xao nghiệp thức chúng sanh.

20. Hỏi: “Thế nào là Đạo chân thật, Phật chân thật, Pháp chân thật? Xin Ngài khai thị cho.”

Sư nói: “Phật là sự thanh tịnh của tâm. Pháp là sự sáng suốt của tâm. Đạo là ánh sáng thanh tịnh trùm khắp vô ngại.

—Ba tức là một, đều là danh rỗng chứ không thực có. Như muốn làm đạo nhân chân chánh thì mọi thời niệm tâm không gián đoạn.

—Đạt-ma đại sư từ phương Tây đến chỉ để tìm một người không bị mê hoặc bởi người khác. Về sau gặp Nhị Tổ⁹⁰, ngay một lời liền xong, Nhị Tổ mới biết từ trước uống công nhọc sức.

—Hôm nay, theo chỗ thấy của sơn tăng thì cùng với Tổ và Phật chẳng khác.

—Nếu hiểu được câu thứ nhất thì làm thầy của Phật, Tổ.

—Nếu hiểu được câu thứ hai thì làm thầy của trời người.

—Nếu hiểu được câu thứ ba thì tự cứu chẳng xong.”

21(a). Hỏi: “Ý tổ sư từ phương Tây sang thế nào?”

Sư đáp: “Nếu có ý tự cứu chẳng xong.”

Hỏi: “Đã không ý sao gọi là Nhị Tổ được pháp?”

Sư đáp: “Được đó là chẳng được.”

⁸⁹ Câu này của Phật-đà Nan-đề là tổ thứ tám Ấn Độ.

⁹⁰ Huệ Khả (487-593). Sinh ở Hồ Lao, tỉnh Hà Nam, họ Cơ. Thuở nhỏ học Lão, sau học Phật, xuất gia với thiền sư Bảo Tịnh. Về sau vào núi Thiếu Lâm tìm tổ Đạt-ma tu thiền và được truyền y bát.

You seek the Buddha with form outwardly, what you find does not resemble you. If you truly want to know your own original mind, it is neither united nor apart from you.⁹¹

—Followers of the Way, true Buddha has no form. True Way has no substance. True Dharma has no shape. These three are harmoniously infused into one. Those who cannot understand this and endlessly delude themselves, are called sentient beings with inexhaustible karmic consciousness.”

20. Someone asked, —What about True Buddha, True Dharma, True Way? Please teach me!”

The Master said, —Buddha means a pure heart. Dharma means a bright heart. The Way means unobstructed pure light pervading everywhere. Three are one. All of them are empty names and have no actual substance. As for true practitioners, they concentrate one-pointedly without interruption.

—Bodhidharma came from India simply because he was searching for someone who didn't blindly follow others. Later, the Second Patriarch,⁹² upon hearing Bodhidharma's one word, realized for the first time that all his previous efforts had been in vain. The insight of this mountain monk is not different from buddhas and patriarchs.

—If you attain it within the first phrase, you can be a teacher of buddhas and patriarchs. If you attain it within the second phrase, you can be a teacher of humans and devas. If you attain it within the third phrase, you can't even save yourself.”

21. Someone asked, —What was the intention of Bodhidharma's coming from the West?”

The Master said, —If there was any intention, he couldn't even have saved himself.”

The student asked, —If there was no intention, why did the Second Patriarch receive transmission?”

The Master said, —To attain is the same as no-attainment.”

⁹¹ —It is neither united nor apart from you”: This verse was composed by the Eighth Patriarch of India (*Skt.* Buddhānandī).

⁹² —Second Patriarch”: Master Hui Ke (487—593 CE). He was born in Hu Lao of He Nan Province. His pre-ordination surname was Ji. He was the Dharma heir of the First Patriarch Bodhidharma.

Hỏi: “Nếu đã chẳng được thể nào là ý chẳng được?”

Sư đáp: “Vì nhằm tất cả chỗ tìm kiếm tâm không thể thôi. Do đó Tổ sư nói: Đốt thay! Đại trượng phu đem đầu tìm đầu.’ Người ngay lời này liền tự hồi quang phản chiếu, chẳng cầu cái gì khác, biết tâm mình cùng với Phật và Tổ chẳng khác, liền đó vô sự mới gọi là được pháp.

21(b). —Đi đức, sơn tăng hôm nay sự bất đắc dĩ nói ra khá nhiều điều vụng về. Các người chớ lầm. Theo chỗ thấy của ta thật không chấp nhận các thứ đạo lý nhiều như thế. Cần dùng liền dùng, chẳng dùng thì thôi.

—Gác nơi cứ nói lục độ vạn hạnh và cho là Phật Pháp. Ta nói đó là cửa trang nghiêm, cửa Phật sự, chẳng phải là Phật Pháp.

—Gho đến trì trai giữ giới như bưng dầu chẳng nghiêng. Nếu đạo nhãn chẳng sáng tròn có ngày phải đền lại nợ cơm tiền!

—Vì sao như thế?

*Học đạo chẳng thông lý
Đem thân đền tín thí.
Trưởng giả tuổi tám mốt,*

The student asked, “If it is no-attainment, what is the meaning of no-attainment?”

The Master said, “You cannot stop your mind from searching everywhere. Therefore, a patriarch said, ‘You fool! Looking for a head on top of the one you already have!’ When you hear such words, illuminate yourself with your own light and stop searching outside. Then you will learn that your body-mind is not at all different from the buddhas and patriarchs. Then at once, you are free from events (buji). It can be called obtaining the Dharma.’

“Virtuous monks, right now this mountain monk has no choice but to make such unworthy statements. But, you monks, don’t be mistaken. According to my view, there really isn’t any implication. If you want to act, just act. If you don’t want to act, just don’t!

“There are people who say to practice the six paramitas and the ten thousand virtuous deeds of Buddha-Dharma. I would say that these are mere gates of adornment, gates of Buddhist ritual. They are not Buddha-Dharma itself

“Even those who keep all kinds of regulations concerning food and uphold old precepts, or those who try to act like someone carrying a bowl of oil without spilling even a drop, unless their Dharma eye is open they will have repay their debts. The day surely will come for them to pay for the food they have eaten.

“Why is this so?

*Whoever enters the Way without penetrating its essence
Will have to return the offerings they have received.
When the rich man becomes eighty-one years old,*

Cây kia chẳng sinh nhĩ⁹³.

–Nhấn đến trên chót núi, một ngày ăn một bữa, thường ngồi chẳng nằm, sáu thời hành đạo, vẫn là người tạo nghiệp cả.

–Hoặc đem đầu, mắt, tủy não, vợ con, đất nước, voi ngựa, bảy báu hoàn toàn thí xả – hành động đều làm khổ thân tâm, lại chuốc quả khổ. Đâu bằng vô sự, thuần nhất, không tạp. Những hàng Bồ-tát viên thập địa mãi tâm muốn tìm dấu vết của vị này trọn không thể được.

–Do đó Chư thiên vui mừng, địa thần nâng chân, chư Phật mười phương đều khen ngợi.’ Bởi sao như thế? Vì đạo nhân hiện nghe Pháp chỗ dùng không dấu vết vậy.”

22. Hỏi: –Phật Đại Thông Trí Thắng mười kiếp ngồi nơi đạo tràng mà Phật pháp chẳng được hiện tiền, chẳng được thành Phật đạo. Chưa biết ý này như thế nào; xin thầy chỉ dạy.”

Sư đáp: –*Đại Thông* là tự kỷ, ở mỗi nơi đều đạt muôn pháp vô tánh vô tướng.

⁹³ Bài kệ này dẫn xuất từ mẩu chuyện về tổ thứ 15 Ấn Độ là Bồ-tát Ca-na Đề-bà. Khi Tổ du hành phía nam nước Ấn, gặp một cụ già 79 tuổi có một cội cây trong vườn nhà sinh ra nấm. Chỉ có ông lão và người con trai thứ hai có thể nhổ nấm, xong nấm mọc lại tức khắc. Tổ hiểu lý do là vào thời quá khứ ông lão và cậu con cùng dùng vài vị tăng khi qua đời chưa đạt đạo nhân, cho nên những vị tăng này phải tái sanh làm nấm trên cội cây trong vườn nhà ông lão để đền nợ tín thí.

Tổ tiên đoán khi ông lão thọ 81 tuổi các vị tăng trả xong nợ, vì thế cây chẳng sanh ra nấm nữa. Tổ đã nói đúng. Về sau, cậu con thứ hai của ông lão trở thành tổ thứ 16 Ấn Độ tên là La-hầu-la-đa.

*The tree will no longer produce mushrooms.*⁹⁴

—Let me tell you that those who live alone on a solitary peak, or who eat once a day, or sit for a long time without lying down, or worship with circumambulations through the six periods, all these are nothing but creating karma.

—Also, if someone donates his head, eyes, marrow, and brain, or his castle, wife, and child, his elephant, horse, and his seven treasures, these actions invite the suffering of body and mind and end up in sorrow. It better to do nothing (buji), to be plain and simple. Then even the bodhisattvas who accomplished the ten stages of practice all search for the trace of this follower of the Way, but can never find it.

—Therefore it is said that all heavenly deities are filled with joy; earthly deities raise their feet in adoration, and of all the buddhas in the ten directions, there are none who do not praise him. Why? Because the person of the Way who is listening to my talk right now leaves no trace of his being.”

22. Someone asked, —*Āitsū Chishō* (Datong Zhisheng) Buddha (Great Penetrating Excellent Wisdom Buddha) sat for ten kalpas. Nevertheless Buddha-Dharma was not revealed to him. Consequently, he could not accomplish the Buddha’s Way. I wonder, what does this mean? Could you kindly explain?”

The Master replied, —*Āitsū* (Great Penetration) is Self. In any place, under myriad dharmas, your self-nature has no form, no specific nature.

⁹⁴ —“The tree will no longer produce mushrooms”: This comes from a story about the Fifteenth Patriarch of India who, when he was traveling through southern India, met a seventy-nine year-old gentleman who had a tree in his garden that produced mushrooms. However, only the old gentleman and his second son could take the mushrooms, and then immediately some more would grow back. The Fifteenth Patriarch knew that this was because, in the past, the gentleman and his second son had given alms to some monks who then died without opening their Dharma Eye, and so had to be reborn as mushrooms on this man’s tree to repay their karmic debt to him. The Fifteenth Patriarch predicted that after the gentleman’s eighty-first birthday the monks would have fulfilled their debt to him and so the tree would not produce any more mushrooms. The story reports that the Fifteenth Patriarch’s prediction came true. Later, the second son became the Sixteenth Indian Patriarch (*Skt.* Rahulata).

–*Trí Thắng* là đối với tất cả chỗ đều chẳng nghi, chẳng được một pháp.

–*Phật* là tâm thanh tịnh quang minh thấu suốt pháp giới. *Mười kiếp ngồi đạo tràng* là mười ba-la-mật⁹⁵. *Phật pháp chẳng hiện tiền* là Phật vốn không sanh, Pháp vốn không diệt, sao lại có hiện tiền? *Chẳng được thành Phật đạo* là Phật không nên lại làm Phật được.

–Người xưa nói: Phật *thường ở thế gian mà chẳng nhiễm Pháp thế gian.*’

–Ghur huynh đệ, quý vị muốn làm Phật thì đừng bị lời cuốn theo muôn pháp.

Tâm sanh muôn pháp sanh,

*Tâm diệt muôn pháp diệt*⁹⁶,

Một tâm không sanh,

*Muôn pháp không lỗi*⁹⁷.

–Thế gian cùng xuất thế gian không Phật không Pháp; cũng không hiện tiền và cũng không từng mất. Giả sử có Phật cũng đều là danh ngôn chương cú. Vì tiếp dẫn con trẻ, nên bày thuốc bệnh biểu hiện danh cú.

–Hơn nữa danh cú không tự danh cú.

⁹⁵ Thập ba-la-mật là 10 đại hạnh của Bồ-tát, gồm 1/ Đàn (bố thí), 2/ giới, 3/ nhẫn nhục, 4/tinh tấn, 5/ thiền định, 6/ bát-nhã, 7/ phương tiện, 8/ nguyện 9/ lực, và 10/ trí.

⁹⁶ Trong Đại Thừa Khởi Tín Luận. Xem thêm Truyền Tâm Pháp Yếu của Hoàng Bá và Triệu Châu Ngũ Lục.

⁹⁷ Trong Tín Tâm Minh của Tam Tổ Tăng Xán.

—Therefore it is Great Penetration. Chishô (Excellent Wisdom) means under any circumstances you have no doubt, and you don't attain even a single Dharma. Hence Excellent Wisdom.

—Buddha means your heart is pure, bright light pervades the Dharmadhatu. Hence Buddha. 'Sitting ten kalpas' means to practice the ten paramitas.⁹⁸ Buddha-Dharma was not revealed' means Buddha is fundamentally unborn. Dharma is fundamentally indistinguishable. How could they be revealed? He could not accomplish the Buddha's Way' means how could Buddha become more Buddha? An ancient worthy said,

*Buddha resides in this world all the time,
Yet he is not defiled by worldly affairs.*

—Followers of the Way, if you want to become a Buddha, don't be influenced by external conditions.

*When mind arises, various kinds of dharmas arise.
When mind is extinguished, various kinds of dharmas
Are also extinguished.⁹⁹
When mind does not arise, ten thousand dharmas are
Free from fault.¹⁰⁰*

—Neither mundanely nor transcendentally is there any buddha or dharma. They neither appear nor disappear. Even if such things existed they would only be names and phrases. They are like toys for children and prescriptions for medicine. They are nothing but beautiful phrases.

—But beautiful phrases are not thus inherently.

⁹⁸ —ten paramitas”: The ten paramitas (—perfections”) are: (1) Perfection of Generosity, (2) Perfection of Morality (Conduct), (3) Perfection of Forbearance, (4) Perfection of Diligence, (5) Perfection of Concentration, (6) Perfection of Wisdom, (7) Perfection of Skillful Means, (8) Perfection of Vows, (9) Perfection of Strength of Purpose, and (10) Perfection of Knowledge.

⁹⁹ —When mind is extinguished, various kinds of dharmas are also extinguished”: This verse is from —Da Sheng Qi Xin Lun”. See also *Transmission of Mind* and *Zhao Zhou Lu*.

¹⁰⁰ —When mind does not arise, ten thousand dharmas are free from fault.”: This verse is from —Xin Xin Ming” of the Third Patriarch Seng Can of Chinese Chan Buddhism.

—Trái lại cái nghe hay biết sáng rõ ở trước mắt quý vị là ngọn đuốc sáng soi an bày tất cả danh cú.

—Đại đức, phải tạo năm nghiệp vô gián mới được giải thoát.”

23(a). Hỏi: —Thế nào là năm nghiệp vô gián?”

Sư đáp: —Giết cha, hại mẹ, làm thân Phật chảy máu, phá sự hòa hợp của Tăng đoàn, thiêu đốt kinh tượng, đây là năm nghiệp vô gián.”

Hỏi: —Thế nào là giết cha?”

Sư đáp: —Vô minh là cha. Quý vị một niệm tâm hí cầu khởi diệt đều chẳng được. Phải như tiếng vang ứng với hư không, tùy trường hợp mà vô sự gọi là giết cha.”

Hỏi: —Thế nào là hại mẹ?”

Sư đáp: —Tham ái là mẹ. Quý vị một niệm tâm nhập vào cõi dục cầu tham ái, chỉ thấy các pháp không tướng, nơi nơi đều không dính mắc, gọi là hại mẹ.”

Hỏi: —Thế nào là làm thân Phật ra máu?”

Sư đáp: —Quý vị hướng vào trong Pháp giới thanh tịnh mà không một niệm tâm sanh hiểu, liền nơi nơi đều tối đen, đó là làm thân Phật ra máu.”

Hỏi: —Thế nào là phá sự hòa hợp của Tăng đoàn?”

Sư đáp: —Quý vị một niệm tâm chánh đạt phiền não kiết sử như hư không, không có chỗ sở y, là phá hòa hợp của Tăng đoàn.”

Hỏi: —Thế nào là thiêu đốt kinh tượng?”

Sư đáp: —Quý vị thấy được nhân duyên là trống không, tâm trống không, pháp trống không, một lòng quyết đoạn, bỗng nhiên vô sự, gọi là thiêu đốt kinh tượng.

It is the vivid and radiantly shining in you — appreciating, perceiving, hearing, and knowing — who assigns all the names.

“Virtuous monks, commit the five heinous crimes, only then can you attain emancipation without fail.”

23(a). Someone asked, “What about the five heinous crimes?” The Master replied, “To kill your father, to slay your mother, to shed the blood of the Buddha, to destroy the harmony of the Sangha, and to burn the sutras and the Buddha’s image. These the five heinous crimes.”

The monk asked, “What do you mean by father?”

The Master replied, “Avidya (ignorance) is the father. Your one intense thought, searching in vain for its own source, like a sound resounding in emptiness, realizing there is nothing further to seek (buji), this is called killing the father.”

The monk asked, “What do you mean by mother?”

The Master replied, “Greed is the mother. Your one intense thought, entering the world of desire, searching with greed and realizing that all dharmas are empty forms, thus relinquishing all attachments, this is called slaying the mother.”

The monk asked, “What do you mean by shedding the blood of the Buddha?”

The Master replied, “In the midst of pure Dharmadhatu, when you are unable to rouse a single thought and are in utter darkness wherever you go, this is called shedding the blood of the Buddha.”

The monk asked, “What do you mean by destroying the harmony of the Sangha?”

The Master replied, “When your single thought realizes that your delusions are after all empty and you rely upon nothing, this is called destroying the harmony of the Sangha.”

The monk asked, “What do you mean by burning the sutras and the Buddha’s image?”

The Master replied, “When you realize that causation is empty, mind is empty, phenomena are empty, when your single thought is set to cut off, transcendent and you have nothing further to do (buji), this is called burning the sutras and the Buddha’s image.”

—Đu đại đức, nếu được như vậy mới khỏi bị cái tên phạm thánh kia làm ngại. Quý vị chỉ một tâm niệm hướng trên nắm tay không hay ngón tay mà sanh kiến giải chân thật; thì bị trong căn cảnh pháp hư dối làm quái; tự khinh mà nói lời lui sụt: ta là phạm phu kia là thánh hơn.

—Bọn ngốc này chết gấp! Mang da sư tử mà lại rống tiếng dã can. Kẻ đại trượng phu mà không có khí trượng phu! Vật ở ngay tự nhà mình lại không chịu tin, chỉ hướng bên ngoài, mò mẫm trên danh cú cũ rích của người xưa, nương âm lấy dương, không thể một mình hiểu đạt. Gặp cảnh liền duyên, gặp trần liền chấp, chạm đâu khởi mê đó, tự không có chuẩn định.

—Ghư huynh đệ, chớ chấp vào lời nói của sơn tăng. Vì sơn tăng nói như vẽ hình trong hư không, thể mà còn vẽ đủ thứ màu sắc.

—Ghư huynh đệ, chớ xem Phật là cứu cánh. Ta thấy như lỗ xí; Bồ-tát, La-hán đều là công xiềng cột trói người. Cho nên Văn-thù mang gươm giết Cù-đàm, Ương Quật cầm dao hại họ Thích.

—Ghư huynh đệ, không Phật để được, cho đến ba thừa năm tánh¹⁰¹, giáo tích viên đốn ngộ đều là thuốc bệnh trị nhau một thời, tất cả đều không phải là Pháp thật. Giả sử có đều là tương tự, biểu hiện bày ra, văn tự sai khác, hãy nói như vậy.

¹⁰¹ Theo Pháp tướng tông mọi chúng sinh đều hàm sẵn 5 tánh là:

1/ Thanh văn, 2/ Duyên giác, 3/ Như Lai, 4/ bất định, 5/ không đủ phước xuất gia.

—Virtuous monks, if you attain such insight, you will be free from the hindrances of such terms as secular and sacred.¹ In a single thought, seeing an empty fist or a pointing finger, you mistake it for reality. You fabricate illusions within the six senses' fields, and belittle yourself, saying, I am a bumpkin, while he is a sage.²

—Blind idiots! What are you rushing around for, yapping like a wild jackal when you are a lion? Resolute students, you don't exhale resolutely! Constantly seeking something outside, you don't believe what you already are. You quote worn-out sayings from ancient worthies; you lean on yin and cling to yang, unable to achieve anything by yourself. On meeting circumstances, you cling to them. On meeting dust, you are attached to it. You have no standard of judgment, as you are saturated with doubts.

—Followers of the Way, don't accept this mountain monk's teaching. Why? My statements have no foundation. They are like pictures, temporarily drawn on the empty sky. They are like painted figures.

—Followers of the Way, don't consider Buddha to be the ultimate truth. In my view, it is like a shit hole. Bodhisattvas and arhats are chains to bind people. Therefore, Manjushri tried to kill Gautama (Shakyamuni Buddha) with his sword. Angulimalya attempted to slay Shakyamuni.

—Followers of the Way, there is no Buddha to obtain. Even the doctrines of the Three Vehicles, the Five Natures,¹⁰² and the perfect instant enlightenment, all these are nothing but medicine to cure temporary diseases. There is no true Dharma. Even if there were, it would be nothing but a semblance—public documents, proclamations as well as well-organized letters and statements.”

¹⁰² —“Five Natures”: A doctrine of the Fa Xiang School of Buddhism. All beings are, according to this doctrine, born with one of five natures that determine their degree of attainment: (1) Sravaka nature, (2) pratyeka-buddha nature, (3) tathagata nature, (4) indeterminate nature, and (5) the nature that lacks the merit necessary for entering the monastic life.

–Ghur huynh đệ, có một bọn thầy tu, lại hướng vào trong ấy cho là công phu mong cầu pháp xuất thế. Làm rồi vậy! Nếu người nào cầu Phật thì người ấy mất Phật. Nếu người nào cầu Đạo thì người ấy mất Đạo. Nếu người nào cầu Tổ thì người ấy mất Tổ.

–Đại đức, chớ lầm! Ta không cần quý vị hiểu kinh luận; ta cũng không cần quý vị làm quốc vương đại thần, ta cũng không cần quý vị biện luận thao thao như nước chảy, ta cũng không cần quý vị thông minh trí tuệ. Chỉ cần quý vị có kiến giải chân chánh.

23(b). –Ghur huynh đệ, giả sử quý vị giải được trăm bộ kinh luận, không bằng làm ông sư khờ vô sự. Quý vị giải được liền sanh tâm khinh miệt người khác. Đây là sự hơn thua của A-tu-la, vô minh nhân ngã làm lớn nghiệp địa ngục. Như tỳ-kheo Thiện Tinh¹⁰³ giải được mười hai phần giáo pháp mà hiện đời bị vây hãm vào địa ngục, đất còn chẳng dung. Chẳng bằng vô sự vậy.

Đói thì ăn cơm,

Mệt thì đi ngủ.

Người ngu cười ta,

Kẻ trí hiểu ta¹⁰⁴.

–Ghur huynh đệ, chớ hướng vào trong văn tự mà tìm cầu. Tâm động thì nhọc nhằn, hít khí lạnh¹⁰⁵ vô ích. Chỉ bằng một niệm duyên khởi vô sanh vượt qua ba cõi của hàng quyền học Bồ-tát.

¹⁰³ Thiện Tinh là một trong ba người con của Phật Thích-ca khi còn là thái tử. Ông di tu, thông thuộc hết mười hai phần giáo và đã đạt tứ thiên. Tuy thuộc lâu kinh điển nhưng một chữ nhất ông cũng không hiểu được ý nghĩa. Ông giao du với bạn xấu, từ đó mất tất cả, mắc vào tà kiến, thậm chí bài bác lý nhân quả. Khi ông tiết lộ tâm xấu của mình với đức Phật, ông liền đọa xuống địa ngục A-tỳ khi còn sống.

¹⁰⁴ Câu này của Hành Nhạc Lại Tàn.

¹⁰⁵ Theo kinh Lăng Nghiêm “hít khí lạnh” có nghĩa như được một thứ gì, nhưng không thể no bụng đói.

—Followers of the Way, some baldheads are digging inwardly to seek transcendental truth. That's wrong! If you seek Buddha, you will lose Buddha. If you seek the Way, you will lose the Way. If you seek the Patriarch, you will lose the Patriarch.

—Virtuous monks, make no mistake. I don't care whether you understand the sutras and their commentaries. I am not interested in whether you are a king or a minister of the government. I don't care whether you can speak as fluently as a running river. I don't care if you are clever and wise. I only want you to have genuine insight.

23(b). —Followers of the Way, even if you have clear understanding of one hundred sutras and their commentaries, you cannot beat a common monk who has no artificial concerns (buji). If you do master them, then you consider others with contempt, become an asura caught in gain and loss, dwell in egotistical ignorance, and create hell-karma. Monk Zenshō (Shanxing),¹⁰⁶ though he understood the twelve divisions of the teaching, fell alive into hell. The great earth had no space for him. It's better to be free and leave all these alone (buji).

Hungry, eat.

Sleepy, close your eyes.

*Fools laugh at me but the wise understand.*¹⁰⁷

—Followers of the Way, don't seek in words and letters. When mind is stirred, you will be exhausted. Even inhaling chilly air¹⁰⁸ won't help you.

—It's better for you to realize with one thought that the world of causal relations is birthless, and go beyond the bodhisattva who surpasses the Three Vehicles.

¹⁰⁶ —Monk Zenshō: Shan Xing was one of the sons of Shakyamuni Buddha and had achieved a high state of samadhi but took up with evil friends who led him into error. He thought Buddha's teaching was wrong and bore him ill-will. Even while he was alive, he fell into the deepest regions of hell.

¹⁰⁷ This sentence is from a verse by Nan Yue Lan Zan He Shang.

¹⁰⁸ —inhaling chilly air: In the Leng Yan Sutra it says that though sucking chilly air may make you feel as though you are taking in something, it will not satisfy your hunger.

Đại đức, chớ loay hoay qua ngày. Sơn tăng xưa kia chưa kiến đạo, còn mờ mịt tối đen, ngày giờ không dám bỏ không. Tâm nóng nảy lo rầu, bồn ba đi hỏi đạo. Sau được đắc lực mới có ngày hôm nay cùng quý vị nói chuyện như thế này.

Khuyên quý vị chớ vì cơm ăn áo mặc mà để ngày giờ qua. Bạc thiện tri thức khó gặp như hoa ưu đàm¹⁰⁹, chỉ hiện có một lần thôi.

Quý vị ở khắp nơi nghe nói có lão già Lâm Tế, liền đến vấn nạn, dạy lão tăng chẳng được mà còn bị lão tăng toàn thể tác dụng. Người học không mở được mắt, miệng không thốt ra lời, mờ mịt chẳng biết gì trả lời cho ta. Ta nói với hắn rằng: Rồng voi giẫm đạp, lừa ngựa chịu không nổi.'

Quý vị ở khắp nơi chỉ ngược điểm sườn nói ta đây hiểu thiền hiểu đạo, ba loại hai loại, đến đây thì không biết làm sao.

23(c). “Dốt thay! Quý vị đem thân tâm này đi khắp nơi vỗ hai miếng da môi điên khùng kêu la, ăn thiết bồng có ngày. Chẳng phải là người xuất gia, rốt cuộc bị cảnh giới A-tu-la nhiếp phục rồi.

Phạm chỗ chí lý của đạo thì chẳng còn tranh luận mà mong kích dương, khuê vang để phá tan ngoại đạo. Cho đến sự truyền thừa của Phật Tổ cũng không ngoài ý này. Bày ra ngôn giáo đều rơi vào nghi cách giáo hóa, như ba thừa, năm tánh, và nhân quả trời người. Đối với giáo lý viên đốn lại không như vậy.

¹⁰⁹ Theo truyền thuyết hoa ưu đàm mỗi ba ngàn năm mới nở một lần.

—Virtuous monks, do not spend your days in vain. When this mountain monk did not have any clear understanding, my mind was utter darkness. But I did not spend my days in vain. With a burning belly and a turbulent mind I searched for the Way, rushing around. Later, I gained some understanding, and at last today I can talk to you like this.

—advise you, followers of the Way, do not practice for the sake of clothes and food. Look, how quickly the world passes! A good teacher is very hard to meet, like the udumbara¹¹⁰ flower, appearing very rarely.

—You students from everywhere hear about an old man known as Rinzai (Linji), you came here to have a Dharma battle, intending to defeat me through tricky questions. However, upon meeting this mountain monk's full-body activity, your eyes and mouth remain open, paralyzed. Dumbfounded, you have no idea how to answer me. I tell you, A donkey can't bear the dragon-elephant's trampling.'

—You go to various places, pointing to your chest, hitting your ribs, saying, I understand Zen, I understand the Way.' Yet when two or three of you come here, you are incapable of anything.

—Bah! Taking this body and mind, you go everywhere and flap your lips, deceiving ordinary people. Without fail you will receive the iron staff from the devil of hell. You are not renouncers of home. You are all heading to the realm of the asuras.

—As for the Supreme Way, it is not something that seeks to increase enthusiasm by argument and debate. Nor is it something that tries to fervently refute heretics. The succession of buddhas and patriarchs has no particular intention. Even though there are verbal teachings, they are all in the categories of ritual, rights and the law of causation of the Three Vehicles, Five Natures, human beings and devas. However, in the case of the teaching of complete enlightenment, it is not so.

¹¹⁰ —udumbara”: A mythical tree said to blossom once every three thousand years.

—Đồng tử Thiện Tài chẳng phải đi khắp nơi mong cầu¹¹¹.

—Đi đức! Chớ làm dụng tâm. Như biển cả không chứa tử thi, chỉ thế ấy mang đi khắp thiên hạ. Tự mình khởi ra cái thấy chướng đã ngại cho tâm rồi.

<i>Mặt nhật không mây,</i>	(Nhật thượng vô vân
<i>Trời quang chiếu khắp.</i>	Lệ thiên phổ chiếu.
<i>Mắt nếu không nhậm,</i>	Nhãn trung vô ế
<i>Hư không không hoa.</i>	Không lý vô hoa.)

—Ghur huynh đệ, quý vị muốn được pháp như như chăng? Chỉ chớ hồ nghi.

*Khai triển ra thì cùng tận Pháp giới,
Thu trở vào thì sợi tơ tóc cũng không được¹¹².*

—Rõ ràng riêng sáng chưa bao giờ thiếu thốn. Mắt chẳng thấy, tai chẳng nghe, là vật gì? Người xưa nói:

Như một vật thì không trúng¹¹³.

—Quý vị xem lại, tự nhà mình có gì? Nói mấy cũng không hết, mỗi người phải tự nỗ lực. Trân trọng.”

¹¹¹ Thiện Tài đồng tử là nhân vật chính trong phẩm Nhập Pháp Giới và phẩm Hạnh Phổ Hiền trong kinh Hoa Nghiêm. Ngài đi hành khước tìm cầu giác ngộ qua 52 vị thiện hữu tri thức.

¹¹² Câu này trong Tuyệt Quán Luận của Nguru Đầu Pháp Dung.

¹¹³ Câu này do Nam Nhạc nói.

—Young Sudhana never went searching around.¹¹⁴

—Virtuous monks, don't misuse your minds. The great ocean does not keep dead bodies. You plan to carry them on your shoulders all over the world. You are creating obstacles that will hinder your mind by clinging to your own ideas.

*If there are no clouds around the sun,
Light permeates throughout.
If there are no cataracts in the eyes,
There are no visionary flowers in the air.*

—Followers of the Way, if you want to be in accord with Dharma, just don't give rise to any doubt.

*Spread out, it stretches through the entire Dharmadhatu.
Gathered in, there is not even a single thread.*¹¹⁵

—Distinctly and clearly shining alone, it lacks nothing. Eyes cannot see it. Ears cannot hear it. What is it, then? An ancient worthy said,

*If you name a thing, you miss the mark.*¹¹⁶

—Just look into yourself—what else is there! I can talk to you like this forever. But each of you must do it by yourself. Take good care.”

¹¹⁴ —Young Sudhana never went searching around.”: In the Hua Yan Sutra, there is a story about the boy Shan Cai who visited one hundred and ten towns to meet fifty-three worthy men.

¹¹⁵ —Spread out, it stretches through the entire dharmadhatu. Gathered in, there is not even a single thread.”: This verse is from *Jue Guan Lun* of Master Niu Tou Fa Rong.

¹¹⁶ —If you name a thing, you miss the mark.”: A saying of Master Nan Yue.

KHÁM BIỆN

24. Tổ Hoàng Bá nhón vào trong nhà trừ hỏi đầu bếp: “Làm gì đó?”

Đầu bếp đáp: “Lựa gạo cho chúng tăng.”

- Một ngày ăn nhiều ít?
- Hai thạch¹¹⁷ rưỡi.
- Chẳng phải nhiều lắm sao?
- Bây nhiêu còn sợ thiếu.

Hoàng Bá liền đánh. Người đầu bếp đem việc này hỏi Sư (Lâm Tế) nghe. Sư nói: “Ta sẽ vì người hỏi ông già Hoàng Bá xem.”

Một hôm Sư đứng hầu Hoàng Bá. Hoàng Bá kể lại chuyện trước.

Sư thưa:

- Người đầu bếp không hiểu. Xin hòa thượng cho một chuyển ngữ.

Và Sư liền hỏi:

- Chẳng nhiều lắm sao?

Hoàng Bá nói:

- Sao chẳng nói hôm sau lại ăn một bữa?

Sư nói:

- Nói gì đến hôm sau, ăn liền ngay bây giờ!

Sư nói xong liền tắt.

Hoàng Bá nói:

- Gã phong điền này, đến đây mà vuốt râu hùm.

Sư hét một tiếng rồi đi ra.

¹¹⁷ Thạch: Đơn vị đo lường dung tích cũ của Trung Quốc, bằng 59,44 lít.

KAMBEN (Kanbian): CROSS-EXAMINATIONS

24. When Ôbaku (Huangbo) came to the kitchen, he asked the hanzu, ‘-What are you doing?’

The hanzu replied, ‘-am sorting the rice for the monks.’

Ôbaku said, ‘-How much do they eat in a day?’

The hanzu answered, ‘-Two and a half koku.’¹¹⁸

Ôbaku said, ‘-Isn’t that too much?’

The hanzu said, ‘-am afraid it’s not enough!’

Ôbaku hit him. The hanzu mentioned this to the Master.

The Master said, ‘-will investigate the old fellow for you.’

He then stood next to Ôbaku. Ôbaku mentioned what had happened.

The Master said, ‘-The hanzu didn’t get it. I beg you, Oshô (Heshang), please give me a turning word.’

Then the Master asked, ‘-Isn’t that too much?’

Ôbaku said, ‘-Why not say, Tomorrow we will eat once again.’

The Master said, ‘-Why tomorrow? Eat right now.’

Having said so, he slapped Ôbaku.

Ôbaku said, ‘-This lunatic came here again and pulled the tiger’s whiskers.’

The Master shouted and left.

¹¹⁸ koku: A unit of measurement, at that time it was probably equivalent to about 60 liters.

Sau, Qui Sơn¹¹⁹ đem việc này ra hỏi Ngưỡng Sơn¹²⁰:

- Ý chỉ của hai vị tôn túc ấy thế nào?

Ngưỡng Sơn hỏi lại:

- Hòa thượng như thế nào?

- Nuôi con mới biết công lao mẫu từ.

- Không đúng vậy!

- Như thế nào?

- Giống như kêu giặc đến phá nhà!

25. Sư hỏi một vị tăng:

- Ông từ đâu đến?

Vị tăng liền hét. Sư liền mời ngồi. Tăng toan nói. Sư liền đánh. Sư thấy một vị tăng khác đến, liền dựng cây phát tử lên. Vị tăng đành lễ. Sư liền đánh. Lại thấy một vị tăng nữa đến, Sư dựng cây phát tử lên. Tăng không quan tâm đến. Sư cũng đánh.

26. Một hôm Sư cùng với Phổ Hóa¹²¹ đến nhà thí chủ phở trai.

Sư nói:

- Đầu sợi lông nuốt bể cả, hạt cải nhét núi Tu-di¹²², ấy là thần thông diệu dụng hay bản thể như nhiên?

Phổ Hóa đập đồ mâm cơm.

Sư nói:

- Thô lỗ quá!

¹¹⁹ Qui Sơn Linh Hựu (771-853): Đệ tử đắc pháp của Hoài Hải Bá Trượng, tức huynh đệ với Hoàng Bá là thầy của Lâm Tế.

¹²⁰ Ngưỡng Sơn Huệ Tịch (807-883): Đệ tử đắc pháp của Qui Sơn Linh Hựu, cùng với thầy lập phái thiền Qui Ngưỡng.

¹²¹ Phổ Hóa (?—860 CE) là đệ tử nổi pháp của Bàn Sơn Bảo Tích. Khi thầy viên tịch, ngài đến phía Bắc Trung Hoa và ngụ ở Trần Châu. Về sau Lâm Tế lập thiền viện ở Trần Châu, ngài đến giúp. Phổ Hóa nổi tiếng về hành trạng kỳ đặc.

¹²² Theo vũ trụ quan Ấn Độ và Phật giáo, có một ngàn tiểu thế giới ở trong một thế giới trung tâm, và có một ngàn thế giới trung tâm trong một đại thế giới, và tất cả những thế giới này tạo thành một thế giới của một vị Phật, và có hằng hà sa số chư Phật. Núi Tu-di là trung tâm của mỗi tiểu thế giới.

Later, Isan (Weishan)¹²³ asked Kyôzan (Yangshan),¹²⁴ “What was the intention of these two venerables?”

Kyôzan said, “What do you think, Oshô?”

Isan said, “Only when you have a child can you understand fatherly kindness.”

Kyôzan said, “No.”

Isan asked, “Then what do you think?”

Kyôzan said, “It’s like bringing in a thief and letting him ransack your house.

25. The Master asked a monk, “Where are you from?”

The monk shouted. The Master signaled him to sit down. The monk was going to speak. The Master hit him.

Seeing another monk coming, the Master raised his whisk. The monk bowed. The Master hit him. Still another monk came. The Master raised his whisk. The monk ignored it. The Master hit him, too.

26. One day, the Master went to a patron’s house for a banquet with Fuke (Puhua).¹²⁵

The Master asked, “A hair swallows the great ocean. A mustard seed contains Mount Sumeru Xumi.”¹²⁶ Is this supernatural power or is this the real form of the universe?”

Fuke kicked over the dining table.

The Master said, “How coarse!”

¹²³ “Isan”: Master Wei Shan Ling You (771—853 CE) was the Dharma heir of Bai Zhang, and so was the Dharma brother of Lin Ji’s teacher, Huang Bo.

¹²⁴ Kyôzan: Master Yang Shan Hui ji (807—883 CE). He was the Dharma heir of Isan and together with his teacher, founded the Wei Yang School in the Chinese Chan tradition.

¹²⁵ “Fuke”: Pu Hua (?—860 CE) was the Dharma heir of Pan Shan Baoji. After his master died he went to the north of China and stayed in Zhen State. Later, Lin Ji established his monastery there, and Pu Hua helped him. He was famous for acting like a lunatic.

¹²⁶ “Sumeru”: Appropriated by Buddhism from Indian cosmology, in which there are a thousand small worlds in each mid-sized world, and there are a thousand mid-sized worlds in each large world, and all of these together make up a world of a buddha, and there are innumerable buddhas. Mount Sumeru is the center of each small world.

Phổ Hóa nói:

- Đây là ở đâu mà nói thô với tể?

Hôm sau Sư lại cùng với Phổ Hóa đi phó trai.

Sư hỏi:

- Hôm nay cúng dường nào giống hôm qua?"

Phổ Hóa cũng đập đồ mâm cơm như trước.

Sư nói:

- Được liền được, làm như vậy thật quá thô!

Phổ Hóa nói: - Lão mù, Phật Pháp nói gì là thô với tể!"

Sư bèn lè lưỡi.

27. Một hôm Sư cùng với hai trưởng lão Hà Dương và Mộc Tháp ngồi bên lò sưởi trong tăng đường. Nhân nói đến chuyện Phổ Hóa mỗi ngày ở phố chợ làm kẻ điên gàn, không biết ông ấy là phàm hay thánh? Nói chưa xong, thì Phổ Hóa đến. Sư liền hỏi:

- Ông là phàm hay thánh?

Phổ Hóa đáp:

- Ngài hãy nói tôi là phàm hay thánh?

Sư liền hét. Phổ Hóa lấy tay chỉ:

- Hà Dương là nàng dâu mới. Mộc Tháp là thiền lão bà, Lâm Tế là đứa tớ nhỏ nhưng lại đủ một con mắt.

Sư nói:

- Tên giặc này!

Phổ Hóa hét:

- Giặc, giặc!

Rồi đi ra.

28. Một hôm Phổ Hóa ăn rau sống trước tăng đường. Sư thấy nói: - Ừ như con lừa!"

Phổ Hóa liền làm tiếng lừa kêu lên. Sư nói:

- Tên giặc này!

Phổ Hóa nói:

- Giặc, giặc!

Rồi đi ra.

29. Nhân Phổ Hóa thường ở phố chợ rung chuông nói:

Fuke said, “What place is this talking about coarse and fine!”

The following day, the Master again went to a banquet with Fuke.

The Master asked, “How is today’s offering compared to yesterday’s?”

Fuke kicked over the dining table again.

The Master cried, “Good enough! But too coarse!”

Fuke said, “Blind fellow! In Buddha-Dharma, what talk is there about coarse and fine!”

The Master stuck out his tongue.

27. One day, the Master was sitting near the fireplace in the monks’ hall together with the venerable Kayō (Heyang) and Mokutō (Muta).

Someone said, “Every day, Fuke (Puhua) goes out to town and acts like a lunatic in the streets. Is he an ordinary man or a sage?”

Before this conversation had ended, Fuke came in.

The Master asked him, “Are you an ordinary man or are you a sage?”

Fuke said, “You tell me, am I an ordinary man or am I a sage?”

The Master shouted. Fuke pointed to them and said, “Kayō is like a new bride. Mokutō’s Zen is like a grandma’s. Rinzai (Linji) is a little pisser. But he has the eye.”

The Master said, “This thief!”

Fuke said, “Thief! Thief!” and went out.

28. One day, Fuke (Puhua) was eating some raw vegetables in front of the monks’ hall.

The Master saw this and remarked, “Just like a donkey!”

Fuke immediately brayed.

The Master said, “This thief! Fuke said, Thief! Thief. and left.”

29 Fuke (Puhua) often went out into the streets ringing a bell and saying,

*Cái sáng đến thì đánh cái sáng;
Cái tối đến thì đánh cái tối;
Bốn phương tám mặt đến thì đánh như gió lốc;
Hư không đến thì đánh liên tục.*

Sư sai thị giả khi nghe hán nói như vậy liền nắm đứng lại hỏi:

- Không cái gì đến thì thế nào?"

Phổ Hóa gõ ra nói:

- Ngày mai trong viện Đại Bi có thiết trai.

Thị giả về thưa lại với Sư. Sư nói:

- Ta từ trước tới nay nghỉ lão này.

30. Có một lão túc đến thăm Sư, chưa lễ bái đã hỏi:

- Lễ bái là phải hay chẳng lễ bái là phải?

Sư liền hét. Lão túc liền lễ bái. Sư nói:

- Hay cho lão giặc cỏ này!

Lão túc nói:

- Giặc! Giặc!

Liền đi ra.

Sư nói:

- Chớ nói vô sự là hay.

Lúc ấy có thủ tọa đứng hầu một bên, Sư hỏi:

- Có lỗi hay không?

Thủ tọa thưa:

- Có.

- Khách có lỗi hay chủ có lỗi?

- Cả hai đều có lỗi.

- Lỗi tại chỗ nào?

Thủ tọa liền đi ra. Sư nói:

- Chớ nói vô sự là hay.

Sau đó có một vị tăng nêu việc này ra hỏi Nam Tuyền¹²⁷.
Nam Tuyền nói: ~~Ngựa của quan đạp nhau.~~"

¹²⁷ Nam Tuyền Phổ Nguyên (748-834): *Đệ tử nói pháp của Mã Tổ.*

Coming from brightness, hit the brightness.
Coming from darkness, hit the darkness.
Coming from the four cardinals
And the eight Directions,
Hit like a whirlwind.
Coming from the empty sky, hit repeatedly.

Hearing about this, the Master asked his attendant to go out, telling him that the moment he heard this verse, he should grab Fuke and ask, “How about when coming is not like that?”

When this happened, Fuke pushed the attendant away and said, “Tomorrow, there will be a feast at Dai Hi In (Da Bei Yuan) (Temple of Great Compassion).”

The attendant reported this to the Master.

The Master said, “I have always wondered about that fellow.”

30. An old venerable came to see the Master. Even before the formal greeting took place, the old venerable asked, “Is it proper to bow or is it proper not to bow?”

The Master shouted. The old venerable bowed.

The Master said, “What a wild thief!”

“Thief, thief!” said the old venerable, and left.

The Master said, “Better not think that’s it!”

The head monk was standing in attendance. The Master asked him, “Was there any fault?”

The head monk said, “Yes, there was.”

“Who was at fault, the host or the guest?”

The head monk said, “Both.”

The Master asked, “Where was the fault?”

The head monk walked out.

The Master said, “Better not think that’s it!”

Later, a monk asked Nansen (Nanquan)¹²⁸ about this incident. Nansen said, “Government horses trampling each other.”

¹²⁸ “Nansen”: Nan Quan (748—834 CE) was the Dharma heir of Ma.

31. Sư vào thành lính thợ trai. Tới cửa thấy có viên quan đứng đón, Sư chỉ cây cột, hỏi: –Gái này là phạm hay là thánh?”

Viên quan nói không được. Sư đánh cây cột mà nói: –Ghò dù nói được cũng chỉ là cây cột gỗ.” Bèn đi vào.

32. Sư hỏi viện chủ: –Từ đâu đến?”

Viện chủ đáp: –Bán lúa ở Trung Châu về.”

Sư: –Bán hết chăng?”

Viện chủ: –Bán hết.”

Sư lấy cây gậy đưa trước mặt gạch một đường nói: –Bán được cái này không?”

Viện chủ liền hét, Sư bèn đánh.

Điễn tọa đến, Sư nêu việc đối đáp trước cho điễn tọa nghe. Điễn tọa nói: –Viện chủ không hội được ý hòa thượng.”

Sư hỏi: –Gòn ông thế nào?”

Điễn tọa liền lễ bái. Sư cũng đánh.

33. Có một tọa chủ đến thăm Sư. Sư hỏi: –Tọa chủ giảng kinh luận gì?”

Tọa chủ nói: –Gòn luồng học sơ sài về Luận Bách Pháp¹²⁹.”

Sư nói: –Gó người đối với mười hai phần giáo trong ba thừa hiểu được, có người đối với mười hai phần giáo trong ba thừa hiểu không được, như vậy là đồng hay biệt?”

Tọa chủ thưa: –Hiểu được là đồng, hiểu chẳng được là biệt.”

¹²⁹ Bách Pháp Luận (Đại thừa bách pháp minh môn luận) của Du-già hành phái: Do tổ Ấn Độ là Bà-tu Bàn-đầu (316-396), tức Thế Thân hay Thiên Thân, trước tác. Là bộ luận quan trọng của Pháp Tướng tông mà giáo lý chủ yếu là Duy Thức.

31. One day, the Master went into the army camp to attend a feast. At the gate, he met an army officer. He pointed to a pillar and asked, “Is this secular or is this sacred?”

The officer had no reply. The Master struck the pillar and said, “Even if you could say something, this is just a wooden post.” He then entered the camp.

32. The Master asked the monastery’s administrator, “Where have you been?”

The administrator said, “I went to the provincial capital to sell some glutinous rice.”

The Master asked, “Could you sell it all?”

The administrator said, “Yes, I could sell everything.”

The Master drew a line with his staff and said, “Could you sell this, too?”

The administrator shouted. The Master hit him.

Then *tenzô* came in. The Master mentioned the incident. The *tenzô* said, “The administrator did not get your point.”

The Master said, “How about you?”

The *tenzô* bowed. The Master hit him, too.

33. A study director came to see the Master.

The Master asked, “What kind of sutras and commentaries do you lecture on?”

The tutor said, “Though my understanding is paltry and shallow, I have studied the hundred treatises on Yogacara (Baifa Lun).”¹³⁰

The Master said, “Suppose someone clearly understands the Three Vehicles and the Twelve Divisions, and suppose someone else does not understand the Three Vehicles and the twelve divisions, are they equal or are they different?”

The study director said, “If clearly understood, they are equal; if not clearly understood, they are different.”

¹³⁰ “Hundred treatises on Yogacara” (*Izinu Bai Pa Lun*): “This is a Buddhist text written by an Indian Patriarch (*Skt.* Vasubandhu Bodhisattva). It is an important text for the Fa Xiang School of Buddhism. Its core doctrine is called “Consciousness only”.

Lúc ấy Lạc Phổ¹³¹ làm thị giả cho Sư đang đứng hầu phía sau nói: “Tọa chủ, ở trong ấy hiểu thế nào mà nói đồng’ nói biệt?”

Sư xoay đầu lại hỏi thị giả: “Ông hiểu thế nào?”

Thị giả liền hét. Sư đưa tọa chủ về rồi hỏi thị giả: “Mới hỏi này ông hét lảo táng?”

Thị giả thưa: “Phải.”

Sư liền đánh.

34. Nghe Đức Sơn¹³² dạy rằng: “Nói được cũng đánh ba mươi gậy, nói không được cũng đánh ba mươi gậy,” Sư sai Lạc Phổ đến hỏi:

- “Nói được sao cũng bị ba chục gậy?” Đợi cho ông ấy đánh ông, ông nắm gậy tổng cho ông ấy một tổng, rồi xem coi ông ấy thế nào?”

Lạc Phổ đến đó y như dạy mà hỏi. Đức Sơn liền đánh. Lạc Phổ nắm lấy tổng cho một tổng. Đức Sơn liền về phương trước. Lạc Phổ trở về thuật lại cho Sư nghe. Sư nói:

- “Từ trước ta nghi ông này. Tuy như vậy mà nhà người thấy Đức Sơn không?”

Lạc Phổ toan nói, Sư liền đánh.

35. Vương Thường Thị đến thưa hỏi, theo Sư đến trước tăng đường, hỏi rằng:

- “Tăng chúng nhà này có xem kinh chăng?”

Sư đáp:

- “Chẳng xem kinh.

- “Lại học thiền chăng?”

- “Chẳng học thiền.

¹³¹ Lạc Phổ Nguyên An (834—898 CE) trụ trì chùa trên núi Lạc Phổ ở Lễ Châu. Đệ tử nổi pháp của Giáp Sơn Thiện Hội.

¹³² Đức Sơn Tuyên Giám (780—865 CE), trụ trì đời thứ hai Cổ Đức Thiền Viện trên núi Đức Sơn ở Lăng Châu. Đệ tử nổi pháp của Long Đàm Sùng Tín, và thường có lối giáo hóa rất kỳ đặc là dùng gậy đánh học tăng đến tham thỉnh.

At that time, Rakuho (Lepu)¹³³ was the attendant and was standing behind the Master.

He said, “Study director! Do you know where you are, talking about equality and differentiation?”

The Master turned his head and asked the attendant, “How about you?”

The attendant shouted. The Master saw the director off. When he returned, he asked the attendant, “Were you shouting at me a moment ago?”

The attendant said, “Yes!”

The Master hit him.

34. The Master heard that Tokusan II (Deshan)¹³⁴ had said, “Thirty blows if you can speak, thirty blows if you cannot.”

The Master told Rakuho (Lepu), “Go to Tokusan’s place and ask him, ‘Why thirty blows to one who can speak?’ Wait for Tokusan to try to hit you, grab his stick, push him away, and see what happens.”

Rakuho went to Tokusan’s place. He did *as* instructed. Tokusan hit him. Grabbing his stick, Rakuho pushed him away. Tokusan returned to his quarters.

Rakuho came back and reported what had happened. The Master said, “For a long time I have wondered about that fellow. Be that as it may, did you see Tokusan?”

Rakuho was going to say something. The Master hit him

35. One day, Counselor Ô the Govenor (Wang Changshi) visited the Master. When they met in front of the monks’ hall, he asked, “Do the monks in this hall read sutras?”

The Master replied, “No, they don’t read sutras.”

The Counselor then asked, “Do they practice Zen?”

The Master said, “No, they don’t practice Zen.”

¹³³ “Rakuho” : Master Yuan An (834—898 CE), whose monastery was at Mt. Le Pu of Li State. He was the Dharma heir of Master Jia Shan Shan Hui.

¹³⁴ “Tokusan II”: Master De Shan Xuan Jian (780—865 CE) was the abbot of the temple Gu De Chan Yuan in Lang State. He was the Dharma heir of Master Long Tan Cong Xin. De Shan was the second abbot of Mt. De. He is famous for liberally using his staff on students.

- Kinh đã chẳng xem, thiền lại chẳng học, cứu cánh làm cái gì?

- Thầy dạy y làm Phật tác Tổ.

Vương Thường Thị hỏi:

- Mặt vàng tuy quý, rơi vào con mắt thành bệnh, lại làm sao?

Sư bảo:

- Sẽ bảo ông là kẻ thế tục.

36. Sư hỏi Hạnh Sơn¹³⁵: “Thế nào là trâu trắng bày hiện¹³⁶?”

Hạnh Sơn đáp: “Hồng... hồng...”

Sư nói: “Gâm ư?”

Hạnh Sơn nói: “Trưởng lão hiểu thế nào?”

Sư đáp: “Súc sanh này.”

37. Sư hỏi Lạc Phổ: “Từ trước đến nay, một người dùng gậy, một người dùng tiếng hét, người nào thân?”

Lạc Phổ nói: “Tất cả đều chẳng thân.”

Sư nói: “Chỗ thân hiểu thế nào?”

Lạc Phổ liền hét. Sư lại đánh.

38. Sư thấy một vị tăng đến liền xòe hai tay ra. Tăng không nói. Sư hỏi:

- Hội không?

Đáp:

- Không hội.

¹³⁵ Thiền sư Hạnh Sơn Giám Hồng ở Trác Châu, đệ tử nổi pháp của Vân Nham Đàm Thạnh (780-841).

¹³⁶ Bày hiện ngoài đồng ở đây có nghĩa giác ngộ, hoặc là chỗ ra ngoài ‘nhà lửa’ (phiền não). ‘Trâu trắng’ có nghĩa Phật pháp. Câu trên xuất xứ từ một ẩn dụ trong kinh Pháp Hoa. Ông cha muốn cứu đám con khỏi nhà lửa bằng cách hứa cho nhiều món đồ chơi. Khi đám con thoát khỏi nhà lửa ra được ngoài sân, ông cha bèn cho mỗi đứa một xe trâu trắng.

Counselor Ô asked, ~~“If~~ they don’t read sutras and don’t practice Zen, ultimately what are they doing?”

The Master said, ~~“Just~~ let them become buddhas and patriarchs.”

Counselor Ô said, ~~“It~~ is said, “Though dust is precious, in the eyes it causes gold cataracts.” What about that?”

The Master said, ~~“I~~used to think you were just an ordinary fellow.”

36. The Master asked Anzan (Xingshan),¹³⁷ ~~“What~~ about the white ox on the open ground?”¹³⁸

Anzan cried, ~~“Moo! Moo!”~~

The Master said, ~~“Are~~ you dumb?”

Anzan asked, How about you, Master?”

The Master said, ~~“This~~ beast!”

37.The Master asked Rakuho (Lepu), ~~“From~~ olden times, one used the stick, another one shouted. Which one is more intimate?”

Rakuho said, ~~“Neither.”~~

The Master asked, ~~“What~~ is intimacy?”

Rakuho shouted. The Master hit him.

38.Seeing a monk coming, the Master spread his arms. The monk was silent.

The Master asked, ~~“Do~~ you understand?”

The monk said, ~~“don’t.”~~

¹³⁷ Anzan: Master Xing Shan Jian Hong of Zhuo State, the Dharma heir of Master Yun Yan Tan Cheng (780—841 CE).

¹³⁸ ~~“The open ground”~~ translates as ~~“a~~ plaza outside,” in this case meaning enlightenment, or just the place far from ~~“the burning house”~~ (suffering). The ~~“white ox”~~ means the teachings of Buddha. This saying comes from the Lotus Sutra, in which there is a parable where a father is trying to rescue his children from a house on fire by promising them all kinds of toys. When the children leave the house and are outside on the ~~“open ground,”~~ he gives them each a cart drawn by a white ox.

Sư nói:

Côn Luân đập chẳng mở¹³⁹,

Cho ông hai đồng tiền.

39. Đại Giác¹⁴⁰ tìm đến tham báí. Sư dựng cây phát tử. Đại Giác trải tọa cụ, Sư ném phát tử xuống. Đại Giác cuộn tọa cụ và vào tăng đường. Chúng tăng thấy vậy nói:

- Vị tăng này chắc thân cận với Hòa thượng nên chẳng lễ báí mà chẳng cho ăn gậy.

Sư nghe chúng bàn như vậy bèn sai đi kêu Đại Giác ra. Sư nói:

- Đại chúng nói ông chưa tham vấn trưởng lão.

Đại Giác nói:

- Chẳng dám!

Liền trở về chúng.

40. Triệu Châu¹⁴¹ đi hành cước có đến tham vấn Sư. Gặp lúc Sư đang rửa chân, Triệu Châu liền hỏi: “~~T~~ổ Bồ-đề Đạt-ma từ Ấn sang là ý gì?”

Sư nói: “Giống như ông gặp lão tăng rửa chân.”

Triệu Châu đến gần ngoái tai nghe.

Sư nói: “~~L~~ại dùng cái vá thứ hai tạt nước dơ.”

Triệu Châu liền đi xuống.

¹³⁹ Côn Luân, tức hồn mang, chỉ thứ ban sơ của vũ trụ sự vật, cũng có nghĩa hồn độn. Ở đây Sư muốn nói đầu óc vị tăng lộn xộn không sáng suốt.

¹⁴⁰ Trụ trì chùa Đại Giác ở Ngự Phủ. Cảnh Đức Truyền Đăng Lục bản đời Tống (960—1279 CE) ghi ngài là đệ tử của Hoàng Bá. Nhưng về sau bản đời Nguyên (1279—1368 CE) ghi ngài là đệ tử của Lâm Tế.

¹⁴¹ Triệu Châu Tung Thẩm (778-897) trụ trì viện Quan Âm, một ngôi chùa phía đông thủ phủ đất Triệu Châu. Là đệ tử nổi pháp của Nam Tuyên Phổ Nguyên. Ngài là một vị thiền sư kiệt xuất đời Đường, được xưng tán là “Thiền của Triệu Châu sáng trên môi, nở trên lưỡi,” do lời lẽ cô đọng, nhanh chóp và sắc bén.

The Master said, ~~—Konron~~ (Hunlun)¹⁴² *can't be broken open. I give you two coins.*"

39. Daikaku (Dajue)¹⁴³ came to the Master's place. The Master raised his whisk. Daikaku spread his bowing mat. The Master threw his whisk down. Daikaku folded his bowing at and entered the monks' hall.

Seeing this, the monks said to each other, ~~—This monk~~ must be intimate with the Master because he did not bow, nor did he receive the stick."

Hearing this, the Master asked the attendant to call Daikaku. When Daikaku came, the Master said, ~~—The monks~~ said that you haven't done the official greeting yet."

Daikaku said, ~~—How~~ do you do?"

He then returned to the monks' assembly.

40. While he was on pilgrimage, Jōshū (Zhaozhou)¹⁴⁴ met the Master. The Master was washing his feet. Jōshū asked, ~~—What~~ was the intention of Bodhidharma coming from the West?"

Master said, ~~—Just~~ now I am washing my feet."

Jōshū approached, gesturing as if to listen.

The Master said, ~~—Would~~ you like to receive a second ladle of dirty water?"

Jōshū departed.

¹⁴² ~~—Konron~~": Hun Lun refers to the indivisible chaos of the beginning of all things, but can also just mean chaotic. Here Master Lin Ji seems to be saying that the monk's mind is like this, mixed up and not at all clear.

¹⁴³ ~~—Daikaku~~": The abbot of Da Jue temple at Wei Prefecture. The Song Dynasty (960—1279 CE) edition of *JingDe Chuan DengLu* recorded him as the Dharma heir of Huang Bo. But the edition after the Yuan Dynasty (1279—1368 CE) recorded him as the Dharma heir of Lin Ji.

¹⁴⁴ ~~—Jōshū~~": Master Cong Shen (778—897 CE), the abbot of the temple Guan Yin Yuan in Zhao State. He was the Dharma heir of Master Nan Quan Pu Yuan. Zhao Zhou was one of the most outstanding Chan masters in the Tang Dynasty. His teaching style is known as ~~—mouth and lip~~ Zen" referring to his condensed, quick and sharp utterances.

41. Có thượng tọa Định¹⁴⁵ đến tham hỏi Sư: –Thế nào là đại ý của Phật Pháp?”

Sư bước xuống võng, nắm đứng lại và tát cho một cái rồi buông ra. Thượng tọa Định đứng sửng một hồi.

Vị tăng ở kế bên nói: –Thượng tọa Định, sao không lễ bái đi?”

Thượng tọa Định vừa lễ bái bỗng nhiên đại ngộ.

42. Ma Cốc đến tham vấn, trải tọa cụ, hỏi:

- Quán Thế Âm mười hai mặt¹⁴⁶, mặt nào chánh?

Sư bước xuống võng, một tay cuốn tọa cụ, một tay giữ Ma Cốc rồi nói:

- Mười hai mặt Quán Thế Âm hướng chỗ nào đi?

Ma Cốc chuyển thân muốn ngồi lên võng của Sư. Sư giơ gậy lên đánh. Ma Cốc tiếp gậy. Cả hai nắm gậy đi vào phương trượng.

43. Sư hỏi chúng: –*Có lúc hết như bảo kiếm vua Kim Cang¹⁴⁷, có lúc hết như sư tử lông vàng ngồi xổm. Có lúc hết như sào dò bóng cỏ¹⁴⁸.*

¹⁴⁵ Đề từ nổi pháp của Sư. Không biết tiểu sử. Hành trạng được ghi lại trong tấc 32, Bích Nham Lục.

¹⁴⁶ Mười hai mặt của Quan Âm chỉ cho diệu dụng của ngài biến đổi tùy theo hoàn cảnh và nhu cầu cứu độ của chúng sanh.

¹⁴⁷ Trong kinh Phật, kim cương là ẩn dụ cho trí tuệ bất hoại. –Kim cương vương” là chất kim cương loại tốt quý nhất. Tiếng hét của Sư giống như bảo kiếm kim cương cứng tốt nhất phá tan được phiền não vô minh.

¹⁴⁸ Những từ này ám chỉ việc câu cá hay trộm cắp. Bóng cỏ là nhúm cỏ để trên mặt nước tạo bóng mát cho cá bu lại dễ để câu. Sào dò là cây sào tên trộm thọc vào trong nhà, có thể qua cửa sổ, để dò xem có ai trong nhà không. Tiếng hét như vậy dùng để trắc nghiệm trình độ nhận hiểu đạo của người học mà vị thầy phải tiếp xử.

41. When Jō Jōza (Ding Shangzuo)¹⁴⁹ came to see the Master, he asked, “What is the quintessence of Buddha-Dharma?”

The Master stepped down from his rope-bottomed chair. He seized Jō Jōza’s chest, slapped him and pushed him away. Jō Jōza just stood there.

A monk nearby said, “Jō Jōza, why don’t you bow?”

While bowing, he suddenly attained great enlightenment.

42. Mayoku (Magu) came to see the Master. Spreading his bowing mat, he asked, “Which is the true face of the twelve-faced Kanzeon Bodhisattva?”¹⁵⁰

The Master stepped down from the rope-bottomed chair. With one hand he picked up the bowing mat; with the other hand he seized Mayoku and asked, “Where has the twelve-faced Kanzeon gone?”

Mayoku turned around and tried to sit on the chair. The Master picked up his staff and hit him. Mayoku grabbed it, and both holding it, went into the Master’s quarters.

43. The Master asked a monk, “*Sometimes, a shout is like the precious sword of a diamond-king.*¹⁵¹ *Sometimes, a shout is like a golden-haired lion crouching on the ground. Sometimes, a shout is like a probing pole or shade-grass*¹⁵².”

¹⁴⁹ “Jō Jōza”: The Dharma heir of Lin Ji. The details of his this life are unknown. A record involving him can be found in the *Blue Cliff Record*, Case #32.

¹⁵⁰ The twelve-faces indicates Guan Yin’s ability to change according to the needs and circumstances of sentient beings.

¹⁵¹ “the precious sword of a diamond-king”: In Buddhist sutras, the diamond is a metaphor for unbreakable wisdom. The diamond-king is the highest class of diamond. So the Master uses his shout like the strongest diamond sword to break delusions.

¹⁵² “probing pole or shade-grass”: These terms are usually interpreted as analogies taken from either fishing or stealing. “Shade-grass” would be a collection of grass put on the water to create some shade for the fish to gather under, thus making them easier to catch. Based upon the thief analogy, the “probing pole” would be a pole that a thief would extend into a house perhaps through a window to see if anyone were there. Using either interpretation, a shout tests the depth of understanding of the one with whom the master is interacting.

Có lúc hết mà không có tác dụng của tiếng hét.

Quý vị hội thể nào?”

Tăng toan nói. Sư liền hét.

44. Sư hỏi một Ni cô: “Thiện đến hay ác đến?”

Ni liền hét. Sư đưa gậy nói: “Hãy nói! Hãy nói!”

Ni lại hét. Sư liền đánh.

45. Long Nha¹⁵³ hỏi: “Ỗ Tổ sư từ Ấn sang như thế nào?”

Sư nói: “Ông đem thiền bảng đến cho ta!”

Long Nha liền đem thiền bảng cho Sư. Sư nhận thiền bảng rồi đánh.

Long Nha nói: “Đánh thì cứ đánh mà lại không có ý của Tổ sư.”

Long Nha sau đến Thúy Vi¹⁵⁴ hỏi: “Ỗ Tổ sư từ Ấn sang như thế nào?”

Thúy Vi nói: “Ông đem cái bồ đoàn đến cho ta.”

Long Nha liền đem bồ đoàn đến. Thúy Vi nhận rồi liền đánh.

Long Nha nói: “Đánh thì mặc tình đánh mà lại không có ý Tổ sư.”

Long Nha sau khi trụ ở viện. Có một vị tăng vào thất thưa hỏi rằng: “Khi hòa thượng đi hành khước, đủ duyên tham hai vị tôn túc, nhân duyên gặp gỡ như vậy ngài có chấp nhận hai vị ấy không?”

Long Nha nói: “Chấp nhận thì chấp nhận lắm, nhưng mà không có ý Tổ sư.”

¹⁵³ Long Nha Cư Tuấn (835—923 CE): Trụ trì chùa Diệu Từ núi Long Nha ở Hồ Nam, đệ tử nổi pháp của Động Sơn Lương Giới. Hành trạng của ngài trong tấc 20, Bích Nham Lục, cùng với Thúy Vi Vô Học.

¹⁵⁴ Vô Học Thúy Vi ở núi Chung Nam, đệ tử nổi pháp của Đan Hà Thiên Nhiên. Hành trạng của ngài trong tấc 20, Bích Nham Lục cùng với Long Nha.

Sometimes, a shout doesn't function as a shout.

How do you understand this?"

The monk was about to say something. The Master shouted.

44. The Master asked a nun, *Well-come? Ill-come?*"

The nun shouted. The Master took his stick and said, *Say more! Say more!*"

The nun shouted again. The Master hit her.

45. Ryûge (Longya)¹⁵⁵ asked the Master, *What was the intention of Bodhidharma coming from the West?*"

The Master said, *Hand me the backrest.*"

Ryûge gave him the backrest. Upon receiving it the Master immediately hit him with it.

Ryûge said, *You may hit me as you wish, but there's no Patriarch's intention.*"

Later Ryûge went to Suibi (Cuiwei)¹⁵⁶ and asked him, *What was the intention of Bodhidharma coming from the West?*"

Suibi said, *Hand me the cushion.*"

Ryûge passed him the cushion.

Upon receiving it, Suibi immediately hit him with it.

Ryûge said, *You may hit me as you wish, but there's no Patriarch's intention.*"

Later, Ryûge became the abbot of a temple. A monk came to receive his guidance. He said, *Ôsho (Heshang) when you were on your pilgrimage, I understand you met with two outstanding venerables. Do you approve of them or not?*"

Ryûge replied, *Yes, I approve of them thoroughly. However, there's no Patriarch's intention.*"

¹⁵⁵ *—Ryûge*": Master Ju Dun (835—923 CE), the abbot of Miao Ji temple at Mt. Long Ya in Hu Nan Province, the Dharma heir of Master Dong Shan LiangJie.

¹⁵⁶ *—Suibi*": Master Wu Xue of Mt. Zhong Nan, the Dharma heir of Master Dan Xia Tian Ran. He appears in the Blue Cliff Record, case #20 together with Long Ya.

46. Kính Sơn có năm trăm chúng mà ít người tham thỉnh. Tổ Hoàng Bá sai Sư đến đó thăm dò Kính Sơn. Tổ hỏi:

- Ông đến đó sẽ dùng phương tiện gì?

Sư đáp:

- Con đến đó tự sẽ có phương tiện.

Sư đến Kính Sơn, sửa bộ lên pháp đường nhìn Kính Sơn. Kính Sơn vừa ngẩng đầu, Sư liền hét. Kính Sơn toan mở miệng, Sư phát tay áo mà đi.

Có vị tăng hỏi Kính Sơn:

- Vị tăng vừa mới đến, có lời lẽ gì lại hét hòa thượng?

Kính Sơn nói:

- Tăng ấy từ hội Hoàng Bá đến. Ông cần biết không? Hãy đi hỏi ông ta.

Sau đó năm trăm đồ chúng của Kính Sơn hơn phân nửa phân tán.

47. Một hôm Phổ Hóa ở trong chợ đến mọi người xin chiếc áo dài. Mọi người đều cho, Phổ Hóa đều chẳng nhận. Sư dạy viện chủ mua một quan tài. Phổ Hóa về đến, Sư bảo:

- Ta đã vì ông sắm chiếc áo dài rồi.

Phổ Hóa liền tự vác đi. Phổ Hóa đi quanh đường khắp chợ rao:

- Lâm Tế cho tôi áo rồi. Tôi sang cửa đông tịch!

Người trong chợ đua nhau đến xem.

Phổ Hóa bảo:

- Tôi ngày nay chưa tịch, ngày mai sang cửa nam mới tịch.

Như thế đến ba ngày, mọi người đều chẳng tin. Đến ngày thứ tư, không ai theo xem, một mình Phổ Hóa tự chun vào trong quan tài, nhờ người đi đường đẩy nắp lại. Tin truyền đi, mọi người trong chợ đua nhau đến giờ quan tài xem, không thấy thi hài Phổ Hóa, chỉ nghe trong hư không tiếng mõ xa dần rồi mất.

46. About five hundred monks were training at Mount Kin (Jingshan), but almost none went to receive guidance from the abbot. Ōbaku ordered the Master to go there.

He then asked him, “What are you going to do when you get there?”

The Master replied, “When I get there, I’ll know what to do.”

The Master arrived at Mount Kin. Still wearing his traveling clothes, he went to the Dharma Hall to see the abbot. The moment the abbot raised his head, the Master shouted. The abbot was about to speak, whereupon the Master, with a flick of his sleeve, turned and left.

Shortly afterwards, a monk asked the abbot, “What did that monk just say and why did he shout at you?”

The abbot replied, “He is from Ōbaku. If you want to know, you’d better ask him.”

Of the five hundred monks on Mount Kin, most drifted away.

47. One day, Fuke (Puhua) went into the streets and asked people for a one-piece robe. Everybody offered one, but Fuke declined them all. The Master ordered the administrator of the temple to buy a coffin. Fuke came back.

The Master said, “I have prepared a one-piece robe for you.”

Fuke put the coffin on his shoulders and circumambulated the streets, saying, “Rinzai found a one-piece robe for me. Now I will go to the East Gate and depart from this world.”

The townspeople rushed to the gate to watch him. Fuke said, “I am not ready today. Tomorrow, I will depart from the South Gate.”

He repeated the same thing for three days. Nobody believed him anymore. On the fourth day, no one followed him to watch. He went outside the town wall all by himself, got into the coffin, and asked a passerby to nail it shut. The news spread immediately. The townspeople rushed there to see. When the coffin was opened, Fuke had vanished, body and all. Only the sound of his hand bell could be heard fading away in the sky, fainter and fainter.

HÀNH LỤC

48(a). Trước nhất Sư đến hội Hoàng Bá. Ở đây Sư oai nghi nghiêm chỉnh đức hạnh chu toàn. Thủ tọa (Trần Tôn Túc) thấy khen rằng: “Tuy là hậu sanh cùng chúng chẳng giống.” Thủ tọa bèn hỏi: “Thượng tọa ở đây được bao lâu?”

Sư đáp: “Ba năm.”

- Đã từng tham vấn chưa?

- Chưa từng tham vấn. Cũng chẳng biết tham vấn cái gì.

- Sao thầy không đến hỏi Hòa thượng đường đầu Thế nào là đại ý Phật Pháp?”

Sư liền đến hỏi, chưa dứt lời Hoàng Bá liền đánh. Sư trở xuống.

Thủ tọa hỏi: “Hỏi như thế nào?”

Sư thưa: “Tôi hỏi lời chưa dứt, hòa thượng liền đánh, tôi chẳng hội.”

Thủ tọa nói: “Nên đi hỏi nữa!”

Sư lại đến hỏi. Hoàng Bá lại đánh. Như thế ba phen hỏi, bị ba lần đánh.

Sư đến bạch thủ tọa: “Nhờ lòng từ bi của thầy tôi đến thưa hỏi hòa thượng, ba lần hỏi, ba phen hỏi bị ba lần đánh. Tôi tự chướng duyên che đậy không lĩnh hội được thâm chỉ. Nay xin từ giã ra đi.”

Thủ tọa nói: “Nếu khi thầy đi nên đến giã từ hòa thượng rồi sẽ đi.”

Sư lễ bái trở về phòng.

Thủ tọa đến thất Hòa thượng trước thưa: “Người đến thưa hỏi ấy thật là đúng pháp căn. Nếu khi đến từ biệt, Hòa thượng dùng phương tiện tiếp y.”

ANROKU(Xinglu): RECORD OF PILGRIMAGES

48(a). The Master began his training under the guidance of Ôbaku (Huangbo). His attitude was sincere and direct. The head monk said with a sigh, “Even though he is a relatively new monk, he is quite different from the others.” He then asked him, “How long have you been here, venerable brother?”

The Master replied, “Three years.”

The head monk asked, “Have you ever questioned the teacher?”

The Master said, “No. I don’t know what to ask.”

The head monk said, “I urge you to see the head Oshô (Heshang) and ask him, What is the quintessence of Buddha-Dharma?”

The Master went and asked. Before he had finished speaking, Ôbaku hit him. The Master withdrew.

The head monk asked, “How did your question go?”

The Master said, “Before I could finish speaking, Oshô hit me. I don’t understand.”

The head monk said, “Just go and ask again.”

The Master went and asked again. Ôbaku hit him again. Thus three times he asked the question and he was hit three times.

The Master humbly returned to the head monk and said, “I was lucky to receive your compassionate guidance. You forced me to ask the question three times, and three times I was hit. I deplore deeply that my accumulated karmic impediments are preventing me from getting the profound meaning of Oshô’s intention. I have decided to leave.”

The head monk said, “Before leaving, make sure to bid the Oshô farewell.”

The Master bowed and withdrew.

The head monk went ahead to the Oshô and said, “That young monk who has been questioning you is a vessel of Dharma. When he comes to take his leave, kindly give him some advice.”

Về sau đẽo sẽ thành một gốc đại thọ che mát người trong thiên hạ.”

Sư đến từ biệt, Hoàng Bá bảo: –Chẳng nên đi chỗ nào khác, người đi thẳng đến Cao An¹⁵⁷, chỗ thiền sư Đại Ngu¹⁵⁸, ông ấy sẽ vì người nói.”

48(b). Sư đến Đại Ngu.

Đại Ngu hỏi: –Ở chỗ nào đến?”

Sư đáp: –Ở Hoàng Bá đến.”

Đại Ngu hỏi: –Hoàng Bá có dạy lời gì?”

Sư đáp: –Gon ba lần hỏi đại ý của Phật pháp, ba lần bị đánh. Chẳng biết con có lỗi hay không lỗi?”

Đại Ngu nói: –Bà già Hoàng Bá thế ấy vì người tốt khổ. Lại đến trong ấy hỏi có lỗi không lỗi.”

Ngay câu nói ấy Sư đại ngộ, thưa: –Xưa nay Phật pháp của Hoàng Bá không nhiều!”

Đại Ngu nắm đứng lại bảo: –Gon quỉ đái dưới sàng, vừa nói có lỗi không có lỗi, giờ lại nói Phật pháp của Hoàng Bá không nhiều! Ông thấy đạo lý gì? Nói mau! Nói mau!”

Sư đâm vào hông Đại Ngu ba thoi. Đại Ngu buông ra, nói: –Thầy của người là Hoàng Bá, chẳng can gì việc của ta!”

48(c). Sư từ giả Đại Ngu quay trở về Hoàng Bá.

Hoàng Bá thấy Sư về liền bảo: –Kẻ này đến đến đi đi, biết bao giờ liễu ngộ.”

Sư thưa: –Chỉ vì tâm lão bà [của hòa thượng] quá thiết tha.”

Sư làm lễ xong đứng hầu.

¹⁵⁷ Cao An vào đời Đường thuộc Hồng Châu, bây giờ là tỉnh Giang Tây.

¹⁵⁸ Đệ tử nổi pháp của Qui Tông Trí Thường ở Lô Sơn.

I am positive that in the future, with much training, he will become like a great tree providing cool shade for the people of the world.”

The Master went to take his leave. Ôbaku said, “You must not go to any place but Daigu’s (Dayu),¹⁵⁹ by the river of Kôan (Gaoan).¹⁶⁰ I am sure he will guide you.”

48(b). The Master arrived at Daigu’s place.

Daigu asked, “Where are you from?”

The Master said, “I came from Ôbaku.”

Daigu asked, “What did Ôbaku say to you?”

The Master said, “I asked three times, What is the quintessence of Buddha-Dharma,’ and three times I was hit. I don’t know whether or not I’m at fault.”

Daigu said, “Ôbaku is indeed such a grandma. He completely exhausted himself for your sake. Yet you come here saying, I don’t know whether or not I’m at fault.”

Upon hearing these words, the Master was greatly awakened and said, “Aha! Ôbaku’s Buddha-Dharma is nothing special!”

Daigu seized the Master, saying, “This little bed-wetting devil! A moment ago you said, I don’t know whether or not I’m at fault.’ But now you say, Ôbaku’s Buddha-Dharma is nothing special!’ What did you see? Speak! Speak!”

The Master punched Daigu in the ribs three times. Daigu pushed the Master away, saying, “Your teacher is Ôbaku. It has nothing to do with me!”

48(c). The Master left and returned to Ôbaku.

Ôbaku saw him coming and said, “Look at this fellow! Coming, going, coming, going! Will it ever end?”

The Master said, “It’s all because of your grandmotherly kindness.”

Then he formally greeted Ôbaku and stood by his side.

¹⁵⁹ “Daigu”: Master Da Yu was the Dharma heir of Master Gui Zong Zhi Chang.

¹⁶⁰ “Kôan”: In the Tang Dynasty it was part of Hong State. Gao An County is in Jiang Xi Province now.

Hoàng Bá hỏi: **“Đến đâu về?”**

Sư đáp: **“Hôm trước vâng lời dạy của hòa thượng, đến tham vấn Đại Ngu trở về.”**

Hoàng Bá nói: **“Đại Ngu có dạy lời gì?”**

Sư bèn thuật lại việc trước. Hoàng Bá bảo: **“Lão Đại Ngu đã buông lời, đợi đến đây ta cho ăn đòn.”**

Sư nói: **“Nói gì đợi đến, ngay bây giờ cho ăn!”**

Sư liền bước tới sau lưng Hoàng Bá tát một tát.

Hoàng Bá bảo: **“Gã phong điền này, lại đến trong ấy nhỏ râu cọp!”**

Sư liền hét. Hoàng Bá gọi: **“Thị giả, dẫn gã phong điền này lại nhà thiền!”**

Về sau Qui Sơn nêu câu chuyện ấy hỏi Ngưỡng Sơn: **“Bấy giờ Lâm Tế được tiếp lực của Đại Ngu hay của Hoàng Bá?”**

Ngưỡng Sơn đáp: **“Ghẻ những Lâm Tế cỡi đầu cọp mà còn nắm đuôi cọp.”**

49. Sư trông tùng, Hoàng Bá hỏi: **“Trong núi sâu, trông tùng làm gì?”**

Sư đáp: **“Một cho sơn môn làm cảnh trí. Một cho người sau làm tiêu bả.”**

Nói xong Sư trở đầu cuộc đánh xuống đất ba cái.

Hoàng Bá bảo: **“Tuy nhiên như thế, con đã ăn ba mươi của ta gậy rồi!”**

Sư lại dùng đầu cuộc đánh xuống đất ba cái, cất tiếng hư. Hoàng Bá bảo: **“Tông của ta đến con thì rất hưng thịnh ở đời.”**

Về sau Qui Sơn lại nêu câu chuyện ấy mà hỏi Ngưỡng Sơn: **“Bấy giờ Hoàng Bá chỉ phó chúc lại cho một mình Lâm Tế hay còn ai nữa?”**

Ngưỡng Sơn đáp: **“Gó! Nhưng tương lai còn xa, tôi chẳng muốn thừa ra hòa thượng.”**

Ôbaku asked, “Where have you been?”

The Master said, “Following your compassionate advice, I went to Daigu’s place.”

Ôbaku said, “What did Daigu say?”

The Master told him what had happened.

Ôbaku said, “I can’t wait to give him a good dose of my stick!”

The Master said, “Why do you have to wait? Take it right away!”

He then slapped him.

“You lunatic!” cried Ôbaku. “Coming back here, pulling the tiger’s whiskers!”

The Master shouted. Ôbaku said, “Attendant! Get this lunatic out of here and take him to the monks’ hall!”

Later Isan (Weishan) mentioned this story to Kyozan (Yangshan) and asked, “At that time, did Rinzai (Linji) get his power from Daigu or from Ôbaku?”

Kyôzan said, “He not only rode on the tiger’s head but he also understood how to hold its tail.”

49. While the Master was planting pine trees, Ôbaku (Huangbo) asked, “Why plant so many trees in the deep mountains?”

The Master replied, “First, to create a better environment for the monastery. Second, to make a landmark for future generations.”

Having said so, the Master struck the ground with his mattock three times.

Ôbaku said, “Fine! But you have already received thirty blows from me.”

The Master again struck the ground three times with his mattock and breathed out loudly. “Under you, our lineage will flourish throughout the world,” said Ôbaku.

Later Isan (Weishan) mentioned this episode, and asked Kyôzan (Yangshan), “At that time, did Ôbaku entrust his Dharma to Rinzai (Linji) alone or is there someone else?”

Kyôzan said, “Yes, there is. But he will appear in the far distant future. I don’t want to tell you, Oshô.”

Qui Sơn nói: –Tuy vậy, ta cũng muốn biết. Ông cứ nêu ra xem!”

Ngưỡng Sơn nói: –Một người đi về Nam, gặp đúng hướng Ngô và Việt, nếu gặp gió lớn thì ngừng.” (Diễm chí Phong Huyệt¹⁶¹)

50. Có lần Sư đứng hầu Đức Sơn.

Đức Sơn nói: –Hôm nay mệt!”

Sư nói: – Lão già nói mê mị làm gì!”

Đức Sơn liền đánh. Sư liền lật văng. Đức Sơn bèn thôi.

51. Công tác công cộng cuộc đất, thấy Hoàng Bá đến Sư bèn dựng cuộc đứng lên.

Hoàng Bá hỏi: –Gã này mệt sao!”

Sư thưa: –Guốc vẫn chưa giở, mệt cái gì!”

Hoàng Bá liền đánh. Sư chụp cây gậy, cho một đập té nhào.

Hoàng Bá gọi: –Duy-na! Duy-na!¹⁶² Đỡ ta dậy.”

Duy-na chạy lại đỡ dậy, nói: –Hòa thượng đâu dung được gã phong điên này!”

Hoàng Bá vừa đứng dậy liền đánh Duy-na.

Sư cuộc đất nói: –Gác nơi thì hỏa táng, còn tôi một lúc chôn sống.”

Về sau, Qui Sơn hỏi Ngưỡng Sơn: –Hoàng Bá đánh thầy Duy-na là ý làm sao?”

Ngưỡng Sơn đáp: –Tên giặc chính đã chạy rồi, người đi lòng bắt lại ăn đòn.”

¹⁶¹ Phong Huyệt Diễm Chiếu (896—973 CE) thuộc thế hệ Lâm Tế thứ tư.

¹⁶² Duy-na (Karmadana): Kiết-ma-đà-na, đầu tiên có nghĩa chức vụ coi sóc mọi việc ở chùa, còn gọi là Tri sự hay Thọ sự, nhưng vào thời Lâm Tế là một trưởng lão có trách nhiệm sách tấn chúng theo thời khóa kỷ luật. Hiện nay trong dòng Lâm Tế thấy Duy-na xứng phần hồi hướng công đức và chủ lễ nghi thức tụng niệm.

Isan said, “Nevertheless, I want to know, come on!”

Kyôzan said, “One man heading to the south will spread the Dharma in the region Go Etsu (Wuyue). But upon meeting the great wind, he will stop.”

This is a prophecy concerning Fuketsu Oshô Fengxue.¹⁶³

50. While the Master was attending Tokusan (Deshan), Tokusan said, “Today I am exhausted.”

The Master said, “This old guy! Are you talking in your sleep?”

Tokusan immediately hit him. The Master overturned the rope-bottomed chair in which Tokusan was sitting. Tokusan desisted.

51. During group work, the Master was hoeing the ground. Seeing Obaku (Huangbo) coming, he stood leaning on his hoe.

Ôbaku said, “Is this guy tired?”

The Master said, “Haven’t even lifted my hoe. How can I be tired!”

Whereupon Ôbaku hit him. The Master grabbed the stick and pushed Ôbaku down with it.

Ôbaku called the Inô (weinuo),¹⁶⁴ “Inô! Help me up!”

The Inô approached and helped Ôbaku up, saying, “Master, how can you allow this lunatic’s rudeness!”

Ôbaku stood up and hit the Inô.

The Master dug into the ground with his hoe and said, “Everywhere else, they cremate the deceased. But over here, I bury them alive.”

Later Isan (Weishan) asked Kyôzan (Yangshan), “What is the meaning of Ôbaku’s hitting the inô?”

Kyôzan said, “The real thief ran away. The one who tried to catch him got the stick.—

¹⁶³ “Fuketsu Ôshô”: Master FengXue Yan Zhao (896—973 CE) belonged to the fourth generation of the Lin Ji tradition.

¹⁶⁴ “inô”: When the term “wei nuo” first began to be used it meant the something like “work manager”, but by the time of Lin Ji the wei nuo was basically a catch. discipline enforcer and would be a senior monk. Today in the Lin Ji School the wei nuo chants the dedications and has some other chanting responsibilities during services and ceremonies.

52. Một hôm Sư ngồi trước tầng đường, thấy Hoàng Bá đến liền nhắm mắt. Hoàng Bá làm thế sợ, liền trở về phương trượng. Sư theo đến phương trượng lễ tạ. Thủ tọa đang đứng hầu ở đó.

Hoàng Bá bảo: –Vị tăng đây tuy là hậu sanh lại biết có việc này.”

Thủ tọa thưa: –Hòa thượng già dưới gót chân chẳng dính đất, lại chứng cứ kẻ hậu sanh.”

Hoàng Bá tự vả trên miệng một cái.

Thủ tọa nói: –Biết là được.”

53. Sư ngủ trong tầng đường. Hoàng Bá đến thấy thế, lấy gậy đánh bâng một tiếng. Sư ngóc đầu thấy Hoàng Bá, liền nhắm mắt. Hoàng Bá lại đánh bâng một tiếng, lại đi đến gian trên, thấy thủ tọa đang thiền. Hoàng Bá bảo: –Gian dưới hậu sanh lại ngồi thiền, ông trong đây vọng tưởng làm gì?”

Thủ tọa nói: –Ông già làm gì?”

Hoàng Bá đánh bâng một tiếng liền đi ra.

Về sau Qui Sơn hỏi Ngưỡng Sơn: –Hoàng Bá vào nhà tăng, ý như thế nào?”

Ngưỡng Sơn nói: –Hai bề cùng một thứ.”

54. Một hôm, ngày công tác công cộng, Sư đi sau. Hoàng Bá ngó ngoáy lại thấy Sư đi tay không bèn hỏi: –Quốc đâu?”

Sư đáp: –Gó người đem đi rồi.”

Hoàng Bá nói: –Lại gần đây cùng người bàn luận một việc.”

Sư lại gần. Hoàng Bá dựng đứng cây cước bảo: –Chỉ cái này mọi người nắm bắt chẳng được.”

Sư chụp tay giựt lấy cây cước, đưa lên nói: –Tại sao lại ở trong tay con?”

Hoàng Bá nói: –Ngày nay đã có người công tác.”

Hoàng Bá trở về viện.

52. One day, the Master was sitting in front of the monks' hall. Seeing Ôbaku (Huangbo) coming, he closed his eyes. Ôbaku pretended to be afraid, and returned to his quarters. The Master followed him, and when he reached Ôbaku's quarters, he made a deep bow of gratitude. The head monk was attending Ôbaku.

Ôbaku said to him, "Though he is a youngster, this monk knows about this matter."

The head monk said, "Master, your own heels are not touching the ground, yet you acknowledge a youngster."

Obaku slapped his own mouth.

The head monk said, "As long as you know, it is all right."

53. The Master was dozing in the monks' hall. Ôbaku (Huangbo) came in. Seeing this, he struck the platform with his staff. The Master raised his head. Noticing it was Ôbaku, he resumed dozing. Ôbaku again struck the platform. He then proceeded to the upper part of the hall.

Seeing the head monk in zazen, he said, "The youngster in the lower part of the hall is doing zazen. What kind of delusions are you indulging in here?" The head monk said, "This old fellow, what are you doing?" Ôbaku struck the platform once more and left.

Later Isan (Weishan) asked Kyôzan (Yangshan), "What was the intention of Obaku's coming to the monks' hall?"

Kyôzan said, "One contest, two winners."

54. One day, during group work, the Master lagged behind.

Ôbaku (Huangbo) turned his head. Seeing the Master empty-handed, he asked, "Where is your hoe?"

The Master said, "Someone took it away from me."

Ôbaku said, "Come closer, I would like to discuss this matter with you."

The Master approached. Lifting up his hoe, Ôbaku said, "Just this! Nobody under heaven can hold this up!"

The Master took the hoe away from Obaku. Holding it up he said, "How come this is now in my hands?"

Ôbaku said, "Today someone did great work."

He then returned to his quarters.

Về sau Qui Sơn hỏi Ngưỡng Sơn: –Guốc ở trong tay Hoàng Bá, tại sao lại bị Lâm Tế đoạt?”

Ngưỡng Sơn nói: –Giặc là người tiểu nhơn mà trí lại hơn người quân tử.”

55. Sư mang thư của Hoàng Bá đến Qui Sơn. Khi ấy Ngưỡng Sơn làm tri khách¹⁶⁵, tiếp được thư liền hỏi: –Gái này là của Hoàng Bá, cái nào là của người đem thư.”

Sư liền tát. Ngưỡng Sơn nắm đứng nói: –Lão huynh biết việc ấy.”

Sư liền thôi, hai người đồng đến Qui Sơn.

Qui Sơn hỏi: –Sư huynh Hoàng Bá có chúng nhiều ít?”

Sư đáp: –Bảy trăm chúng.”

Qui Sơn nói: –Người nào dẫn đầu?”

Sư nói: –Vừa đem thơ xong.”

Sư lại hỏi Qui Sơn: –Hòa thượng được bao nhiêu chúng?”

Qui Sơn đáp: –Một ngàn năm trăm chúng.”

Sư nói: –Thật nhiều thay!”

Qui Sơn nói: –Sư huynh Hoàng Bá cũng chẳng ít.”

Sư từ giã Qui Sơn. Ngưỡng Sơn đưa ra cửa nói: –Ông về sau đi về phía bắc có chỗ trụ.”

Sư hỏi: –Há có việc thế ấy.”

Ngưỡng Sơn nói: –Chỉ đi, về sau này có một người phụ tá lão huynh. Người này có đầu không có đuôi, có thủy không chung.”

Về sau Sư đến Trần Châu, Phổ Hóa đã ở trước đấy. Sư khai đường giáo hóa, Phổ Hóa phụ giúp. Sư trụ chưa bao lâu Phổ Hóa toàn thân đều thoát.

¹⁶⁵ Trong thiền viện thời bấy giờ ở Trung Hoa, tri khách là vị tăng phụ trách khách viếng.

Later Isan (Weishan) asked Kyôzan (Yangshan), “The hoe was in Ôbaku’s hands. Why was it taken by Rinzai (Linji)?”

Kyôzan replied, “Though a thief is devious, his wisdom surpasses a man of noble character.”

55. Carrying a letter from Ôbaku (Huangbo), the Master went to Isan (Weishan). At that time, Kyôzan (Yangshan) was the shika.¹⁶⁶ Upon receiving Ôbaku’s letter, he said, “This is Master Ôbaku’s. Where is the messenger’s?”

The Master slapped Kyôzan. Kyôzan grabbed his hand and said, “Brother, since you know, let’s stop it.”

They then went together to see Isan.

Isan asked, “How many monks practice under brother Ôbaku?”

“Seven hundred,” replied the Master.

“Who is their leader?” asked Isan.

“He has just delivered a letter to you,” replied the Master.

The Master then asked Isan, “Ôshô (Heshang), how many monks practice under your guidance in this monastery?”

“Fifteen hundred monks,” replied Isan.

“Too many!” said the Master.

“Brother Ôbaku also has no small number,” said Isan.

The Master took his leave of Isan. Kyôzan saw him off.

He said, “Later, you go to the North. There will brother. He has a head, but no tail; a beginning, but no end,” replied Kyôzan.

Later, when the Master went to Chin State (Zhen zhou), Fuke (Puhua) was already there. When the Master began teaching, Fuke truly supported his activity. But the Master had not been there for long, when Puke cast off body and all.

¹⁶⁶ “shika”: In a Chan monastery at this time in China, the shika or zhi ke was responsible for taking care of guests.

56. Sư giữa Hạ¹⁶⁷ đến Hoàng Bá, thấy hòa thượng đang xem kinh, Sư nói: “Ôi tưởng là người ấy, đầu ngò là hòa thượng già ngâm đậu đen¹⁶⁸.”

Sư ở lại mấy hôm bèn từ biệt đi.

Hoàng Bá bảo: “Người phá Hạ đến đây, sao chẳng trọn Hạ rồi đi?”

Sư đáp: “Gon tạm đến lễ bái hòa thượng.”

Hoàng Bá bèn đánh đuổi ra. Sư đi được mấy dặm, nghỉ việc này, liền trở lại ở trọn Hạ.

Một hôm Sư từ biệt Hoàng Bá.

Hoàng Bá hỏi: “Đi đâu?”

Sư nói: “Chẳng phải Hà Nam là về Hà Bắc.”

Hoàng Bá liền đánh. Sư nắm đứng cho một tát. Hoàng Bá cười to, rồi gọi: “Thị giả đem thiên bằng kỷ án của tiên sư Bá Trượng¹⁶⁹ ra đây.”

Sư gọi: “Thị giả! Đem lửa lại.”

Hoàng Bá bảo: “Tuy nhiên như thế, ông hãy đem đi. Về sau ở đâu ông sẽ dẹp sạch ngôn ngữ mọi người.”

Về sau Qui Sơn hỏi Ngưỡng Sơn: “Lâm Tế có cô phụ Hoàng Bá không?”

Ngưỡng Sơn đáp: “Chẳng phải vậy!”

Qui Sơn hỏi: “Theo ông thì sao?”

Ngưỡng Sơn nói: “Biết ơn mới là đền ơn.”

¹⁶⁷ Hạ: Tức mùa an cư kiết hạ, sau này, lệ Hạ an cư vẫn được giữ từ ngày 15 tháng Tư đến hết ngày Rằm tháng Bảy Âm lịch. Chư tăng không được phép ra ngoài đi đây đi kia, mà ở yên một nơi để tu học.

¹⁶⁸ âm hắc đậu: hắc đậu: đậu đen= chỉ văn tự, âm= ngâm trong miệng.

¹⁶⁹ Bá Trượng (720-814): Pháp danh Hoài Hải, ngụ trên núi Bá Trượng ở Hồng Châu; là thầy của Hoàng Bá.

56. The Master came up to Mount Ôbaku (Huangbo Shan) in the middle of the summer session.¹⁷⁰

Seeing Ôbaku reading sutras, the Master said, “used to think you were quite someone. But now I realize you are just one of these black-bean-chewing old priests.”

After staying there for a few days, he took his leave.

Ôbaku said, “You violated the rules by coming in the middle of the session, and now you are leaving before the end!”

The Master said, “I came up to pay my respects to you, Oshô (Heshang).”

Ôbaku hit him and chased him away. The Master walked a few ri (li), began to have some doubt about this matter and returned to complete the summer session.

One day, the Master took his leave of Ôbaku. Obaku asked, “Where are you going?”

The Master said, “If it is not to the south of the river, I will go to the north of the river.”

Ôbaku hit him. The Master grabbed Ôbaku and slapped him. Obaku laughed heartily and called his attendant, saying, “Bring me the back-rest and the table that my teacher Hyakujô (Baizhang)¹⁷¹ gave me.”

The Master said, “Attendant! Bring me fire!”

Ôbaku said, “All right, but take them anyway. Later, sit upon the tongues of the world.”

Later Isan (Weishan) asked Kyôzan (Yangshan), “Didn’t Rinzai (Linji) let Ôbaku down?”

Kyôzan said, “Not at all!”

Isan said, “Then what do you think?”

Kyôzan said, “Only those who are aware of the beneficence they received can requite it.”

¹⁷⁰ “summer session”: The full name for the summer session is xia an ju. The summer session is a training period (in China at this time, the summer session for most monasteries was from April 15th until July 15th, according to the lunar calendar). Monks were neither allowed to come nor go after the training period started.

¹⁷¹ “Hyakujô”: Master Huai Hai (720—814 CE) of Mt. Bai Zhang of Hong State, who was the teacher of Huang Bo.

Qui Sơn hỏi: “Từ xưa đến nay có ai như vậy không?”

Ngưỡng Sơn nói: “Gó! Nhưng người ấy tuổi tác già nua, tôi không muốn nói về người ấy với ngài.”

Qui Sơn nói: “Tuy thế, ta cũng muốn biết, ông cứ nêu ra xem!”

Ngưỡng Sơn nói: “Ở pháp hội Lăng Nghiêm, A-nan tán thán Phật rằng Mang toàn tâm toàn ý phụng sự tất cả chúng sanh gọi là báo ơn Phật. Há chẳng phải là mẫu mực của việc báo ân sao?”

Qui Sơn nói: “Đúng thế! Đúng thế! Thấy ngang bằng thầy thì kém thầy nửa đức, thấy hơn thầy mới kham nhận truyền thừa.”

57. Sư đến tháp Đạt-ma, tháp chủ hỏi: “Thưa trưởng lão, lễ Phật trước hay lễ Tổ trước?”

Sư nói: “Không lễ Phật, không lễ Tổ.”

Tháp chủ nói: “Phật và Tổ cùng trưởng lão có oan gia gì?”

Sư liền phất áo đi ra.

58. Sư đi hành cước, một hôm tới chỗ của Long Quang. Long Quang lên giảng đường nói Pháp.

Sư bước ra hỏi: “Không đưa mũi nhọn ra làm sao thắng trận được?”

Long Quang vẫn ngồi yên trên tòa.

Sư nói: “Đại thiện tri thức há không có cách nào sao?”

Long Quang tròng mắt nhìn Sư nói: “Hừ!”

Sư lấy tay chỉ Long Quang nói: “Lão già hôm nay thua rồi!”

59. Sư đến hòa thượng Bình ở Tam Phong. Bình hỏi: “Ở đâu đến?”

Sư nói: “Ở Hoàng Bá đến.”

Bình hòa thượng: “Hoàng Bá có dạy lời gì?”

Isan asked, “Was there anyone like him in the past?”

Kyôzan said, “Yes, there was. But it was too long ago. I don’t want to tell you. Isan said, “Nevertheless, I still want to know. Just tell me.”

Kyozan replied, “At the Surangama assembly, Ananda praised Buddha, saying, ‘Serving uncountable beings throughout the myriad worlds with my whole heart. This is called requiting the Buddha’s beneficence.’ Isn’t this a good example of requiting beneficence?”

Isan said, “That’s right, that’s right! When the student’s level of understanding is the same as his teacher’s, half of the teacher’s virtue is lost. Only when his understanding surpasses his teacher’s is he worthy to be his heir.”

57. The Master visited Bodhidharma’s stupa. The priest in charge asked, “Sir, do you want to pay respects first to the Buddha or to the Patriarch?”

The Master replied, “Neither to the Buddha nor to the Patriarch.”

The priest said, “What’s the grudge between the Buddha, the Patriarch, and you?”

With a flick of his sleeve, the Master turned and left.

58. While on a pilgrimage, the Master arrived at Ryicikô’s (Longguang) place. Ryûko ascended the high seat.

The Master stepped forward and asked him, “Without showing the shining blade, how can you win?”

Ryûtko sat regally.

The Master said, “Venerable teacher, don’t you have expedient means?”

Ryûko opened his eyes widely and said, “Sah!”

The Master pointed to Rykô and said, “Today, this old guy is defeated!”

59. The Master arrived at Sampô (Sanfeng). Hyô Oshô (Ping Heshang) asked, “Where are you from?”

“I came from Ôbaku’s (Huangbo) place.”

Hyô said, “What kind of sayings does Obaku have?”

Sư:

*Đêm trước trâu vàng gập đất tro,
Thẳng đến hôm nay chẳng thấy dấu.*

(Kim ngưu tạc dạ tao đồ thán
Trực chí như kim bất kiến trung.)

Bình hòa thượng:

*Gió vàng thổi sáo ngọc, (Kim phong suy ngọc quản)
Cái gì là tri âm? Na cá tri âm.)*

Sư:

*Suốt thẳng muôn lớp cổng, (Trực thấu vạn trùng quan
Chẳng dừng chốn trời không. Bất trụ thanh tiêu nội.)*

Bình hòa thượng: “Gâu hời của ông cao tột trời xanh!”

Sư nói:

*Rồng sanh con phượng vàng¹⁷², (Long sanh kim phụ tử
Vọt nát vách lưu li. Xung phá bích lưu ly.)*

Bình hòa thượng bảo: “Hãy ngồi uống trà.”

Rồi lại hỏi: “Vừa rồi ở đâu đến?”

Sư thưa: “Long Quang.”

Bình hòa thượng hỏi: “Long Quang gần đây thế nào?”

Sư liền ra đi.

60. Sư đến chỗ Đại Từ¹⁷³. Đại Từ đang ngồi trong phương trượng.

Sư hỏi: “Nghiêm cư trong trượng thất thì sao?”

Đại Từ nói:

*Một màu từng lạnh trải ngàn năm,
Lão quê nhật hoa muôn nước xuân.*

Sư nói:

¹⁷² Rồng và phượng tượng trưng cho Hoàng Bá và Lâm Tế.

¹⁷³ Đại Từ Hoàn Trung (780-862): Trụ ở núi Đại Từ tỉnh Triết Giang, Hàng Châu, đệ tử nổi pháp của Bá Trượng Hoài Hải.

The Master said,

*Last night a golden ox got burned
Not a trace of it has been seen ever since."*

Hyô said,

*Golden wind blows a made flute.
Who is it who can intimately appreciate its tune?"*

The Master said,

*Passing through myriad barriers,
He does not even dwell in the boundless sky.*

Hyo said, "Your statement is too lofty."

The Master said,

*—A dragon gives birth to a golden phoenix
That pierces the azure sky.¹⁷⁴*

Hyo said, "Sit down. Let's have a cup of tea."

He then asked, "Where have you just been recently?"

The Master said, "At Ryûkô's (Longguang)."

Hyo said, "How is Ryûkô nowadays?"

At that question, the Master left.

60. The Master arrived at Daiji's (Daci)¹⁷⁵ place. Daiji was sitting in his quarters.

The Master asked, "How is it when you sit regally in your room?"

Daiji replied,

*The cold pine is evergreen for thousands of years.
Old country farmers hold flowers—
Spring pervades over all the lands.*

The Master said,

¹⁷⁴ —A dragon gives birth to a golden phoenix, that pierces the azure sky."": Usually interpreted as the dragon here being Huang Bo and the golden phoenix being Lin Ji.

¹⁷⁵ Daiji: Master Huan Zhong (780—862 CE) of Mt. Da Ci of Hang State, the Dharma heir of Master Bai Zhang.

*Thế viên trí vượt quá hiệt,
Ba non¹⁷⁶ khóa chặt vạn trùng quan.*

Đại Từ hét. Sư cũng hét.

Đại Từ bảo: “Thế à?”

Sư phát tay áo bỏ đi.

61. Sư đến Nhưộng Châu gặp Hoa Nghiêm. Hoa Nghiêm dựa vào gậy làm bộ ngủ.

Sư nói: “ Lão hòa thượng, ngài ngủ làm gì?”

Hoa Nghiêm nói: “Ghân thiền tăng chắc là phải khác.”

Sư nói: “Thị giả, rót trà mời hòa thượng.”

Hoa Nghiêm bèn gọi thầy Duy-na: “Thầy Duy-na, hãy sắp đặt cho vị thượng tọa này ở tòa thứ ba.”

62. Sư đến gặp Thúy Phong. Thúy Phong hỏi: “Từ đâu đến?”

Sư nói: “Từ Hoàng Bá đến.”

Thúy Phong hỏi: “Hoàng Bá có câu gì dạy người chăng?”

Sư nói: “Hoàng Bá không có câu gì.”

Thúy Phong hỏi: “Sao lại không?”

Sư nói: “Nếu như có thì cũng không có chỗ để nêu lên.”

Thúy Phong nói: “Thì hãy nêu lên xem!”

Sư nói: “Một mũi tên đã vút qua trời Tây.”

¹⁷⁶ Ba ngọn núi có tên Bồng Lai, Phương Trượng và Doanh Châu được cho là ở giữa biển phía đông Trung Hoa, và là chỗ các vị tiên hay đạo gia bắt tử cư ngụ.

Now as in the past, forever transcending the state of the perfect wisdom.

*Myriad barriers block the way to the Three Mountains.*¹⁷⁷

Daiji shouted. The Master also shouted.

Daiji said, ~~What?~~ ~~The~~ Master, with a flick of his sleeve, turned and left.

61. The Master arrived at Kegon (Huayan) Oshô's temple in Jôshû (Xiangzhou). Leaning on his staff, Kegon pretended to be sleeping.

The Master said, ~~Venerable~~ sir, what is the point of your sleeping?"

Kegon said, ~~A~~ mature Zen man is obviously not the same as others."

The Master said, ~~Attendant~~, whisk a bowl of tea and serve it to Oshô."

Kegon called the mo (weinuo) and said, ~~Place~~ this honorable monk in the third seat.

62. The Master arrived at Suihō (Cuifeng). Suihō asked, ~~Where~~ are you from?"

The Master replied, ~~I~~came from Ôbaku (Huangbo)."

Suihō asked, ~~What~~ words and phrases does Ôbaku use to guide his monks?"

The Master said, ~~Ôbaku~~ does not have any words or phrases."

Suihō said, ~~Why~~ not?"

The Master said, ~~Even~~ if he had any, I wouldn't know how to speak of them."

Suihō said, ~~Just~~ tell me!"

The Master said, ~~The~~ arrow has soared all the way to the western heaven."

¹⁷⁷ ~~Three Mountains~~": In Chinese mythology, these are the three mountains where Daoist immortals live: Peng Lai, Fang Zhang and Ying Zhou.

63. Sư đến gặp Tượng Điền và hỏi: -Không phạm không thánh, xin Sư nói mau!”

Tượng Điền nói: -Lão tăng cứ như vậy thôi.”

Sư liền hét và nói: -Lắm tên trọc, nơi đây tìm thấy chén bát gì!”

64. Sư đến gặp Minh Hóa. Minh Hóa hỏi: -Gù đi đi lại lại làm gì?”

Sư đáp: -Đạp dẫm cho hư giày cỏ.”

Minh Hóa nói: -Để làm gì?”

Sư nói: -Lão già này đối đáp mà không hiểu.”

65. Sư đến tìm Phụng Lâm. Trên đường đi gặp một bà lão.

Bà lão hỏi: -Ông đi đâu?”

Sư đáp: -Đến Phụng Lâm.”

Bà lão nói: -Tiếc rằng Phụng Lâm không có ở đây.”

Sư hỏi: -Phụng Lâm đi đâu?”

Bà lão bỏ đi. Sư gọi bà lại. Bà quay đầu lại. Sư liền đánh.

66. Sư đến Phụng Lâm. Phụng Lâm hỏi: -Có việc đem hỏi được chăng?”

Sư đáp: -Đâu được khoét thịt làm thương tích?”

Phụng Lâm nói:

Trăng biển trong không bóng, (Hải nguyệt trùng vô ảnh)

Cá lội riêng tự lằm. Du ngư độc tự mê.)

Sư nói:

Trăng biển đã không bóng, (Hải nguyệt kí vô ảnh)

Cá lội sao lại mê? Du ngư hà đắc mê.)

Phụng Lâm nói:

Xem gió biết sóng dậy, (Quán phong tri lãng khởi)

Nhìn nước đoán buồm bay. Ngoạn thủy dã phạm nhiều.)

63. Having arrived at Zôden's (Xiangtian)' place, the Master asked, ~~Neither~~ ordinary nor sacred, what can you say, Master? Speak quickly!"

Zôden said, ~~This~~ old man is just as you see."

The Master shouted and said, ~~All~~ you baldheads, what food are you seeking here?"

64. The Master arrived at Myôke's (Minghua) place.

Myôke said, ~~G~~oming and going, what are you doing?"

The Master said, ~~Just~~ wearing out straw sandals."

Myôke said, ~~After~~ all, what's the point?"

The Master said, ~~This~~ old fellow doesn't even know how to carry on a dialogue!"

65. On the way to see Hôrin (Fenglin), the Master met an old woman.

The old woman asked, ~~Where~~ are you going?"

The Master said, ~~To~~ see Hôrin."

The old woman said, ~~H~~ôrin is not there."

The Master asked, ~~Where~~ did he go?"

The old woman walked away. The Master called ~~Grandma!~~" The old woman turned her head. The Master walked away.

66. The Master arrived at Hôrin's (Fenglin) place.

Hôrin said, ~~May~~ I ask you something?"

The Master replied, *~~Why~~ injure perfectly good flesh to make a wound?"*

Hôrin said,

The clear, shadowless moon over the ocean;

The solitary fish swims further astray.

The Master responded,

As the clear moon casts no shadow over the sea,

How could the fish swim further astray?

Hôrin said,

Looking at the wind, I know the arising waves.

Over lively waters, fluttering sails.

Sư nói:

*Một vầng riêng chiếu non sông lặng,
Chợt cười một tiếng đất trời kinh.*

(Cô luân độc chiếu giang sơn tịnh
Tự tiểu nhất tỉnh thiên địa kinh.)

Phụng Lâm nói:

*Mặc đem ba tác soi trời đất,
Một câu hợp lý thử bàn xem.*

(Nhậm tương tam thốn huy thiên địa
Nhất cú lâm cơ thức đạo khan.)

Sư nói:

*Gặp tay kiếm khách nên trình kiếm,
Chẳng phải nhà thơ chớ hiển thơ.*

(Lộ phùng kiếm khách tu trình kiếm
Bất thị thi nhân mạc hiển thi.)

Phụng Lâm liền thôi. Sư liền có bài tụng:

*Đại đạo hần đồng
Mặc hướng tây đông
Đá lửa chẳng kịp
Lửa chớp không thông.*

Qui Sơn hỏi Ngưỡng Sơn: *“Nếu lửa đá chẳng kịp, ánh chớp không thông thì các thánh ngày xưa lấy gì cứu người?”*

Ngưỡng Sơn nói: *“Ý hòa thượng thì sao?”*

Qui Sơn đáp: *“Hễ có ngôn thuyết đều không thực nghĩa.”*

Ngưỡng Sơn nói: *“Không phải thế đâu!”*

Qui Sơn hỏi: *“Theo ông thì thế nào?”*

Ngưỡng Sơn đáp:

*Phía công cây kim chẳng qua lọt;
Phía tư xe ngựa thường lưu thông.*

The Master said,

*The moon shines alone.
Rivers and mountains are still.
When I erupt in great laughter,
Heaven and earth are astonished.*

Horin said,

*You may illuminate heaven and earth with your
Three-inch-long tongue,
But try to give the most appropriate phrase under
The present circumstances.*

The Master said,

*Upon meeting a swordsman on the Way,
Present him with a sword.
Unless he is a poet,
Don't present him with a poem.*

Hôrin desisted. The Master then composed a verse:

*The great Way is beyond comparison.
East or west, it goes as it will.
Faster than a spark from flint,
Even a flash of lightning cannot reach it.*

Isan (Weishan) asked Kyôzan (Yangshan), “If it is faster than a spark from flint” and even a flash of lightning cannot reach it, ‘how did the ancient worthies save people?’”

Kyôzan said, “What do you think, Oshô?”

Isan said, “The words are there, but I can see no meaning.”

Kyôzan said, “No.”

Isan said, “What do you think, then?”

Kyôzan said,

*Officially, not even a needle is allowed.
But privately even a carriage can pass through.*

67. Sư đến gặp Kim Ngưu¹⁷⁸. Kim Ngưu thấy Sư đến bèn đưa ngang cây gậy và ngồi xỏm ngay cửa. Sư dùng tay gõ vào gậy ba cái, rồi vào trong nhà ngồi vào tòa thứ nhất.

Kim Ngưu xuống gặp và hỏi: –Hễ khách chủ gặp nhau đều có đủ oai nghi. Thượng tọa từ đâu đến lại quá vô lễ như vậy?”

Sư đáp: –Lão Hòa thượng nói gì?”

Kim Ngưu toan mở miệng, Sư bèn đánh. Kim Ngưu làm bộ ngã. Sư lại đánh.

Kim Ngưu nói: –Hôm nay chẳng thuận tiện.”

Qui Sơn hỏi Ngưỡng Sơn: –Hai vị tôn túc ấy có ai thắng ai bại chẳng?”

Ngưỡng Sơn đáp: –Nói thắng thì cả hai đều thắng, nói bại thì cả hai đều bại.”

68. Khi Sư sắp tịch, ngài yên bảo: –Sau khi ta tịch chẳng được diệt mất Chánh Pháp Nhãn Tạng của ta.”

Tam Thánh Huệ Nhiên¹⁷⁹ thưa: –Đâu dám diệt mất Chánh Pháp Nhãn Tạng của hòa thượng?”

Sư bảo: –Về sau có người hỏi, người đáp thế nào?”

Tam Thánh liền hét.

Sư bảo: –Ai biết Chánh Pháp Nhãn Tạng của ta đến bên con lừa mù diệt mất.”

Nói xong, Sư an nhiên thị tịch. Nhằm niên hiệu Hàm Thông năm thứ tám (867), ngày 10 tháng Giêng năm Đinh Hợi. Vua ban thụy là Huệ Chiêu Thiền Sư, thụy hiệu là Trừng Linh.

¹⁷⁸ Hòa thượng Kim Ngưu ở Trấn Châu là đệ tử nổi pháp của Mã Tổ.

¹⁷⁹ Tam Thánh Huệ Nhiên là đệ tử nổi pháp của Lâm Tế.

67. The Master arrived at Kingyü's (Jinniu)¹⁸⁰ place.

Seeing the Master coming, Kingyü held a stick crosswise and sat down, barring the gate. The Master struck Kingyü's stick three times. He then entered the monks' hall and sat in the first seat.

Kingyü came in and seeing the Master, he said, "There is etiquette between host and guest. Where do you come from, Reverend? You are extremely rude!"

The Master said, "What are you talking about, elderly Oshô (Heshang)?"

Kingyü started to say something. Immediately the Master hit him. Kingyü pretended to fall down. The Master hit him again.

Kingyü said, "Today is not my day."

Isan (Weishan) asked Kyôzan (Yangshan), "In the case of these two venerables, was there any winning and losing?"

Kyôzan said, "As for winning, they both win. As for losing, they both lose."

68. When the Master was about to pass away, he sat regally and said, "After my departure, don't ever extinguish the Treasury of my True Dharma Eye."

Sanshô (Sansheng)¹⁸¹ came forward and said, "Who dares extinguish the Treasury of your True Dharma Eye?"

The Master asked, "In the future, if someone asks you, what will you say to him?"

Sanshô shouted. The Master said, "Who would ever have thought that the Treasury of my True Dharma Eye would be extinguished upon reaching such a blind donkey!"

Having said these words, while sitting regally, the Master shed his body.

¹⁸⁰ "Kingyü": This "Jin Niu" is possibly the Master Jin Niu of Zhen State, who was the Dharma heir of Ma Zu.

¹⁸¹ "Sanshô": One of the Dharma heirs of LinJi.

69. Sư hiệu là Nghĩa Huyền, họ Hình, quê ở Nam Hoa thuộc Tào Châu. Thuở nhỏ Sư đã có chí xuất trần, đến lớn xuất gia thọ cụ túc giới. Sư dừng các nơi giảng pháp, nghiên cứu tinh tường giới luật, thâm hiểu kinh luận.

Sư than rằng đây là phương thuốc cứu đời chưa phải yếu chỉ của giáo ngoại biệt truyền. Sư liền đi du phương.

Đầu tiên tham học với ngài Hoàng Bá, sau đó đến gặp ngài Đại Ngu, bao nhiêu năm tu học được ghi lại trong Hành Lục.

Khi đã được Hoàng Bá ấn khả, Sư liền tìm về Hà Bắc, đến phía Đông Nam thành Trấn Châu, vào một viện nhỏ bên bờ sông Hô Đà mà trụ trì, do tên đất nên gọi là Lâm Tế.

Bấy giờ ngài Phổ Hóa đã ở đó rồi, giả điên giả khùng lộng chúng, chẳng ai đo lường được là phạm hay thánh. Sư đến nơi Phổ Hóa liền phụ giúp.

Khi tông phong Sư hưng thịnh thì Phổ Hóa toàn thân thoát hóa. Điều này phù hợp với huyền ký của Ngưỡng Sơn Tiểu Thích Ca vậy.

Gặp lúc chiến tranh, Sư rời viện đi nơi khác.

Thái úy Mặc Quân Hòa ở trong thành sửa nhà làm chùa, cũng lấy tên Lâm Tế đặt tên chùa và rước Sư về trụ.

Về sau Sư phát áo mà đi về Nam, đến Hà phủ. Phủ chủ là Vương Thường Thị mời Sư ở lại. Sư ở chẳng bao lâu thì đến ở tại nhà đông chùa Hưng Hóa thuộc phủ Đại Danh.

69. The Master's name was Gigen (Yixuan). He was from Nanka of Sô State (Caozhou Nanhua). His family name was Kei (Xing). As a child, he was extremely bright. When he grew older, he was famous for his filial piety. After shaving his head and receiving the full precepts, he stayed at the monasteries of the sutra study school, and he studied the Vinaya (precepts) and the shastras (commentaries) deeply and extensively.

One day he said with a sigh –These are merely prescriptions of medicine to treat the world. They are not the principles of direct transmission outside the scriptures.” He then changed his robe and began his pilgrimage.

First, he practiced under Ôbaku's (Huangbo) guidance. Then, he visited Daigu (Dayu). The words uttered during these encounters have been recorded in Anroku (Xinglu) (Record of Pilgrimages). After receiving transmission from Ôbaku, the Master went to the southeast corner of the walled capital of Chin State (Zhenzhou) in Kahoku (Hebei, north of the river) and became the abbot of a small temple on the bank of the Koda River. The name of the temple, Rinzai (Linji) (Overlooking the Ford) refers to this geographical location.

By the time Rinzai arrived, Fuke (Puhua) was already there. Fuke, who pretended to be a lunatic, was well received by the townspeople. No one could discern whether he was a sage or an ordinary man. When the Master got there, Fuke supported his Dharma activities.

When the Master's teaching flourished, Fuke vanished, body and all. This was in accord with the predictions made by Kyozan (Yangshan), the little Shakya.”

A war began. The Master relinquished his temple.

The Great Marshal Moku Kun Wa (Tai Wei Mo Jun He), who had a house inside the wall, donated it and made it into a temple, continuing to use the name –Rinzai” (Linji). He then invited the Master to stay there.

With a flourish of his robe, the Master went south to Ka Prefecture (Hefu). The Governor of the Prefecture, Ô Jo Ji (Wang Changshi), welcomed him as his own master. After staying there for a short while, the Master went to Kôke (Xinghua) temple in Daimin Prefecture (Daming Fu) and lived in the eastern hall.

Một hôm, Sư không bệnh tật bỗng mặc áo ngồi yên, vẫn đáp cùng Tam Thánh xong thì an nhiên thị tịch. Bấy giờ là ngày mồng Mười tháng Giêng năm Đinh hợi, niên hiệu Hàm Thông thứ 8 đời Đường (tức năm 867 đời Đường Ý Tông).

Môn đồ đem toàn thân Sư nhập tháp ở phía tây bắc phủ Đại Danh. Vua ban tên thụ là Tuệ Chiêu Thiền sư, tháp hiệu là Trường Linh.

Nay chấp tay cúi đầu ghi lại tiểu sử của Sư.

*

* *

Đệ tử truyền pháp tên Bảo Thọ ở Trấn Châu, là Diên Chiêu kính ghi.

Đệ tử truyền pháp trụ tại chùa Hưng Hóa phủ Đại Danh là Tồn Tương hiệu khám.

Tỳ-kheo trụ tại Cổ Sơn Viên Giác ở Phước Châu là Tông Diễn trùng khai.

One day, he adjusted his robe and sat regally. Although he was not ill, after his dialogue with Sanshō (Sansheng) was over, he quietly departed. It was on the tenth day of the first month of Spring, in the eighth year of Kantzu (Xiantong)—the Year of the Boar—(Dinghai) in the Tang Dynasty (867 CE).

His disciples built a pagoda in the northwest corner of Daimin Prefecture (Darning Fu), where the Master's body was buried. The emperor gave him a posthumous title, Eshō Zenji (Huizhao Chanshi). The name of the pagoda is Chōrei (Chengling).

Putting my palms together, bowing my head low, I have summarized the life of the Master.

*

* *

Respectfully written by Enshō (Yanzhao), a Dharma heir at Hoju (Baoshou) temple, in Chin State (Zhenzhou).

The recorded sayings of Zen Master Rinzai Eshō of Chin State (Zhenzhou) (Lin Ji Hui Zhao Chan Shi Yu Lu),

Proofread by Sonshō (Cunjiang), a Dharma heir at Kōke temple, Daimin Prefecture.

Revised by Soyen Engaku (Zongyan Yuanjue) in Fuku State (Fuzhou), Kosan (Gushan).

*

MỤC LỤC

Tựa 5

Thượng Đường 9

THỊ CHÚNG 21

Khám Biện 97

Hành Lục 119

CONTENTS

Preface 6

Ascending the High Seat 10

TEACHING THE ASSEMBLY 22

Cross Examinations 98

Record of Pilgrimages 120

LÂM TẾ NGŨ' LỤC

THE SAYINGS of ZEN MASTER LINJI YIXUAN

Commentary by Thích Nữ Thuận Bạch

A. VÔ VỊ CHÂN NHÂN

3. Sư lên giảng đường bảo:

- Trên cục thịt đồ có vô vị chân nhân, thường từ cửa mặt các ông ra vào. Người chưa được chứng cứ hãy xem! Xem!

—Cục thịt đồ” chính là thân và tâm của chúng ta.

Thuật ngữ “chân nhân” lúc đầu chỉ cho người chân học lý tưởng theo Lão giáo. Trong nhà Phật từ đời Hậu Hán trở về sau, danh từ này ám chỉ đệ tử giác ngộ của Phật, bậc A-la-hán, hoặc những vị Bồ-tát.

Nếu có ngôi vị thứ lớp là có so sánh đối đãi thì không thể là chân lý tối hậu được.

Có vị Tăng ra hỏi:

- Thế nào là vô vị chân nhân?

Vô vị chân nhân không phải vận dụng cả sáu thức để hỏi mà được. Hỏi là tìm ngoài mình, bỏ quên thực tại hiện tiền.

Sư bước xuống tòa, nắm đứng bảo:

- Nói! Nói!

Lâm Tế nắm đứng vị tăng khiến dứt bật thắc mắc tìm cầu, để khai mở trực giác. Tuy nhiên khi hỏi mà không lệ thuộc vào sáu thức cũng như đối tượng của sáu căn là sáu trần thì lời đáp ngay câu hỏi (Đáp tại vấn xử.)

Bảo “Nói!” để khai mở vô vị chân nhân nơi vị tăng. Nói là vận hành diệu dụng của vô vị chân nhân.

Vị tăng ấy suy nghĩ. Sư liền buông ra, nói:

- Vô vị chân nhân là cái gì, que củt khô!

Sư liền về phương trượng.

Đang nghĩ ngợi tức còn thắc mắc chưa dứt bật suy nghĩ nên không lĩnh hội.

A. TRUE PERSON WITHOUT RANK

3. Ascending the high seat, the Master said, “From your lump of red flesh there is a True Person without Rank who is always going out and coming in through the face. If you have not yet testified to this, look! Look!”

–Lump of red flesh” is all of our body-mind.

True man was originally a term for the ideal, perfected adept of Taoism. In Buddhist works from the Later Han on, the term was used to designate fully enlightened disciples of the Buddha, completed arhats, and also was applied to bodhisattvas.

If there are ranks there is comparison and discrimination, thus it is not ultimate truth.

Then a monk came forward and asked, “What about the True Person without Rank?”

We cannot use our six consciousnesses for asking to find out the true person. Asking is to search outside, therefore we lose the reality here and now.

The Master got down from his seat, grabbed him, and said, “Speak! Speak!”

The Master seized the monk to extinguish his questioning thinking so that his intuition could open up. However when the question is uttered independently of our six consciousnesses, the answer is in the question itself.

Saying, –Speak, speak!” the Master wants to open up the true person in the monk. This is how the functioning of the true person must be.

The monk was going to say something, whereupon the Master pushed him away and said, “The True Person without Rank! What a piece of shit!”

Then the Master returned to his quarters.

He tried to answer but he couldn't because he could not stop his questioning-thinking, thus he would not attain awakening.

8. Sự thượng đường, bảo:

“Có một người lâu dài ở giữa đường mà chẳng lìa nhà; có một người lìa nhà mà chẳng ở giữa đường. Người nào nên nhận sự cúng dường của trời người?”

Liên xuống tòa.

Thiền sư Bạch Ẩn Huệ Hạc (1686-1769), trong lời bình về Ngũ Vị của Tào Động, đã nói rằng người như trên đã chứng ngộ ngôi vị thứ tư như sau:

Thiền Trung Chí:

*Hai kiếm tranh nhau
Cần gì tránh.
Tay kiếm bậc thầy
Như sen sáng trong lửa.
Nguyên vẹn nơi mình
Chí xung thiên.*

11(b). “Các ông nếu hay bật được tâm luôn luôn chạy tìm, liên cùng Phật Tổ chẳng khác. Các ông muốn được biết Phật, Tổ chăng? Chính trước mặt ông hiện nghe Pháp ấy vậy.

“Học nhân thiếu tin chẳng đến, liền chạy tìm ra ngoài. Dù có tìm được, cũng chỉ là tướng thù thắng của văn tự, trọn chẳng dạng ý của Phật, Tổ sống. Chớ làm!

“Các ông muốn cùng với Phật, Tổ chẳng khác, chỉ chớ tìm kiếm bên ngoài.

“Trên một tâm niệm thanh tịnh sáng suốt của ông là ngôi nhà Phật Pháp thân của ông.

“Trên một tâm niệm vô phân biệt sáng suốt của ông là ngôi nhà Phật Báo thân của ông.

“Trên một tâm niệm vô sai biệt sáng suốt của ông là ngôi nhà Phật Hóa thân của ông.

“Ba thứ thân này là ông, hiện nay ở trước mắt đang nghe Pháp. Chỉ không tìm kiếm bên ngoài liền có công dụng này.

8. Ascending the high seat, the Master said, “One is forever on the Way, yet has never left home. Another has left home, yet is not on the Way. Which one deserves to receive the offerings of humans and devas?”

He then descended from his seat.

Zen master Hakuin Ekaku (1686-1769), in his commentary upon the Soto Five Ranks, says that these men attain the same degree of enlightenment as described in the verse on the Fourth Rank,

The Arrival at Mutual Integration:

*When two blades meet point on,
There’s no need to withdraw.
The master swordsman
Is like the lotus blooming in the fire.
Such a man has in and of himself
A heaven-soaring spirit.*

11(b). “If you can stop your continuously seeking mind, then there will be no difference between you and the buddhas and patriarchs. Would you like know the buddhas and patriarchs? They are none other than those of you who are now in front of me, listening to the Dharma.

“Because you students of Dharma don’t have enough confidence in yourselves, you search outwardly. Even if you find something through seeking externally, that something is merely a description in written words. You will never get the vital spirit of the patriarchs that way.

If you don’t want to be different from the buddhas and patriarchs, just don’t seek outside.

“The pure light of your mind at this moment—this is Dharmakaya Buddha within your own house. The non-discrimination light of your mind at this moment—this is Sambhogakaya Buddha within your own house. The undifferentiated light of your mind at this moment—this is Nirmanakaya Buddha within your own house.

“This threefold body is you, listening to my teaching right now. When you don’t seek it by running around outside, you embody these functions.

7. Sự thượng đường, bảo:

“Một người ở trên đỉnh cô phong, không lối xuất thân. Một người đứng ở ngã tư đường cũng không trái thuận. Người nào ở trước, người nào ở sau?”

“Chẳng làm Duy-ma-cật, chẳng làm Phó Đại Sĩ. Kính chào!”

“Các nhà kinh luận lấy ba thân này làm nguyên tắc tốt cùng. Nhầm chỗ thấy của sơn tăng thì không phải vậy. Ba thân này là danh ngôn, cũng là ba thứ nương.

Ba loại thân (tam thân) của Phật gồm:

- Pháp thân thường trụ, không sanh diệt, tức Phật tánh, không tùy duyên sanh, không hình tướng, thể sáng suốt và thanh tịnh.
- Báo thân do quả báo sau khi chứng ngộ Pháp thân, có sanh diệt. Báo thân có hai phương diện là tự thọ dụng thân và tha thọ dụng thân.
- Hóa thân tùy duyên ứng hiện để giác ngộ chúng sanh.

“Người xưa nói rằng:

Thân nương nghĩa lập.

Cõi theo thể bản.

“Pháp tánh thân và Pháp tánh độ biết rõ là quang ảnh.

“Đại đức! Các ông hãy nhận biết người đưa quang ảnh là nguồn gốc tất cả chỗ của chư Phật, là chỗ các ông về nhà.

Nguồn gốc tất cả chỗ của chư Phật là câu Thần Hội Hà Trạch, đệ tử Lục Tổ, đã nói trong đối đáp với Lục tổ sau đây:

7. Ascending the high seat, the Master said, “One is on a solitary peak and is unable to tread the path. Another one is at a busy crossroads yet is free from preferences. Which one is ahead, which one is behind? Don't regard them as Vimalakirti or Mahasattva Fu. Take care!”

“According to the scholars of the sutras and shastras, the threefold body is the ultimate essence. But this mountain monk has a different view. This threefold body is merely a name. It is also threefold dependence.

The threefold body:

- Dharmakaya buddha, non-birth and non-death, is usually taken to mean the original buddha-nature, which is unconditioned, beyond all form, the essence of wisdom and purity.
- Sambhogakaya buddha, birth and death, is usually taken to mean the manifestation of the buddha's bliss after the realization of the original buddha-nature. It is defined under two aspects, as the body received for the buddha's own enjoyment, and as that received for the sake of others.
- Nirmanakaya buddha is usually taken to mean all the different forms the buddha takes on for the purpose of bringing enlightenment to others.

“A man of old said,

The so-called Buddha-bodies are metaphors for the Teachings of Buddhism.

The so-called Buddha-lands are metaphors for the Nature of the universe.

“Therefore, we clearly see that the body of Dharma-nature and the land of Dharma-nature are nothing but shadows cast by the light.

“Virtuous monks! It is urgently important for you to realize the one who manipulates the light. That is the origin of all the buddhas to which all followers of the Way return.

The origin of all the buddhas' is spoken by Heze Shenhui, an important heir of the Sixth Patriarch as in the following dialogue:

Another day, when the Patriarch was addressing the assembly, he said,

Một hôm Tổ bảo đại chúng, “Ta có một vật không đầu không đuôi, không tên không họ, không lưng không mặt, các người biết chăng?”

Sư bước ra thưa, “Ấy là nguồn gốc tất cả chỗ của chư Phật, là Phật tánh của Thần Hội.”

Tổ bảo, “Đã nói với các người là không tên không họ, người lại kêu là nguồn gốc, Phật tánh!”

Thần Hội cúi đầu và lui gót.

“Sắc thân tứ đại này của các ông không biết thuyết Pháp nghe Pháp. Gan mật dạ dày ruột không biết thuyết Pháp nghe Pháp, hư không chẳng biết thuyết Pháp và nghe Pháp.

“Vậy cái gì biết nói Pháp và nghe Pháp?

“Là cái rõ ràng trước mắt ông, chẳng có hình dáng, riêng sáng - chính là cái biết thuyết pháp nghe pháp. Nếu thấy được như thế đã cùng với Phật, Tổ không khác. Chỉ trong tất cả thời dừng cho gián đoạn, chạm mắt đều là phải.

“Chỉ vì tình sanh trí cách, tưởng dấy thể sai, do đó luân hồi trong tam giới chịu các thứ khổ.

Câu “Tình sanh trí cách, tưởng dấy thể sai” nằm trong Lời Dẫn của Tân Hoa Nghiêm Kinh Luận do Lý Tôn Huyền trước tác:

—~~N~~hững chúng sanh xưa nay đều có biến trí tuệ là nguồn, loài hữu tình có Pháp thân là thể. Nhưng khi phiền não nổi lên, trí tuệ bị che mờ, và khi nghĩ tưởng động chuyển thì thể tánh biến đổi. Nếu thâm nhập được nguồn thì phiền não tan biến; nếu nhận ra tâm thì thể tánh hiệp nhất.”

“Nếu nhằm chỗ thấy của sơn tăng thật là rất sâu, thật là giải thoát.

—have something that has neither head nor tail, neither name nor designation, neither back nor front. Do you recognize it?”

The master [Shenhui] stepped forward and said, — is the primal source of all the buddhas and Shenhui’s buddha-nature as well!”

The Patriarch said, —have just told you that it has neither name nor designation, yet you now call it the origin of the buddhas and buddha-nature!”

The master bowed deeply and retired.

“Your body composed of the four great elements can neither preach the Dharma nor listen to the Dharma. Your spleen, stomach, liver, and gallbladder can neither preach the Dharma nor listen to the Dharma. The boundless sky can neither preach the Dharma nor listen to the Dharma.

“What is it that can preach the Dharma and listen to the Dharma?

“This very you existing clearly before my eyes, without form, shining alone—it is this one who can preach and listen to the Dharma. If you see it in this way, you are not different from the buddhas and patriarchs. Just never be distracted throughout the day, and whatever you see is it.

“But ,when emotions arise, wisdom becomes clouded, and when thinking wavers, the essence is obscured.” Consequently people transmigrate through the three realms and experience all kinds of suffering.

These lines are from the Introduction of Treatise on the New Translation of the Avatamsaka Sutra, by Li Tongxuan, —As the origin of sentient beings, they have the Sea of Prajna as their source; conscious beings have the total dharma-body as their essential substance. But when feeling arises, prajna-wisdom is barred, and when thinking changes, the essence varies. If the origin is penetrated, feeling vanishes; if mind is known, the substance becomes unified.”

“According to this mountain monk’s view, there is nothing that is not profound, no one who is not emancipated.

11(c). “Đạo lưu, tâm pháp không hình, thông suốt mười phương.

Chữ “tâm pháp” Thiền dùng theo nghĩa của Bồ-đề-lưu-chi, *citta-dharmatā*, là tánh giác bản nguyên của tâm.

Mười phương không có nghĩa thời gian hoặc nơi chốn mà vô lượng vô biên và thường hằng.

**Ở mắt gọi thấy,
Ở tai gọi nghe,
Ở mũi ngửi hương,
Ở miệng nói bàn,
Ở tay nắm bắt,
Ở chân đi chạy.**

“Vốn là một tinh minh phân làm sáu hòa hợp.

Một tinh minh là chân tánh giác mà Phật và chúng sanh đều có đủ, đồng nghĩa với Phật tánh, Pháp thân..v.v. Kinh Lăng Nghiêm cũng nói cùng một ý: –Gác pháp hữu vi đều không có tự tánh; sáu căn cũng lại như thế. Xưa nay sáu căn vốn là một tinh minh, khi tiếp xúc với sáu đối tượng (lục trần) sinh ra sáu thức hòa hợp.”

“Một tâm đã không, tùy chỗ giải thoát.

“Sơn tăng nói thế ấy, ý ở chỗ nào? Chỉ vì tất cả các ông chạy tìm tâm không thể dừng, vướng cơ cảnh nhàn của cô nhân.

“Các ông nhận được chỗ thấy của sơn tăng sẽ chặt đầu Phật Báo và Hóa thân. Hàng mãn tâm Thập địa ví như khách mà thôi. Bạc đẳng giác và diệu giác là kẻ mang gông xiềng. La-hán, Bích-chi ví như xí uế. Bồ-đề, Niết-bàn như cọc cột lừa. Vì sao như thế? Chỉ vì các ông không thấu được ba a-tăng-kì kiếp là không nên có chương ngại này.

11(c). “Followers of the Way, Mind-Dharma has no form. It penetrates throughout the ten directions.

Chan figures seem to have adopted Bodhiruci’s use as *citta-dharmata*, the original awakened nature of the mind.’

Ten directions signify neither time or space. It is infinite and boundless eternity.

In the eyes it is called seeing.

In the ears it is called hearing.

In the nose it smells odors.

In the mouth it converses.

In the hands it holds.

In the feet it runs.

“Fundamentally, it is one pure radiance. When divided, it becomes six harmonious functions.

The true enlightened nature that the buddha and all sentient beings possess, that is buddha-nature, dharma body...etc. The Surangama Sutra expressed almost the same idea, -All illusory dharmas are utterly without self-nature; the six sense organs are also like this. Originally they depend upon one pure radiance, which, divided - six sense organs in contact with six sense objects - becomes the six harmoniously united spheres of sense.”

“As One Mind does not exist to begin with, wherever you go, you are already emancipated.

“What is the point of this mountain monk speaking in this way? Just because you followers of the Way cannot stop your seeking mind, you are lost in the expedient means of the ancient worthies.

“Followers of the Way, take this mountain monk’s view and you will cut off the head of Sambhogakaya and Nirmanakaya Buddha. A Bodhisattva who has accomplished the tenth stage of mind is just like a low-class bastard. A Bodhisattva who has attained the two levels of supreme awakening—a fellow carrying chains. An arhat and pratyeka—like piss and shit. Bodhi and nirvana—like hitching posts for donkeys. Why is this so? Because you followers of the Way haven’t yet realized that the three asamkhaya kalpas are without substance, thus you have these impediments.

“Nếu là đạo nhân chân chánh trọn chẳng như thế. Chỉ:

***Tùy duyên tiêu nghiệp cũ,
Hồn nhiên mặc áo xiêm.
Cần đi thì đi,
Cần ngồi thì ngồi,
Tâm không một niệm
Mong cầu Phật quả.***

Câu này diễn tả hành động tự tại của một bậc đạo nhân trong bài Lạc Đạo Ca của Nam Nhạc Minh Toàn,

*Muốn đi thì đi
Muốn ngồi thì ngồi.*

Hành trạng của ngài ít được biết. Ngài nhập chúng và nối pháp Phổ Tịch (651-739), tổ thứ hai phái Bắc Thiền, đang giáo hóa ở Tung Sơn, gần Lạc Dương. Về sau ngài quy ẩn trong núi Nam Nhạc phía bắc Hồ Nam, còn có tên là Lại Tàn [vì hay dùng thức ăn thừa].

Vua Đức Tông [triều đại 779-805] nghe danh của ngài sai sứ đến vời về triều. Sứ thần đến hang tuyên chiếu lệnh của thiên tử và bảo, -Xin hòa thượng đứng lên nghe chiếu chỉ của vua.”

Lúc bấy giờ ngài đang un khoai trong lửa phân bò, lấy ra một củ khoai và im lặng ngồi ăn, trời lạnh mũi chảy lòng thòng. Viên sứ bật cười và nói, -Xin hòa thượng chùi mũi.” —**Đi** sao ta phải vì người đời mà chùi mũi?” ngài đáp. Và ngài vẫn không đứng dậy.

Viên sứ trở về tâu lên vua Đức Tông. Vua rất là khâm phục.

“Bời đâu như thế? Cổ nhân nói rằng:

***Nếu muốn làm việc cầu Phật,
Phật là điểm lớn sanh tử.***

The True Person of the Way is never like that.

Just live in accord with circumstances, and by doing so erase your past karma.

Accept things as they come and freely wear your clothes.

When you want to go, go.

When you want to sit, sit.

Never have a single thought

About seeking buddhahood.

This describes the complete freedom of action possessed by a man of the Way, as the verses in the Song of Enjoying the Way of Nanyue Mingzan:

When I want to go I simply go

When I want to stay I simply stay.

Of Nanyue Mingzan himself little is known. He joined the assembly of Puji (651-739), second patriarch of the Northern school of Zen, who was teaching on Mount Song, not far from the city of Luoyang, and became one of Puji's heirs. Later Mingzan lived in a hut on Mount Nanyue in southeastern Hunan. There he was known Lanzan.

Emperor Dezong [r.779-805] heard his name and dispatched a messenger to summon him to the court. When the messenger reached the cave he announced the command of the Son of Heaven, then said, “Your Reverence should rise and acknowledge the Imperial Benevolence.”

Zan, who at the time was poking a fire of cow-dung, pulled out a roasted root and began to eat. As it was wintertime, mucous was dripping down onto his chin, and he made no answer. The messenger laughed and said, “May I suggest that Your Reverence wipe the mucous away?” “Why should I go to that bother for a common man?” Zan replied. In the end he did not rise.

The messenger returned and reported to the throne. Dezong was filled with admiration.

“Why is this so? A man of old said,

,If you want to do this and that trying to seek Buddha, Buddha becomes a great herald of birth and death.”

13. Sự dạy chúng rằng:

“Đạo lưu, Phật Pháp không có chỗ dụng công.

Không có chỗ dụng công nghĩa là không có ý định hoặc nỗ lực mong cầu chứng đắc.

Câu này trong bài Tâm Minh của Pháp Dung (594-657), sơ tổ tông Ngưu Đầu:

*Sinh khởi không lưu dấu
Sinh và chiếu là một.
Ai muốn tịnh hóa tâm
Phải không chỗ dụng công.*

Cũng vậy, Nam Nhạc Minh Toàn trong bài Lạc Đạo Ca:

*Ráng sức để dụng công
Càng trôi sâu trong vô minh.
Nắm bắt bao giờ được
Không nắm tắt viên thành.*

“Chỉ bình thường vô sự.

Trong sự tu:

- đối với mình, thường xuyên quân bình không kẹt hai bên (thương/ghét, phải/quấy, thiện/ác..),

- đối với người, thấy bình đẳng, không phân biệt đối đãi.

Vô sự là làm tất cả mọi sự mà không dính mắc.

*Đi đại, đi tiểu,
Mặc áo, ăn cơm,
Nhọc đến thì nằm.
Người ngu cười ta, kẻ trí biết ta.*

Câu này từ Lạc Đạo Ca của Nam Nhạc Minh Toàn:

*Không mong lên trời
Không cầu phước báo.
Đói đến ăn cơm
Mệt thì ngủ khò.
Người ngu cười ta
Người trí biết ta.
Không ngu không đần
Bổn tánh đang là.*

“Người xưa nói:

Công phu bên ngoài thấy là kẻ ngu.

**13. The Master addressed the monks, saying,
“Followers of the Way, as to Buddha-Dharma, no artificial
effort is necessary.**

No effort is necessary is making no intentional or special efforts toward the attainment of buddhadharma. This emphasis is seen in Inscribing on Mind of Faron (594-657), the first patriarch of the Niutou school:

*When producing is without the marks of producing,
Producing and illuminating are one and the same.*

*One who would achieve purity of mind
Should have no intention of making effort.*

Likewise, Nanyue Mingzan says in his Song of Enjoying the Way:

*Effortfully to make effort
Is to spin deeper and deeper in darkness.
To grasp after is never to gain
Not to grasp after is to naturally succeed.*

“Just be natural, don’t strive.

In practice with ourselves we are in equilibrium, non-attached to duality (love/hate, right/wrong, good/bad..ect.). In relation to others we are non discriminating, seeing them as equals. And we are doing everything but not being attached.

Shitting, pissing, putting on clothes,

Eating food, and lying down when you are tired.

Fools may laugh at me, but the wise understand.

This verse is quoted from the Song of Enjoying the Way of Nanyue Mingzan:

*I have no wish for rebirth as a god
Nor do I cling to fields of merit.
When hungry, I eat
When tired, I sleep.
Fools laugh at me
But the wise understand.
It is not stupidity and dullness
But original nature as it is.*

**“A man of old said, „If you seek something outside
yourself you are a great fool.”**

“Các người phải tùy thời làm chủ, ngay đó đều chân.

Câu này trong Bất Chân Không Luận của Tăng Triệu:

–Kính nói, Vi diệu thay! Thế Tôn không ra khỏi chân giới xứ mà thiết lập chỗ của muôn pháp.”

“Cảnh đến lôi kéo chẳng được. Dù có tập khí nghiệp địa ngục vô gián, tự chuyển thành biển lớn giải thoát.

“Học giả ngày nay hoàn toàn không biết Pháp. Ví như dê mũi người, chạm vật là bỏ vào miệng, tở thầy chẳng biện, chủ khách chẳng phân. Bọn như thế tâm tà vào đạo, gặp chỗ ồn náo liền vào. Họ không được gọi là người chân xuất gia, mà chính là người chân tục gia.

“Người xuất gia phải luôn luôn có kiến giải chân chánh bình thường, biết Phật biết ma, ranh chân ranh ngụy, rõ phạm rõ thánh. Nếu biện được như thế gọi là người xuất gia chân chánh.

Lý tưởng của một sa-môn hay người xuất gia được mô tả trong kinh Tứ Thập Nhị Chương:

–Những người từ giã cha mẹ đi xuất gia, nhận biết tự tâm, rõ suốt bản tánh, ngộ pháp vô vi, gọi là bậc sa-môn. [Những vị này] thường giữ gìn 250 giới, sống đời thanh tịnh. Khi tu tứ chân đạo sẽ thành bậc A-la-hán...”

“Nếu ma Phật không biết chính là ra nhà này vào nhà kia, gọi là chúng sanh tạo nghiệp, chưa được gọi là người chân xuất gia.”

“Just become the master wherever you are. Then, any place you stand is the true place.

This line comes from the Treatise on the Emptiness of the Unreal, a work in Senzhao's Commentary: A sutra says, How marvelous, World-Honored One! Without moving from the realm of the true, you establish the standing place of all dharmas.”

“If you can do this under any circumstances, you will not be dislodged. Even if you have some evil karma due to your past delusions, addictions, and your having committed the five heinous crimes, these themselves become the great ocean of emancipation.

“You students of today do not know the Dharma. Just like sheep, taking into your mouths whatever your nose happen upon. Unable to distinguish between servant and master. Unable to discern host from guest. Students like you enter the Way with impure motivation. You go wherever there is a crowd. You cannot be called true renouncers of home. You are in fact true householders.

“The true renouncer of home must attain genuine insight. He must see through buddha, see through the devil, see through the true, see through the false, see through the secular, see through the sacred. Only one who can discern in this way deserves to be called a true renouncer of home.

An ideal Sramana or renouncer of home is described in the Sutra in Forty Two Chapters:

—Those who take leave of their parents and go forth from their homes, who know their own minds and understand its source, and who penetrate to unconditioned dharma, are called sramanas. They constantly uphold the two hundred and fifty precepts, they value and abide in purity. By practicing the four true paths, they become arhats...”

“One who cannot see through a devil or see through a Buddha has just left home to enter another home. Such a person is called a sentient being who creates karma, not a true renouncer of home.”

B. TÔ SƯ TÂY LAI Ý

21(a). Hỏi: “Ý tổ sư từ phương Tây sang thế nào?”

“Ý tổ sư từ phương Tây” có nghĩa nguồn cội của thiền. Giáo là lời của Phật, Thiền là tâm của Phật.

Sư đáp: “Nếu có ý tụt cứu chẳng xong.”

Hỏi: “Đã không ý sao gọi là Nhị Tổ được pháp?”

Sư đáp: “Được đó là chẳng được.”

Hỏi: “Nếu đã chẳng được thế nào là ý chẳng được?”

Sư đáp: “Vì nhằm tất cả chỗ tìm kiếm tâm không thể thôi. Do đó Tổ sư nói: ,Đốt thay! Đại trượng phu đem đầu tìm đầu.”

Trong Kinh Lăng Nghiêm, đức Phật dẫn chuyện Diễn-nhã-đạt-đa ở thành Thất-la-phật soi gương thấy đầu mặt trong gương đẹp, nên muốn thấy trực tiếp không qua tấm gương bèn úp gương xuống. Không thấy được đầu, ông cho mình là yêu quái không có đầu, liền phát cuồng, bỏ chạy.

“Người ngay lời này liền tụt hỏi quang phản chiếu, chẳng cầu cái gì khác, biết tâm mình cùng với Phật và Tổ chẳng khác, liền đó vô sự mới gọi là được pháp.

40. Triệu Châu đi hành cước có đến tham vấn Sư. Gặp lúc Sư đang rửa chân.

Triệu Châu liền hỏi: “Tổ Bồ-đề Đạt-ma từ Ấn sang là ý gì?”

Sư nói: “Giống như ông gặp lão tăng rửa chân.”

B. THE INTENTION of THE PATRIARCH

21. Someone asked, "What was the intention of Bodhidharma's coming from the West?"

The intention of the Patriarch's coming from the West is the root-source of Zen. Sutras are Buddha's words. Zen is Buddha's heart.

The Master said, "If there was any intention, he couldn't even have saved himself."

The student asked, "If there was no intention, why did the Second Patriarch receive transmission?"

The Master said, "To attain is the same as no-attainment."

The student asked, "If it is no-attainment, what is the meaning of no-attainment?"

The Master said, "You cannot stop your mind from searching everywhere. Therefore, a patriarch said, „You fool! Looking for a head on top of the one you already have!"

In the Shurangama Sutra the Buddha related the Yajnadatta's story. One morning, Yajnadatta looked at his face in the mirror and it was so beautiful that he wanted to see it directly without a mirror. He put down the mirror and didn't see his head. Being very upset, he thought that he was a ghost without a head.

"When you hear such words, illuminate yourself with your own light and stop searching outside. Then you will learn that your body-mind is not at all different from the buddhas and patriarchs. Then at once, you are free from events (buji). It can be called „obtaining the Dharma."

40. While he was on pilgrimage, Jôshû (Zhaozhou) met the Master. The Master was washing his feet.

Jôshû asked, "What was the intention of Bodhidharma coming from the West?"

Master said, "Just now I am washing my feet."

Triệu Châu đến gần ngoái tai nghe.

Sư nói: “Lại dùng cái vá thứ hai tạt nước dơ.”

Triệu Châu liền đi xuống.

45. Long Nha hỏi: “Ý Tổ sư từ Ấn sang như thế nào?”

Sư nói: “Ông đem thiên bằng đến cho ta!”

Long Nha liền đem thiên bằng cho Sư. Sư nhận thiên bằng rồi đánh.

Long Nha nói: “Đánh thì cứ đánh mà lại không có ý của Tổ sư.”

Long Nha sau đến Thúy Vi hỏi: “Ý Tổ sư từ Ấn sang như thế nào?”

Thúy Vi nói: “Ông đem cái bò đoàn đến cho ta.”

Long Nha liền đem bò đoàn đến. Thúy Vi nhận rồi liền đánh.

Long Nha nói: “Đánh thì mặc tình đánh mà lại không có ý Tổ sư.”

Long Nha sau khi trụ ở viện. Có một vị tăng vào thất thưa hỏi rằng: “Khi hòa thượng đi hành khước, đủ duyên tham hai vị tôn túc, nhân duyên gặp gỡ như vậy ngài có chấp nhận hai vị ấy không?”

Long Nha nói: “Chấp nhận thì chấp nhận lắm, nhưng mà không có ý Tổ sư.”

Jôshû approached, gesturing as if to listen.

The Master said, "Would you like to receive a second ladle of dirty water?"

Jôshû departed.

45. Ryûge (Longya) asked the Master, "What was the intention of Bodhidharma coming from the West?"

The Master said, "Hand me the backrest."

Ryûge gave him the backrest. Upon receiving it the Master immediately hit him with it.

Ryûge said, "You may hit me as you wish, but there's no Patriarch's intention."

Later Ryûge went to Suibi (Cuiwei) and asked him, "What was the intention of Bodhidharma coming from the West?"

Suibi said, "Hand me the cushion."

Ryûge passed him the cushion.

Upon receiving it, Suibi immediately hit him with it.

Ryûge said, "You may hit me as you wish, but there's no Patriarch's intention."

Later, Ryûge became the abbot of a temple. A monk came to receive his guidance. He said, "Ôsho (Heshang) when you were on your pilgrimage, I understand you met with two outstanding venerables. Do you approve of them or not?"

Ryûge replied, "Yes, I approve of them thoroughly. However, there's no Patriarch's intention."

C. ĐẠI Ý PHẬT PHÁP

1(b). Có vị tăng hỏi: “Thế nào là đại ý Phật Pháp?”

Sư liên hét. Tăng lễ bái.

Trong nhà thiền tiếng hét có công dụng dập tắt ngũ ngôn nghĩ tưởng, không còn phân biệt đối đãi. Như Mã Tổ (709-788) hét vào tai đệ tử là Bá Trượng (720-814) trong một buổi tham vấn. Sau đó Bá Trượng trong thời pháp thoại đã bảo tiếng hét Mã Tổ khiến Bá Trượng ba ngày không nghe không thấy.

Sư nói: “Ông thầy này lại nên bàn luận.”

Tăng hỏi:

- Thầy tuyên dương gia khúc tông phong ai, nổi pháp vị nào?”

- Ta ở chỗ Hoàng Bá ba phen thừa hỏi ba lần bị đánh.

Vị tăng suy nghĩ, Sư liên hét, tiếp theo đánh, bảo:

- Không thể đến trong hư không mà đóng đình.

Có ông tọa chủ hỏi:

- Ba thừa mười hai phần giáo đâu chẳng chỉ rõ Phật tánh?

Toàn bộ giáo điển đạo Phật trong ba thừa - Thanh văn, Duyên giác và Bồ-tát - gồm mười hai loại phân chia [theo Trí Độ Luận của Long Thọ] như sau:

1/ Khế Kinh, 2/ Trùng Tụng, 3/ Thọ Ký, 4/ Phúng Tụng, 5/ Tự Thuyết, 6/ Nhân Duyên, 7/ Thí Dụ, 8/ Bồn Sự, 9/ Bồn Sanh, 10/ Phương Quảng, 11/ Vị Tăng Hữu và 12/ Luận Nghĩa.

Ý tọa chủ hỏi ba thừa mười hai phần giáo cũng chỉ rõ Phật tánh, đâu phải chỉ có riêng thiên tông, sao phải lập tông phái riêng?

C. THE ESSENCE of THE BUDDHADHARMA

1(b). A monk asked, "What is the essence of Buddha-Dharma?"

The Master shouted. The monk bowed.

In Zen the function of a shout is to extinguish words and thoughts, and then go beyond the state of discrimination.

As Mazu (709-788) shouted at his disciple Baizhang (720-814) during an interview, Baizhang later said in a lecture that my teacher once shouted at me, and for three days afterwards I was deaf and blind.'

The Master said, "This monk is a worthy opponent."

A monk asked, "Master, of what house is the tune you sing? Whose style of Zen do you succeed?"

The Master said, "When I was at Ôbaku"s (Huangbo) place, I questioned three times and I was hit three times."

The monk was going to say something. The Master shouted and hit him, saying, "You can"t hammer a nail into the empty sky."

A study director asked, "Don't the Three Vehicles and the Twelve Divisions of the teachings clarify Buddha-nature?"

The totality of Buddhist approaches and teachings in Three Vehicles (shravaka, pratyekabuddha, and bodhisattva,) includes:

Twelve Divisions which are 1/ Sutras, 2/ Geya (repetitive hymn) 3/ Vyakarana (the conferring of a record) 4/ Gatha (Song) 5/ Udana (Self-proclaimed) 6/ Nidana (Primary cause) 7/ Avadana (Parable) 8/ Itivrtaka (Former matter) 9/ Jataka (Birth stories) 10/ Vaipulya (Breadth) 11/ Abdhuta-dharma (Wondrous matters) 12/ Upadesa (Discussion).

The lecture master said, "Three Vehicles and the Twelve Divisions of the teachings elucidate buddha-nature, why has the Zen school been established?"

Trong Tam huệ học, giáo điển là ngôn thuyết để Văn-Tư, trong khi thiền tông trên mặt công phu là Tu nương theo câu “bất lập văn tự, trực chỉ nhân tâm,” nhằm khai ngộ trực tiếp cho người học nhận ra Phật tánh, cốt tủy đầu nguồn của kinh điển.

Sư đáp:

- Cỏ hoang chưa từng cuốc.

Ví giáo ngôn như cỏ hoang không nên nuôi dưỡng khi công phu mà cần phải cuốc bỏ. Như giai thoại sau:

Tăng hỏi Thạch Đầu (700-790): “Thế nào là ý tổ sư?”

Thạch Đầu đáp: “Trước mặt ta mọc một dây cỏ hoang mà ta chưa cuốc bỏ trong ba mươi năm nay.”

- Phật đâu dối người?

- Phật ở chỗ nào?

Tọa chủ không đáp được.

Sư tiếp:

- Ở trước Thường Thị định làm mờ lão Tăng. Lui mau! Lui mau! Làm chướng ngại người khác thừa hỏi.

5. Sư thượng đường, tăng hỏi:

- Thế nào là đại ý Phật Pháp?

Sư giờ phát từ lên. Tăng liền hét. Sư liền đánh.

Lại có vị tăng khác hỏi:

- Thế nào là đại ý Phật Pháp?

Sư cũng giờ phát từ lên. Tăng liền hét. Sư cũng hét. Tăng nghĩ ngợi. Sư liền đánh, rồi bảo:

“Đại chúng! Là người vì Pháp thì chẳng sợ mất thân mạng.

The Three Learnings are based upon the verbal teachings for Hearing-Pondering, whereas Zen has the purpose of Practicing following the saying, “Not relying on words and letters, A direct pointing to humanity’s mind,” oriented towards the direct awakening to our buddha nature, the source of scriptures.

The Master replied, “This wild grass has never been tended!”

Weed patch symbolizes verbal teachings which could not be nurtured but should be spaded when practicing. According to the story below,

A monk asked Shitou (700-790), “What is the cardinal meaning of the patriarchs?”

Shitou said, “Right in front of me is a stretch of weeds that I ve never hoed in the past thirty year.”

The director said, “The Buddha never deceived people, did he?”

The Master asked, “Where is Buddha?”

The director had no reply.

The Master said, “You are trying to embarrass me in front of the Counselor. Get out of here right away. Get out of here! You prevent others from asking questions.”

5. The Master ascended the high seat.

A monk asked, “What is the essence of Buddha-Dharma?”

The Master raised his whisk. The monk shouted. The Master hit him.

Another monk asked, “What is the essence of Buddha-Dharma?”

The Master again raised his whisk. The monk shouted. The Master also shouted. The monk was going to say something. The Master hit him.

The Master said to the assembled monks,

“Listen! Those of you who devote yourselves to the Dharma must not be afraid of losing your bodies and your lives.

Ta hai mươi năm ở chỗ tiên sư Hoàng Bá, ba lần thừa hỏi đại ý Phật Pháp, ba lần được ngài cho ăn gậy, giống như cây chổi quét nhăm. Nay ta lại nghĩ đến được một lần ăn gậy, ai là người vì ta thi hành được?

Gậy đánh của Hoàng Bá không phải trách mắng mà để dẹp bỏ ngôn ngữ hành vi của người chưa ngộ.

41. Có thượng tọa Định đến tham hỏi Sư: “Thế nào là đại ý của Phật Pháp?”

Sư bước xuống võng, nắm đứng lại và tát cho một cái rồi buông ra. Thượng tọa Định đứng sững một hồi.

Vị tăng ở kế bên nói: “Thượng tọa Định, sao không lễ bái đi?”

Thượng tọa Định vừa lễ bái bỗng nhiên đại ngộ.

Sư nắm lấy, tát và xô ra, là để dập tắt đường vận hành của ý thức khi thượng tọa Định thắc mắc về câu hỏi và chờ đợi câu đáp. Lúc thượng tọa Định đứng sững là lúc đã dứt bật ý thức. Đến khi lễ bái thì đường trực giác khai mở nên đại ngộ.

“Twenty years ago, when I was at Master Ôbaku’s (Huangbo) place, I asked three times, „What is the ultimate Buddha-Dharma?” and I was honored to receive his stick three times. But it felt like being touched by a soft branch of mugwort. Now I long to taste it once more. Is there anyone who can do it for me?”

Ôbaku’s blow is not for scolding but for rejecting all verbal and physical acts of those who are not realized awakening.

41. „When Jô Jôza (Ding Shangzuo) came to see the Master, he asked, “What is the quintessence of Buddha-Dharma?”

The Master stepped down from his rope-bottomed chair. He seized Jô Jôza’s chest, slapped him and pushed him away. Jô Jôza just stood there.

A monk nearby said, “Jô Jôza, why don’t you bow?”

While bowing, he suddenly attained great enlightenment.

The Master seized Jo Joza’s chest, slapped him and pushed him away to extinguish his way of consciousness asking and expecting the reply. When Jo Joza just stood his consciousness is taken away. While bowing his intuition is opened up.

D. TỨ LIỆU GIẢN

9. Sư thượng đường, tăng hỏi: “Thế nào là câu thứ nhất?”

Có ba giai thoại về câu thứ nhất (đệ nhất cú) như sau:

1/ Trong Triệu Châu Ngũ Lục:

Có người hỏi Triệu Châu, “Thế nào là Đệ nhất cú?” Triệu Châu ho.

Người ấy hỏi tiếp, “Đó là như vậy sao?” Triệu Châu nói, “Ta cũng không ho được!”

2/ Tuyết Phong có lần hỏi trưởng lão Thái Nguyên Phù, “Gó phải Lâm Tế có Tam cú?”

Trưởng lão đáp, “Phải.” Tuyết Phong hỏi, “Thế nào là Đệ nhất cú?” Trưởng lão nhướng mắt nhìn Tuyết Phong. Tuyết Phong bảo, “Đó là Đệ nhị cú, thế nào là Đệ nhất cú?” Trưởng lão khoanh tay trước ngực và lui bước. Tuyết Phong thâm nhận và ấn chứng tại phương trượng.

3/ Có người hỏi thiền sư Thanh Bình, “Thế nào là Đệ nhất cú?” Sư đáp, “Hãy cắt đầu lão tăng.”

Đệ nhất cú chỉ cho tinh yếu Phật pháp. Tuy nhiên cả ba đệ nhất, đệ nhị và đệ tam cú không riêng biệt mà hỗ tương.

Sư đáp:

Ấn tam yếu mở bên chấm son,

Chưa cho nghĩ nghị chia chủ khách.

Trong đạo Phật “ấn” tượng trưng cho lẽ thật bất biến.

Hỏi: “Thế nào là câu thứ hai?”

D. THE FOUR CLASSIFICATIONS

9. The Master ascended the high seat. A monk asked, "What is the first phrase?"

Apropos of the First Statement there are three interesting anecdotes:

1/ From the Record of Zhaozhou:

Someone asked Zhaozhou, "What about the First Statement?" The master coughed.

The questioner said, "Is that it?"

The master said, "I can't even cough!"

2/ Xuefeng once inquired of the Elder Taiyuan Fu, "see that Linji had Three Statements. Isn't that so?"

The Elder said, "Yes."

"What about the First Statement?" Xuefeng asked.

The Elder lifted up his eyes and looked at Xuefeng.

Xuefeng said, "That's the Second Statement, what about the First Statement?"

The Elder folded his hand on his chest and retired. Thereafter Xuefeng esteemed him highly and placed his seal upon him in his quarters.

3/ Someone asked Zen master Qingping, "What about the First Statement?"

The master replied, "If you want my head, cut it off."

The First Statement indicates the essence of Buddhist teachings. However all the Three Statements are in no way to be regarded as three separate entities, but are mutually related.

The Master said, "When the threefold vital seal is impressed on the paper, the red mark stands out clearly. Before you begin your Dharma debate, guest and host are distinguished."

In Buddhism the seal often serves to symbolize a truth that is fixed and unchanging.

The monk asked, "What is the second phrase?"

Sư đáp:

Diệu Giải đầu cho Vô Trước hỏi,

Bọt tan nào phụ cơ đứt dòng.

Bọt tan - tượng trưng cho phương tiện (quyền) - nào dễ cắt đứt, tức không chống trái với diệu dụng của căn bản trí (thật) - tượng trưng là dòng trôi.

Hỏi: “Thế nào là câu thứ ba?”

Sư đáp:

Hãy xem người gổ ở trên gác,

Lôi kéo toàn nhờ người ở trong.

Sư nói tiếp: “Một câu nói ra phải đủ ba cửa huyền. Một cửa huyền phải đủ ba yếu. Có quyền có dụng. Hết thầy các ông làm sao lĩnh hội?”

Ba câu, ba huyền, ba yếu có thể tượng trưng cho lẽ thật qua Tam bảo, Tam thân. Cũng có thể nói về chân như trên ba mặt là thể hay lý tánh, dụng là trí tuệ và sự vận hành nơi con người trong đời sống.

Quyền là phương tiện tạm thời hoặc tùy duyên, đối lại với Thực là chân lý, tuyệt đối. Thiền của Sư có thủ thuật khai mở cho học nhân, lấy hết và đánh làm tác dụng.

Sư liền xuống tòa.

10. Tham vấn buổi chiều, Sư dạy chúng:

Có khi đoạt nhân chẳng đoạt cảnh.

Có khi đoạt cảnh chẳng đoạt nhân.

Có khi nhân và cảnh đều đoạt.

Có khi nhân và cảnh đều chẳng đoạt.

Tăng hỏi: “Thế nào là đoạt nhân chẳng đoạt cảnh?”

The Master replied, “How could Manjusri Bodhisattva’s subtle wisdom allow Mujaku’s(Wuzhu) question?”

How could expedient means conflict with the cutting-through activity of essential wisdom?”

Expedient means is not incompatible with wisdom because it is functioning-activity of wisdom symbolized by the stream.

The monk asked, “What is the third phrase?”

“Look at the puppet show. The puppets are completely controlled by the puppet master.”

The Master further said, “Each phrase must contain three vital gates, and each gate must have three essentials. There are expedient means and there are natural activities. How do you guys understand this?”

Three Statements, the Gates of Three Mysteries and Three Essentials perhaps represent three Jewels, three Bodies or three aspects of Suchness as its nature or principle, its functioning as wisdom and its manifestation through humans and their activities.

Expedients are temporary or conditional, that is, opposed to truth which is fundamental, absolute, or real. The Master’s technique constitutes his expedient for drawing the student into understanding. His roaring shouts and his blows with his staff are direct functioning.

He then descended from the seat.

10. At the evening gathering, the Master said to the monks,

“Sometimes, the person is deprived but not the conditions.

Sometimes, the conditions are deprived, but not the person.

Sometimes, both the person and the conditions are deprived.

Sometimes, neither the person nor the conditions are deprived.”

Then a monk asked, “What do you mean by ,the person is deprived but not the conditions?”

Đoạt nhân không đoạt cảnh:

- **Cảnh**: Thế giới đối tượng gồm 5 ngoại trần (sắc-thanh-hương-vị-xúc).

- **Nhân**: Có khi chỉ người phạm tình, tức chủ thể của 6 căn đang thấy-nghe-ngửi-nếm-xúc chạm-biết với 6 thức. Có khi chỉ Vô vị chân nhân, tức Phật tánh.

- **Đoạt nhân**: Chỉ khi nào dẹp trừ con người phạm tình này hoặc thức tâm – là đầu mối mê làm sanh tử và thường đồng hóa với con người thật – thì Vô vị chân nhân mới tự hiển lộ. Đồng thời phải loại trừ ý niệm về con người thật đã bị đối tượng hóa trong sự tu tập. Chỉ như thế con người thật xuất hiện sẽ không bị cảnh chi phối, tức không đoạt cảnh.

- **Không đoạt cảnh**: Trong cách tu, chỉ tập trung vào cảnh trước mắt hoặc một việc đang làm, không nhìn tâm. Trạng thái này của tâm gọi là nhất niệm hay nhất tâm, còn gọi là định tương đối hay định trong động.

Sư đáp:

Ngày ấm nảy sanh gấm trải đất,

Trẻ con rủ tóc trắng như tơ.

Vì không đoạt cảnh nên sống với cảnh vật như đang là với nắng xuân và mặt đất trải hoa như gấm.

Vì đoạt nhân, không có người, nên hình ảnh tượng trưng là “ầu nhi tóc bạc”, không thể gọi là người được.

Tăng hỏi: “Thế nào đoạt cảnh chẳng đoạt nhân?”

Khi tọa thiền, chúng ta hay bị cảnh vật làm chướng ngại sự tu, cho nên phải *đoạt cảnh không đoạt nhân*, chỉ chăm chăm nhìn tâm. Khi dấy niệm liền nhận ra, không dính mắc nên không duyên theo, niệm tự tan.

Surroundings refers to the objective world, which includes five external objects (forms-sounds-odors-tastes-things touched).

The person can mean either a simple minded person – which is the subjectivity of the six senses which sees, hears, smells, tastes, touches, and knows with six consciousnesses - or a true person without rank, which is buddha nature. Only when we break through the simple minded person or conscious mind – ultimately the root of our living-dying and source of delusion – does the true person present itself. At the same time we should take away the idea of the true person which has been objectified in our practice. Only then will the true person manifest, unaffected by surroundings. Therefore it is not necessary to take away surroundings.

In the practice of *the person is taken away but not the surroundings*, we concentrate to the surroundings in front of us or in working our job but we don't watch our mind. This state of mind is called one pointed mind' or single minded,' or relative samadhi or samadhi in motion.

The Master said,

“Warm sunshine completely covers the earth like brocade.

A child's hair hangs down white as silk threads.”

The surroundings have not been taken away, for they are presenting themselves just as they are: the earth blooms with myriad flowers.

–A child with white hair” cannot be a person, therefore it is a symbol of negating the person.

The monk asked, “What do you mean by ,the conditions are deprived but not the person”?”

When sitting in meditation, we tend to get obstructed by surroundings and encounter impediments. For this reason *the surroundings are taken away but not the person*, we concentrate on watching our mind. When a thought arises, recognizing it, we are not attached to it and chase after it. It then disappears by itself.

Cũng như thế đối với niệm kế tiếp. Vì không dính mắc không duyên theo nên lúc nào trong tâm chỉ có một niệm duy nhất. Trạng thái này của tâm lúc tọa thiền gọi là nhất niệm hay nhất tâm, còn gọi là định tương đối.

Vì đã tập được thói quen “nhìn tâm” lúc tọa thiền như thế, trong cuộc sống hằng ngày, dù tập trung vào cảnh hay việc làm, khi tâm máy động chúng ta tự động rõ biết và buông bỏ niệm tưởng mà vẫn giữ được định tương đối.

Sư đáp:

Lệnh vua vừa xuống khắp thiên hạ,

Tướng quân biên ngoại khói mù tan.

Tượng trưng sự hiện diện của nhân.

Chiến trận là cảnh đã tan không còn gì hết.

Tăng hỏi:

- Thế nào nhân cảnh đều đoạt?

Nhân và cảnh đều đoạt. Buông đi nhất niệm trong hai giai đoạn trước sẽ đạt trạng thái vô niệm, chứng nghiệm cái Không. Trạng thái này gọi là định tuyệt đối. Đến đây là một phen đại tử sẽ đưa đến đại ngộ.

Sư đáp:

Bật tin Tịnh Phán,

Riêng ở một chỗ.

Biện và Phán là hai hạt vào thời Đường, bây giờ ở phía bắc tỉnh Sơn Tây. Một viên tướng tên là Ngô Quân Tể cầm đầu quân lính chiếm lĩnh tường thành của Thái Châu và đòi Biện và Phán tự trị.

Một hôm vào mùa đông năm 817, một trận tuyết đổ rất lớn tạo thành ụ cao đến đỉnh tường thành, viên quan Lý Tổ chỉ huy quân đội triều đình tấn công chiếm được thành, bắt sống và giết Ngô Quân Tể. Chuyện tự trị của hai hạt Biện và Phán chấm dứt.

We continue this process with the next thought. Non-attachment and non-chasing after the thought, there is only one thought. This state of mind is called one pointed mind' or single minded,' or relative samadhi.

When we have a habit of watching our mind in sitting meditation, therefore in daily activities, although we concentrate on the surroundings in front of us or on doing our job, when a wandering thought arises, we are automatically aware of it, let it go, and we still maintain our relative samadhi.

The Master said,

“The orders of the King are spread throughout the nation.

The General guards the borders; there is no war nearby.”

The King is the symbol of the presence of person.

The war, the surrounding, now is over.

The monk asked again, “What do you mean by „both the person and the conditions are deprived“?”

To take away both the person and the surroundings: We let go the one-pointed mind to attain the mind of no-thought and experiencing the Emptiness. At this state of mind, called absolute samadhi, is the Great Death which generates Great Awakening.

The Master said,

***All communication is cut off between the Empire
And the region of Hei (Ping) and Fun (Fen).
The regions become independent.”***

Ping and Fen were two prefectures corresponding in T'ang times to the northern part of present Shanxi. They were occupied by the general Wu Yuanji, who holed up in the walled city of Caizhou, and asked for independence.

One day in the winter of 817, after a particularly heavy snow had formed drifts rising up to the top of the city walls, the imperial commander Li Su succeeded in capturing Caizhou and killing Wu Yuanji. The independence of *Ping and Fen* ended.

Tăng hỏi:

- Thế nào nhân, cảnh đều chẳng đoạt là gì?

Sau khi đạt ngộ rồi thì *nhân* và *cảnh* đều *không* đoạt, hành giả tự tại đến và đi.

Sư đáp:

Vua lên điện báu,

Lão quê hát ca.

Đây là diệu dụng sau khi ngộ.

The monk asked, “What do you mean by ,neither the person nor the conditions are deprived”?

After awakening, *neither the person nor the surroundings are taken away*, we just freely come and go.

The Master said,

“The King ascends the high seat in the palace.

The oldsters enjoy singing peaceful songs.”

This is the function or manifestation after awakening.

E. KIẾN GIẢI CHÂN CHÁNH

11(a). Sự lại bảo:

“Thời nay người học Phật Pháp cần yếu có kiến giải chân chánh.

Trong Ngộ Tánh Luận của tổ Đạt-ma có nói về chánh kiến: -Người có chánh kiến sẽ biết rằng tâm là không. Người này siêu vượt mê và ngộ.”

Do đó Phật pháp nếu hiểu biết thông thường trên chữ nghĩa với lý trí thì đó là tử ngữ. ‘Phật pháp sinh động - hoạt ngữ’ - là thực tại ngay trước mắt, chỉ có thể chứng nghiệm bằng trực giác.

“Nếu được kiến giải chân chánh thì chẳng nhiễm sanh tử, đi đứng tự do, chẳng cần cầu thù thắng mà thù thắng tự đến.

Vì là tâm pháp vô tướng, tức Vô vị chân nhân hoặc Bản lai diện mục..v.v., nên không bị định luật vô thường sanh tử chi phối.

Tự do ở lại hay từ giả cõi đời theo ý muốn.

Như tam tổ Tăng Xán khi sắp từ thế, bảo:

-Mọi người ai cũng muốn lâm chung khi đang ngồi thiền. Bây giờ ta sẽ ra đi thẳng đứng. Ta tự do [chọn] sống hay chết.”

Nói vừa dứt câu, Tổ tay vịn một nhánh cây, và tắt hơi.

Chứng đạt kiến giải chân chánh không phải ra khỏi sanh tử mà trong lòng sanh tử vô thường chúng ta thường xuyên chuyển hóa chính mình mà không bị trói buộc trong đó. Chúng ta thường tìm giác ngộ ngọn ngành mà không biết cội gốc là kiến giải chân chánh, cho nên gọi đó là thù thắng.

“Đạo lưu, như các bậc tiên đức từ xưa đều có con đường đưa người ra khỏi. Như sơn tăng chỉ chỗ cho người, cốt các ông đừng bị gạt.

E. TRUE INSIGHT

11(a). Master addressed the monks, saying, “Nowadays, those of you who practice Buddha and Dharma need to have true insight.

In the Treatise on the Awakened Nature there is a passage concerning true insight:

–The one who truly sees knows that mind is emptiness. Such a one, that is, transcends both delusion and enlightenment.”

For this reason if we only understand the verbal dharma by reasoning/thinking, it will be dead teaching.’ The living dharma – active teaching’ – is the reality in front of our eyes which can only be grasped by intuition.

If you get true insight, you will no longer be tainted by life and death, and you will be free to go or stay. Though you don’t seek that which is excellent, that which is excellent will come to you all by itself.

Because the mind of dharma is emptiness, that is true man without rank or original face...etc., it is not affected by impermanence and birth-and-death.

One is free to stay in the world or to leave it, as one wishes.

For example, the Third Patriarch Sengcan, who was about to die, said, –People all esteem meeting one’s end sitting down. Now I am going to pass away standing up. I am free to choose life or death.” When his words ended, he grasped the branch of a tree with his hands, and immediately his breath ceased.

Gaining true insight is not out of but in the midst of impermanence and birth-and-death. We endlessly change ourselves without getting caught up in it. We usually try to seek –branch” attainments without realizing their –root” which is the attainment of true insight, therefore called excellent.

“Followers of the Way, outstanding ancient teachers all had their own methods to liberate people. In the case of this mountain monk all I want to point out to you is that you must not be deluded by others.

“Cần dùng liền dùng, chớ ngại việc. Hiện nay học giả chẳng được vậy. Bệnh tại chỗ nào?”

“Bệnh tại chỗ chẳng tự tin. Các ông nếu tự tin chẳng đến là rợn rùng theo tất cả cảnh chuyển, bị muôn cảnh lôi, chẳng được tự do.

“Chư thiên đức! Thời nay chẳng gặp thì muôn kiếp ngàn đời luân hồi tam giới, chạy theo cảnh rồi phải sanh trong bụng trâu bụng lừa.

“Đạo lưu, nhằm chỗ thấy của sơn tăng cùng Thích-ca không khác. Hiện nay nhiều chỗ ứng dụng, kém thiếu cái gì? Sáu đường thần quang chưa từng cách dứt.

Sáu đường thần quang ở đây có thể chỉ sự sáng suốt của lục thức (nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý) đã đi đến chỗ vi diệu. Như Chứng Đạo Ca của Huyền Giác nói:

Ma-ni châu, nhân bất thức

Như Lai tạng lý thân thâm đắc

Lục ban thần dụng không bất không

Nhất khóa viên quang sắc phi sắc.

“Nếu hay thấy được như thế, chỉ một đời làm người vô sự.

Người vô sự là người đã giác ngộ. Thuật ngữ này có thể xuất xứ từ:

- Bá Trượng Hoài Hải, -Người mà ngay đây, trong bất cứ tình huống nào, không mê mờ, không rối loạn, không sân, và cũng không vui; và đối với sáu căn đã an định và tịnh hóa, người ấy chính là người vô sự.”

- Qui Sơn Linh Hựu, -Người mà như thể nước mùa thu trong lắng, tinh thuần, bất động, bình an và không ngăn ngại, người ấy được gọi là đạo nhân, và cũng là người vô sự.”

“If you want to act, just act. Don’t ever be intimidated. You students nowadays don’t get it. What is the disease?”

“The disease is a lack of self-confidence. If your faith is insufficient, you will keep on wandering in confusion. No matter what the circumstances, you will be controlled and led by others. You will not find freedom.

“Make no mistake, virtuous Zen students. If you don’t meet this right now, you will transmigrate in the three realms for ten thousand kalpas and thousands of lives, led by your preferences to be reborn as a donkey or a cow.

“Followers of the Way, according to this mountain monk’s view, we are not different from Shakyamuni. Is there anything you lack in your everyday activities? The six rays of divine light never cease shining.

The six-rayed divine light refers to the marvelous activities of the six sense organs (eye, ear, nose, tongue, body, and mind), which are here compared to rays of light. The same idea is expressed in Yongjia’s Song of Enlightenment:

The Mani-jewel – people do not know

That they themselves have received it from Tathagata’s womb.

Its six-fold divine functioning is empty, yet not empty,

Its one perfect luminance embraces all colors, yet not color.

“If you can understand in this way, then you’ll just be a person of buji (nothing to do) throughout your life.

One who has nothing to do is the term used to describe the fully enlightened person. The expression may have originated with:

- Baizhang Huaihai, who states, –Just he for whom at present, as regards each and every external circumstance, there is no delusion, no disturbance, no anger, and no joy; and, as regards the gates of his own six sense organs, has wiped and settled them so that they are clean, this is the one who is without anything to do.”

- Guishan Lingyou, who says, –One who is like the clear stillness of autumn water, pure, motionless, tranquil, and unobstructed – such a one is called a person of the Way, also a person who has nothing to do.”

- Hoàng Bá Hi Vận, -Người mà phiền não trong và ngoài đều đoạn trừ, và không dính mắc vào bất cứ điều gì - người ấy là người vô sự.

-Trăm loại hiểu biết không thể so sánh được với tâm vô cầu. Đây là cứu cánh. Bậc đạo nhân là người vô sự, vô tâm và vô pháp để thuyết. Vì vô sự nên người ấy sống tự tại.”

“Này các đại đức,

Ba cõi không an,

Giống như nhà lửa.

Ẩn dụ trong kinh Pháp Hoa ví vô thường và đau khổ trong ba cõi như thể ở trong nhà lửa.

12(a). Sự dạy chúng:

“Đạo lưu, cốt đạt lấy kiến giải chân chánh, dọc ngang trong thiên hạ, khỏi bị bọn yêu tinh hoặc loạn.

-Đạt” có nghĩa là đánh thức hay hiển lộ chân tánh.

“Vô sự là người quý, chớ tạo tác, chỉ là bình thường.

Có người hỏi, -Hiểu làm sao để được vào đạo?”

Mã Tổ nói, -Tự tánh của ông vốn tự đầy đủ. Chỉ người nào bị thiện ác làm ô nhiễm mới phải tu. Theo thiện bỏ ác, quán không và nhập định – đều là tạo tác.”

- Huangbo Xiyun, who writes, –One whose outer and inner feelings are completely extinguished and who clings to nothing, such is the one who has nothing to do.

–The hundred-odd kinds of knowledge do not compare with non-seeking. This is ultimate. The person of the Way is the one who has nothing to do, who has no mind at all and no doctrine to preach. Having nothing to do, such a person lives at ease.”

“Virtuous monks,

***There is no serenity in the three realms,
It is like a burning house.***

A famous simile from the Lotus Sutra wherein the impermanence and sufferings of the three realms are likened to a burning house.

12(a). The Master addressed the monks:

“Followers of the Way, it is urgently necessary for you to attain true insight.

Attain means to awaken to or to manifest the true nature.

“Then you can avoid being deluded by a bunch of spirits and you can walk freely under heaven.

“The noble person is all done (buji). Just don’t strive!

One asked, –Through what understanding can we penetrate the Way?”

Mazu said, –Your own nature is originally complete. Only one unimpeded by good and evil can be said to cultivate the Way. To cling to good and reject evil, to contemplate emptiness and enter samadhi – these are all concerned with striving.”

MỤC LỤC

CONTENTS

A. VÔ VỊ CHÂN NHÂN	153
A. TRUE MAN WITHOUT RANK	154
B. TỔ SƯ TÂY LAI Ý	169
B. THE INTENTION of THE PATRIARCH	170
C. ĐẠI Ý PHẬT PHÁP	173
C. THE ESSENCE of THE BUDDHADHARMA	174
D. TỨ LIỆU GIẢN	179
D. THE FOUR CLASSIFICATIONS	180

